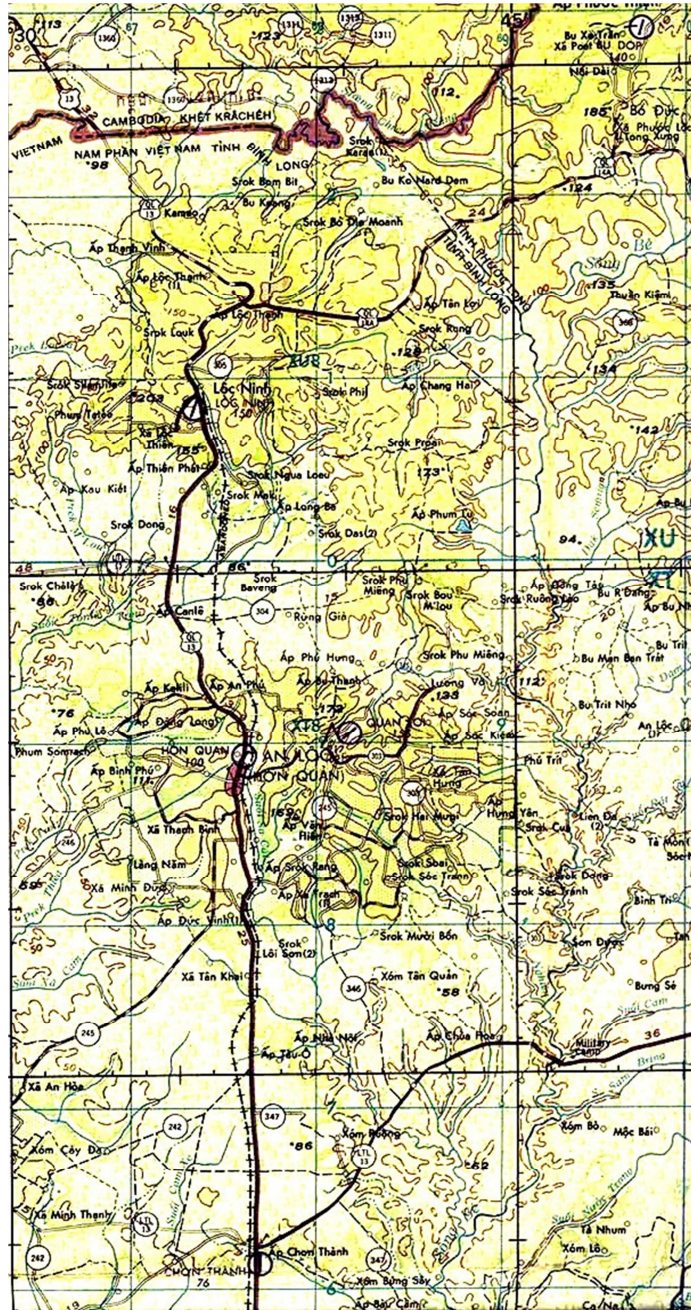




Mặt Trận Bình Long *(từ ngày 2/4/1972 đến 8/6/1972)*

Đầu năm 1972, như hằng năm, Bộ TTM/QLVNCH tiên đoán rằng cộng quân sẽ tổng công kích vào dịp Tết. Tuy nhiên qua Tết vẫn không thấy một dấu hiệu nào của một sự điều động binh đội cấp lớn của CS. Đến trung tuần tháng 2/1972 căn cứ vào các tin tức do các tù binh cung cấp (một SQ tiền sát pháo binh cộng sản, cấp bậc Trung úy của SĐ69 Pháo TWC/MN) và các tài liệu học tập của các đại đơn vị CSBV thu được trên xác các cán binh tịch thu được tại vùng biên giới, BTL Quân Đoàn III đã phát hiện được ý đồ tấn công vào Tỉnh Bình Long của cộng quân. Thêm vào đó những hình ảnh không thám cũng đã phát giác nhiều dấu vết chuyển quân cấp đơn vị lớn của địch trên vùng rừng núi phía Tây của Tỉnh Bình Long và trên phía Bắc hành lang Sông Bé. Do đó BTL/QĐ3 ước tính là cộng quân sẽ mở một cuộc tấn công lớn vào Tỉnh Bình Long.





Trong khi đó, tin tức tình báo cũng ghi nhận cộng quân đã tập trung một vài đại đơn vị ở gần biên giới Tỉnh Tây Ninh. Một câu hỏi được đặt ra là cộng quân sẽ lấy nơi nào giữa Bình Long và Tây Ninh làm điểm và diện. Cả hai Tỉnh đều là chiến trường thuận tiện cho địch vì gần rừng rậm và các mật khu.

Căn cứ trên các yếu tố địa lý nhân văn, BTL/QĐIII & V3CT ước tính Bình Long là “điểm” của trận chiến sẽ diễn ra và là mục tiêu chính mà CSVN muốn chiếm để cho ra mắt CPLT/MNVN. Như vậy Tây Ninh sẽ chỉ là “diện”, và dựa trên ước tính này Trung tướng Nguyễn văn Minh, Tư lệnh QĐIII & V3CT, phối trí lại lực lượng, chú trọng vào việc tăng cường lực lượng cho SĐ5BB của Tướng Lê văn Hưng. Lữ Đoàn I Nhảy Dù được tăng phái phối trí ở Quận Chơn Thành và mở cuộc hành quân vào mật khu Bến Than. Chiến đoàn 52 của SĐ18BB tăng cường và phối trí ở căn cứ Hùng Tâm, Tây Bắc cầu Càn Lê ở phía Bắc An Lộc.

Để chuẩn bị phá vỡ kế hoạch đánh lớn của địch, BTL Quân Đoàn III đã cho thành lập Chiến đoàn 52 Đặc Nhiệm đóng tại căn cứ hỏa lực Hùng Tâm trên Tỉnh lộ 17 cách QL-13 khoảng 2km về hướng Tây và phía

Bắc thị trấn An Lộc khoảng 15km về hướng Bắc. Chiến đoàn này được tăng phái đặt dưới quyền chỉ huy của Bộ Tư Lệnh SĐ5BB. Chiến đoàn gồm Tiểu đoàn 2 Trung đoàn 52/SĐ18BB và Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 48/SĐ18BB, Trung tá Nguyễn Bá Thịnh là Chiến đoàn Trưởng. Trong CCHL có các đơn vị Pháo Binh 155ly và 105ly.



Mùa Hè đỏ lửa 1972: Mặt trận An Lộc

Tỉnh Bình Long là tỉnh mới được thành lập dưới thời Đệ Nhất Cộng Hòa. An Lộc, tỉnh lỵ của tỉnh Bình Long trước đây là một thị trấn nhỏ có tên gọi là Hớn Quản thuộc tỉnh Thủ Dầu Một được thành lập dưới thời Pháp thuộc từ năm 1905. Đến thời cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm, vì nhu cầu chiến lược, tỉnh Bình Long được thành lập bởi sắc lệnh 143/NV ngày 22/10/1956 gồm 3 quận: Lộc Ninh ở phía Bắc, An Lộc ở giữa và Chon Thành ở phía Nam. Từ ngày đó, quận Hớn Quản đổi tên thành quận An Lộc.

Bình Long nằm sát biên giới Cam Bốt với một diện tích 2,334km², 80% lãnh thổ là rừng rậm gồm trên 84,000 dân (thống kê 1972) đa số là người Thiếu Số. Riêng quận An Lộc gồm cả thành phố tỉnh lỵ rộng 740km² với khoảng 44,000 dân, đa số tập trung vào quanh các đồn điền, hay tỉnh lỵ. Toàn tỉnh Bình Long, chung quanh tỉnh lỵ và quận lỵ là những đồn điền cao su ngút ngàn, vài ngọn đồi thoải thoải. Đồi Gió, đồi 169, đồi Đồng Long đều cách trung tâm Thị xã khoảng 3km là những cứ điểm quân sự quan trọng bảo vệ thị trấn An Lộc.

Quốc Lộ 13 từ Sài Gòn đi ngược lên cắt đôi tỉnh Bình Long và xuyên ngang tỉnh lỵ An Lộc dẫn dài tới biên giới Cam Bốt, tận thị trấn Snoul. Phải vượt qua Lai Khê, Chon Thành, Tàu-Ô, Tân Khai, Xa Cát, Xa Trạch, Xa Cam rồi mới tới thành phố An Lộc. Quãng đường này đã trở thành chông gai trắc trở trong thời gian diễn tiến cuộc chiến An Lộc.

Sư đoàn 5 Bộ Binh do Chuẩn tướng Lê Văn Hưng làm Tư Lệnh, BTL đóng tại Lai Khê, trách nhiệm an ninh lãnh thổ cho 3 tỉnh Phước Long, Bình Long và Bình Dương. Các đơn vị thống thuộc SĐ5BB trong thời gian này được bố trí như sau:

1. Trung đoàn 7, Trung đoàn trưởng là Trung tá Lý Đức Quân. BCH Trung đoàn trú đóng tại Hớn Quản trách nhiệm ngăn chặn cộng quân xâm nhập khu vực hành lang Sông Bé
2. Trung đoàn 8, Trung đoàn trưởng là Đại tá Mạch Văn Trường. BCH trú đóng tại Dầu Tiếng trách nhiệm ngăn chặn cộng quân xâm nhập hành lang Sông Sài Gòn
3. Trung đoàn 9, Trung đoàn trưởng là Trung tá Nguyễn Công Vĩnh phối hợp với Thiết đoàn I Kỳ Binh và Đ74BDQ Biên phòng tổ chức thành Chiến đoàn 9 cơ động, trấn giữ tại Quận Lộc Ninh trách nhiệm tuần tra ngăn chặn cộng quân xâm nhập vùng biên giới dọc QL-13.

Ngoài ra còn có các đơn vị Địa Phương Quân và Nghĩa Quân thuộc Tiểu Khu Bình Long dưới quyền của Tỉnh Trưởng là Đại tá Trần Văn Nhựt. Bộ Tư lệnh Tiền Phương SĐ5BB đóng tại An Lộc.

Theo kế hoạch của CSBV do Trần Văn Trà soạn thảo, 2 Trung đoàn 24 và 271 (thuộc SĐC30B tân lập) tấn công vào Tỉnh Tây Ninh làm nghi binh đánh lạc hướng tình báo VNCH, để 2 Sư Đoàn Công trường 7 và 9 di chuyển từ mật khu 708 trên đất Kampuchia vào tỉnh Bình Long. Công trường 9 sẽ tấn công vào An Lộc, Công trường 7 sẽ ngăn chặn viện quân trên QL-13 từ Lai Khê đến An Lộc và Công trường 5 sẽ dứt điểm Lộc Ninh. Chiến trận dự trù kéo dài khoảng 10 ngày để sau đó MTGPMN sẽ làm lễ ra mắt cái gọi là chính phủ cách mạng lâm thời Cộng Hòa Miền Nam vào ngày 20/4/1972 tại An Lộc. Những trận tấn công trong chiến dịch này được chỉ huy bởi Trần Văn Trà, tướng lãnh Bộ đội chính quy Bắc Việt, được yểm trợ bởi lực lượng xe tăng đông đảo, hệ thống phòng không rất mạnh với các loại vũ khí tối tân lần đầu tiên sử dụng trên chiến trường vùng 3 chiến thuật. Đặc biệt là xe tăng T-54 và hỏa tiễn tầm nhiệt SA7, AT3 cùng với nhiều đại bác 130 có khả năng bắn ở tầm xa 27km trong khi quân đội Việt Nam Cộng Hòa dùng đại bác 105ly có tầm phản pháo tối đa 12km, 155ly có tầm bắn 17km nhưng nhip bắn chậm hơn. Đại bác 175ly có tầm xa khá hơn nhưng cả miền Nam chỉ có vài khẩu do quân Mỹ để lại hầu hết ở ngoài vùng 1 và vùng 2 chiến thuật. Loại này có nhip bắn rất chậm. Khi tấn công, quân Bắc Việt lợi dụng lợi thế tầm xa của đại bác 130ly, họ đặt súng ngoài tầm phản pháo của pháo binh VNCH để bắn vào các mục tiêu tấn công và yểm trợ quân của họ mà Pháo Binh VNCH có ít cơ hội để tấn công trả đũa.

Lực Lượng CSBV: quân số khoảng từ 35,000 đến 50,000

- SĐ C30B tân lập (về sau đổi tên lại là Sư đoàn Bình Long) gồm 4 Trung đoàn 24 (mới vừa xâm nhập từ Tây Nguyên) Trung đoàn 271 (khác với Trung đoàn 271 cơ hữu của CT9), Trung đoàn 205 & Trung đoàn 207 CSBV vừa mới xâm nhập từ Quảng Bình, Kampuchia và Tây Nguyên với 2 chiến xa chiếm được của VNCH và một T-54, nghi binh
- Công trường 5: gồm 3 Trung đoàn E 6, 174 và 275 = 9230 người
- Công trường 7: gồm 3 Trung đoàn 141, 165, 209 = 8600 người
- Công trường 9: gồm 3 Trung đoàn 271, 272 và 95 C = 10,680
- SĐ Bình Long gồm các đơn vị của MTGPMN đa số là Khmer đỏ với 3 Trung đoàn Thép, Đồng Nai và Phước Long

- SĐ Pháo Binh 69 gồm Trung đoàn 208 hỏa tiễn, Trung đoàn 42 Pháo Binh, Trung đoàn 271 phòng không = 3830 người
- Các Trung đoàn Chiến Xa 202d và 203d = 800 người
- Trung đoàn 101 biệt lập = 760 người
- Trung đoàn 205 CSBV = 1250 người
- Tiểu đoàn 429 Công Binh 320 người.

Lực Lượng Bọn:

1. SĐ5BB gồm 3 Trung đoàn Bộ binh 7, 8 và 9, Thiết đoàn 1 Kỵ binh, 4 Tiểu đoàn Pháo binh gồm Tiểu đoàn 50 đại bác 155ly, các Tiểu đoàn 51, 52, và 53 đại bác 105ly. Ngoài ra còn các Tiểu đoàn chuyên biệt khác như Công binh, Truyền tin, Tiếp vận và Quân y. Tổng cộng quân số trên 11,000 người. Bộ Tư lệnh SĐ5BB đóng tại đồn điền cao su Lai Khê, quận Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Khu vực lãnh thổ trách nhiệm hành quân chiến thuật của SĐ5BB gồm ba tỉnh Bình Dương, Tỉnh Trưởng là Đại tá Nguyễn Văn Cúa; Bình Long, Tỉnh Trưởng Đại tá Trần Văn Nhựt; Phước Long, Tỉnh trưởng Đại tá Lưu Yêm

- Trung đoàn 7 Bộ binh do Trung tá Lý Đức Quân chỉ huy gồm 3 Tiểu đoàn: Tiểu đoàn 1/7 hoạt động hướng Đông Bắc bảo vệ căn cứ căn cứ Quân Lợi, cách thị xã An Lộc chừng 7km. Hai Tiểu đoàn 2/7 và 3/7 với Đại đội Trinh sát 7 hoạt động xung quanh thị xã và khu vực Tây Bắc. Căn cứ chính của Trung đoàn 7 vẫn còn ở Quận Phú Giáo, Tỉnh Bình Dương
- Trung đoàn 8 Bộ binh do Trung tá Mạch Văn Trường chỉ huy với Bộ Chỉ huy Trung đoàn, một Tiểu đoàn và Đại đội Trinh sát bảo vệ Căn cứ Lai Khê. Một Tiểu đoàn đang thụ huấn tại Trung tâm Huấn luyện của Sư đoàn ở Bình Dương và một Tiểu đoàn thứ ba đang hành quân ở Quận Dầu Tiếng
- Trung đoàn 9 Bộ binh do Đại tá Nguyễn Công Vĩnh chỉ huy gồm 3 Tiểu đoàn 1/9, 2/9 và 3/9. Trung đoàn 9 được tổ chức thành Chiến đoàn 9 do Đại tá Nguyễn Công Vĩnh chỉ huy, gồm Trung đoàn 9 Bộ binh với Tiểu đoàn 53 Pháo binh gồm 14 khẩu đại bác 105ly được tăng cường 4 khẩu 155ly (của Tiểu đoàn 50 Pháo binh), và Thiết đoàn 1 Kỵ binh dưới quyền chỉ huy của Trung tá Nguyễn Đức Dương. Bộ Chỉ huy Thiết đoàn đóng ở Ngã ba Lộc Tấn, giao điểm của hai trục lộ 13 và 14, được tăng cường 4 khẩu đại bác 105ly, với Chi đoàn 3/1 Thiết kỵ và Chi đoàn 1/1 Chiến xa; trong đó có 14 M-41, 26 Thiết quân vận đủ loại, và các xe kéo pháo, GMC & Jeep. Hai chi đoàn này hoạt động trên các trục lộ 13 và 14 bắc Lộc Ninh
- Bộ Chỉ huy Chiến đoàn 9 đóng tại căn cứ chính của Tiểu đoàn 74 Biệt động quân Biên phòng (TĐ74/BĐQ/BP) nằm cuối sân bay Quận Lộc Ninh

2. SĐ25BB gồm 3 Trung đoàn 46, 49 & 50BB trách nhiệm Tây Ninh Hậu Nghĩa và Long An

3. SĐ18BB gồm 3 Trung đoàn 43, 48 & 52BB trách nhiệm Biên Hòa, Long Khánh và Phước Tuy

Ngày 28 tháng 3, 1972, SĐ18BB tăng phái Chiến đoàn 52 đóng ở căn cứ Hùng Tâm. Chiến đoàn này gồm Tiểu đoàn 2 của Trung đoàn 52, Tiểu đoàn 1 của Trung đoàn 48 thuộc SĐ18BB, Đại đội Trinh sát của Sư đoàn với bốn khẩu pháo 105ly, hai khẩu 155ly, và một Đại đội Công binh

4. SĐ21BB gồm 3 Trung đoàn 31, 32 & 33BB trách nhiệm giải tỏa QL-13 từ Chơn Thành đến An Lộc

5. Trung đoàn 15/SĐ9BB với 3 Tiểu đoàn 1/15, 2/15, 3/15 tăng cường giải tỏa QL-13

6. LĐIND Lữ Đoàn Trưởng là Đại tá Lê Quang Lương với 3 Tiểu Đoàn 5, 6, 8ND và TĐ3PBND

- Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù, Tiểu đoàn trưởng là Trung tá Nguyễn Chí Hiếu
- Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù, Tiểu đoàn trưởng là Trung tá Nguyễn Văn Đĩnh
- Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù, Tiểu đoàn trưởng là Trung tá Văn Bá Ninh
- Tiểu đoàn 3 Pháo Binh Nhảy Dù, TĐT là Thiếu tá Nguyễn Văn Nghi

7. LĐIIIIND Lữ Đoàn Trưởng là Trung tá Trương Vĩnh Phước với 3 Tiểu Đoàn 1, 2, 3ND và TĐ1PBND

- Tiểu đoàn 1 Nhảy Dù, Tiểu đoàn trưởng là Trung tá La Trịnh Tường
- Tiểu đoàn 2 Nhảy Dù, Tiểu đoàn trưởng là Trung tá Lê Văn Mạnh
- Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù, Tiểu đoàn trưởng là Thiếu tá Trần Văn Sơn
- Tiểu đoàn 1 Pháo Binh Nhảy Dù.

8. Liên đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù do Trung tá Phan Văn Huân làm Chỉ huy Trưởng, với 550 chiến binh gồm 4 Đại đội được trang bị đầy đủ

9. LĐ3BDQ với các Tiểu đoàn 31, 36 & 52 BDQ. 1500 người do Trung tá Nguyễn Văn Biếc chỉ huy

10. Lữ đoàn 3 Kỵ Binh với các Thiết đoàn 7, 8, 11... Các Thiết đoàn Thiết Vận Xa 15 của Trung đoàn 15 Sư đoàn 9 Bộ Binh, và Thiết đoàn M-113 của Sư đoàn 21 Bộ Binh

16. Sư đoàn 3 Không Quân bản doanh tại Biên Hòa gồm:

- Không đoàn 43 Chiến Thuật với 4 Phi đoàn Trực thăng UH-1: 221 (Lôi Vũ), 223 (Lôi điều), 231 (Lôi vân), 245 (Lôi bằng); 1 phi đoàn Chinook CH-47A: 237 (Lôi thanh) và 1 phi đội Trực thăng tản thương UH-1: 259E

- Không đoàn 23 Chiến thuật với các Phi đoàn Quan sát 112 và 124; các Phi đoàn khu trục A-1: 514 và 518, Phi đoàn F-5: 522

17. Sư đoàn 5KQ tại Tân Sơn Nhất gồm:

- Không đoàn 53 CT với các Phi đoàn 413 (C-119G), các Phi đoàn C-123 (PĐ421, 423 và 425)

- Không đoàn 33 CT với Biệt đội Trinh sát điện tử 716 (EC-47)

18. Đại đội KK/Hoa Kỳ tăng cường từ QK4 và QK5

Diễn tiến:

Từ 2 giờ sáng ngày 31 tháng 3, một đơn vị tân lập của TWC/Miền Nam mang danh hiệu Sư đoàn C30B (về sau đổi tên lại là Sư đoàn Bình Long kết hợp bởi các Trung đoàn mới vừa xâm nhập, Trung đoàn 24 từ Tây Nguyên, Trung đoàn 271 không phải cơ hữu của CT9, từ Quảng Bình; 2 Trung đoàn 205 và 207 CSBV từ Battambang và Kompong Thom) dùng 2 chiến xa M41 và M113 chiếm được của VNCH trong trận Snoul, cùng một chiến xa T-54 được sự yểm trợ mạnh mẽ của Pháo Binh; lực lượng CSBV pháo kích và tấn công dữ dội tất cả các căn cứ đóng quân của Chiến đoàn 49/SĐ18BB, suốt trục lộ 22 từ tiền đồn Xa Mát ở biên giới Việt Miền dẫn vào đến Thiệt Ngôn phía bắc tỉnh lỵ Tây Ninh và nhất là tấn công vào căn cứ hỏa lực

Lạc Long 35km về hướng Tây Bắc của Tây Ninh để đánh lạc hướng QLVNCH, Căn cứ này do một Tiểu Đoàn của Trung đoàn 49/SĐ25BB trấn đóng. Sau nửa ngày giao tranh ác liệt gây thiệt hại nặng nề cho cả hai phía, sau cùng căn cứ này thất thủ. Tiếp theo đó các căn cứ dọc theo biên giới Tây Ninh đã được lệnh rút bỏ ngoại trừ Tổng Lê Chân. Căn cứ hỏa lực Thiện Ngôn khi rút lui đã lọt ổ phục kích của Trung đoàn 271 bị thiệt hại nặng về cơ giới và Pháo Binh.

Ngay trong ngày hôm sau, Tướng Minh ra lệnh cho Trục thăng bốc toàn bộ Lữ đoàn I Nhảy Dù lúc đó tăng phái cho SĐ5BB, đang còn tiếp tục hành quân ở Bến Than, phía tây Quận Chơn Thành vào buổi trưa, đưa vào hành quân giải tỏa trục lộ 22. Một Chiến đoàn khác của SĐ18BB và một Chiến đoàn Biệt Động Quân cũng được đưa vào vùng này ngay trong buổi sáng đó.

Nhưng tình hình đã diễn ra khá ly kỳ, sau khi tấn công các căn cứ của Chiến đoàn 49, toàn bộ các đơn vị CSBV cấp tốc rút ra khỏi vùng này không thu chiến lợi phẩm và cũng không kịp mang xác chết của đồng bọn đi. Các đơn vị của Tướng Minh đưa vào vùng hành quân, không chạm súng và cũng không tìm thấy dấu vết của chúng, mà chỉ thu dọn chiến trường nhầy nhụa ở đó. Đến ngày 2 tháng 4, coi như trục lộ 22 ở Tây Ninh hoàn toàn được giải tỏa. Từ ngày đó cho đến hết ngày 3/4/1972, trong toàn thể lãnh thổ QĐIII & V3CT không có một tiếng súng nổ. Tình trạng im ắng rờn rợn này như báo hiệu một cơn bão lớn sắp kéo đến.

Khai thác từ những tin tức dồn dập về các cuộc điều quân của CS, ngày 3/4/1972 Tướng Lê Văn Hưng, Tư Lệnh SĐ5BB bay đến Lộc Ninh để thị sát việc phòng thủ mặt trận này. Đại tá Nguyễn Công Vĩnh, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 9, trực tiếp chỉ huy mặt trận đã thuyết trình về tình hình trong vùng và Ông đã nhấn mạnh đến việc Tiểu đoàn 3/9 hoạt động tại phía Tây Lộc Ninh đã phát giác hệ thống dây điện thoại đã chiến của CS, chắc chắn là chúng đang chuẩn bị một chiến trường lớn tại nơi đây. Lực lượng phòng thủ của Lộc Ninh gồm Chiến đoàn 9 (-) với 2 Tiểu đoàn trực thuộc do Trung tá Nguyễn Công Vĩnh chỉ huy, 1 Thiết đoàn Kỵ Binh gồm 14 chiến xa M41 và 26 Thiết quân vận đủ loại hỗn hợp do Trung tá Nguyễn Đức Dương chỉ huy, Tiểu đoàn 74 Biệt Động Quân Biên Phòng, 1 Tiểu đoàn Địa Phương Quân 169 và 1 Tiểu đoàn Pháo hỗn hợp gồm 16 khẩu 105ly và 4 khẩu 155ly. Tổng cộng quân số khoảng 3000 người (trong số đó có 7 cố vấn Mỹ).

Ngày 4/4/1972 vào lúc 17.45giờ Đại đội Trinh Sát của Trung đoàn 9BB hoạt động trong vùng ranh giới tỉnh Bình Long & Tây Ninh, cách căn cứ Alpha khoảng 9km về phía Tây, đã đụng độ ác liệt với Trung đoàn E6/CT5 CSBV, trước khi bị đánh tan, đơn vị này đã báo cáo một lực lượng hùng hậu cộng quân có chiến xa yểm trợ đang tiến về Lộc Ninh. Buổi chiều Tiểu đoàn 3/9 Bộ Binh do Thiếu tá Đặng Văn Sơn làm TĐT đã phục kích một đơn vị tiền sát của Trung đoàn 272 tại đường Kiểm, đơn vị này có nhiệm vụ cắt đứt QL-13 ngăn chặn đường lui binh của Trung đoàn 9/5BB, TĐ3/9 đã bắt sống được một số tù binh và số tù binh này tiết lộ kế hoạch tấn công An Lộc của CSBV.

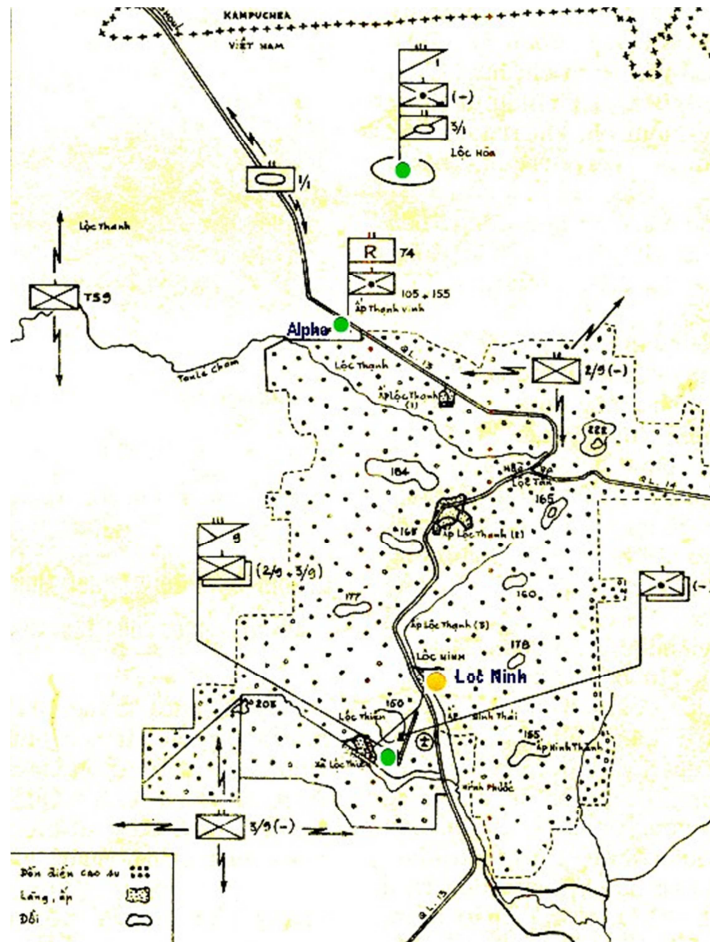
Ngày 5/4/1972 vừa lúc bình minh, Bộ Chỉ Huy chiến dịch của cộng sản Bắc Việt ban lệnh: “Phải chiếm An Lộc trước ngày 20 tháng 4/1972. Đoàn quân xâm lăng, được chuẩn bị từ lâu, gồm các Công trường 5, 7, 9, và Công trường Bình Long cùng Trung đoàn 203 chiến xa từ vùng Lưỡi Câu của Cam Bốt tràn qua, xuyên qua các rừng cao su dày đặc. Quân cộng sản Bắc Việt được pháo binh 130ly tầm xa và các loại phòng không cực kỳ tối tân do Nga sô chế tạo yểm trợ.”



Dân chúng vượt thoát khỏi vùng CSBV chiếm, chạy về Chợ Thành trên QL-13

Tấn Chiếm Lộc Ninh:

Vào lúc 3.00 giờ sáng ngày 5/4/1972, căn cứ của Bộ Chỉ huy Trung đoàn 9, Tiểu đoàn 53 Pháo binh và Bộ Chỉ huy Chi Khu Lộc Ninh cập theo sân bay Lộc Ninh bị pháo kích dữ dội. Tiểu đoàn 3/9 (-) đang hành quân ở Tây Nam thị trấn Lộc Ninh, được lệnh rút về căn cứ của Chiến đoàn, bị địch bám sát tấn công liên tục, khi được lệnh rời vùng hành quân, Tiểu đoàn 3/9 (-) báo cáo nghe tiếng chiến xa di chuyển rầm rộ ở hướng tây trên trục lộ 137, là con đường xuyên rừng nối liền QL-13 và Liên quốc lộ 7, từ biên giới dẫn vào Lộc Ninh. Đơn vị Thiết kỵ 1 của Trung tá Nguyễn Đức Dương và Tiểu đoàn 74 BĐQ/BP ở Ngã ba Lộc Tấn và Căn cứ Alpha cũng đang bị pháo kích khủng khiếp. Sau trận pháo kích dữ dội vào Lộc Ninh, Công trường 5 gồm 3 Trung đoàn 174, 275 và E6; Trung đoàn 95 C của Công trường 9, cùng với 1 Trung đoàn của SĐ69 Pháo Binh; áp dụng chiến thuật cổ điển của cộng sản tiền pháo rồi dùng biển người xung phong quyết nuốt trọn Lộc Ninh, một quận nằm về phía Bắc của An Lộc nơi đồn trú của Chiến đoàn 9 thuộc Sư đoàn 5BB. Lực lượng địch quân tung vào trận chiến ước lượng khoảng 15,000 quân.



Phông đồ phòng thủ Lộc Ninh

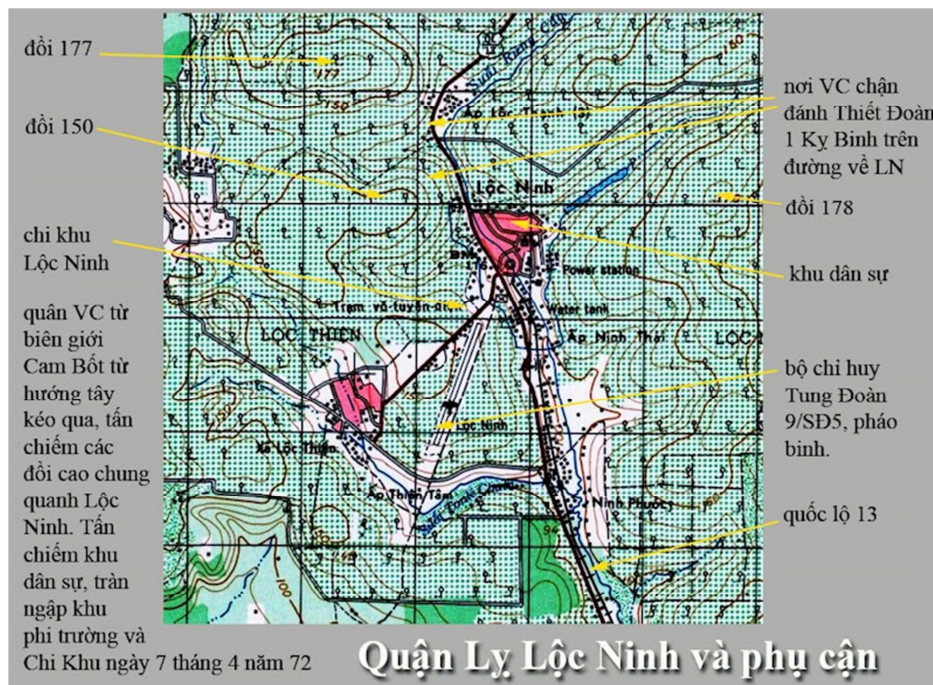
Cộng quân đã gặp sự kháng cự mãnh liệt của các chiến sĩ Trung đoàn 9 Bộ Binh, Thiết đoàn 5 chiến xa, Tiểu đoàn 74 Biệt Động Quân Biên Phòng. Các Đại đội Địa Phương Quân & Nghĩa Quân ở Lộc Ninh cũng phản ứng không kém phần ác liệt. Mặc dù quân số cộng sản đông gấp năm lần, quân trú phòng vẫn cố gắng chống trả. Nhiều trận đánh xáp lá cà diễn ra ngay bên trong quận lỵ. Trước chiến thuật thí quân của cộng sản, quân trú phòng phải hạ nòng đại bác 105ly bắn trực xạ vào các đợt xung phong biên người của địch. Sáng sớm, các phi tuần phản lực từ Biên Hòa được gửi đến oanh kích mục tiêu Xóm Bung, ngọn đồi 178 nằm về phía Đông Bắc Lộc Ninh khoảng 2km, các phi công đã thả những quả bom bi CBU khiến địch quân tổn thất nặng nề. Cũng trong thời gian này, một lực lượng cộng quân khác xuất phát từ ngọn đồi 150 phía Tây Lộc Ninh có chiến xa yểm trợ tràn vào khu phố chợ, khu nhà thờ Lộc Ninh. Đơn vị Pháo binh kế cận đã nổ súng trực xạ thiêu hủy chiến xa này.

9.00 giờ sáng, Chuẩn tướng Hưng đã bay trên bầu trời Lộc Ninh để đốc chiến, Ông ra lệnh tất cả các đơn vị đang hoạt động ở phía Bắc dọc theo Biên giới rút về cố thủ Lộc Ninh. Lúc 12.00 giờ, các đơn vị này gồm Thiết đoàn I Kỳ Binh và TĐ74 BĐQ Biên Phòng dưới quyền chỉ huy của Trung tá Nguyễn Đức Dương từ ngã ba Lộc Tấn chia thành 2 mũi dùi mở đường về hướng Tây (không sử dụng QL-13 vì đã bị cộng quân phục kích), chiếm mục tiêu số 1, ngọn đồi 177 rồi lần xuống tiến chiếm ngọn đồi 150 (mục tiêu số 2) và đánh bọc hậu vào đơn vị địch quân vừa tràn vào khu phố chợ và nhà thờ để giải tỏa áp lực địch quân.

Nhưng đến 8.00 giờ sáng hôm sau, khi đoàn quân tiến đến ngọn đồi 177 thì bị lọt vào ổ phục kích của toàn Công trường 5 cộng thêm Trung đoàn 95C của CT9 tăng phái, với đại pháo và phòng không yểm trợ. Một trận đánh kinh hồn đã diễn ra với kết quả là đoàn viện binh này bị tan rã, hầu hết các cấp Sĩ quan chỉ huy

đều bị hy sinh, tất cả các chiến xa đều bị tiêu diệt chỉ còn một chiếc duy nhất chạy về đến An Lộc. Trung tá Dương bị thương và bị bắt.

Đánh suốt ngày không chiếm được mục tiêu vì sự phản công quyết liệt của các đơn vị trú phòng, cộng sản Bắc Việt lui binh trở ra, để rồi pháo kích liên miên bất tận vào các ỏ kháng cự của quân trú phòng. (còn khoảng 1,000 binh sĩ)



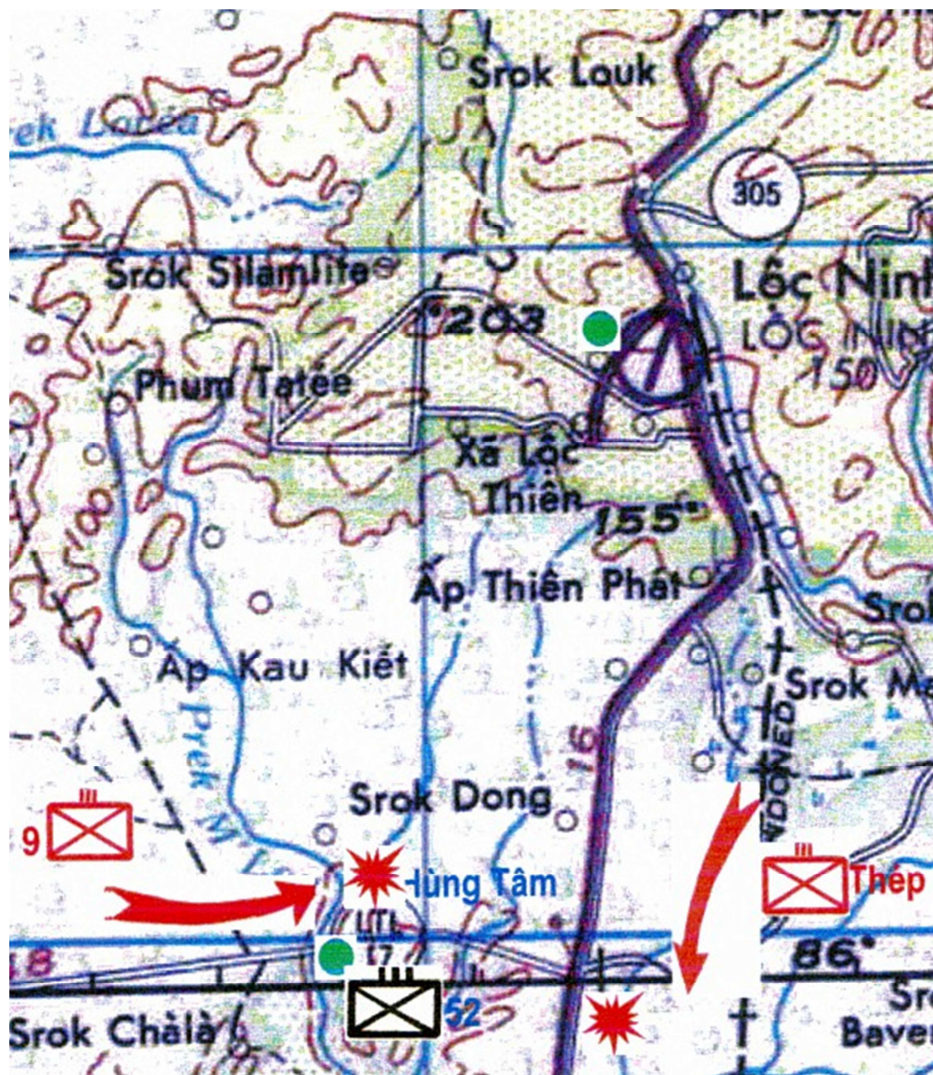
Ngày 6 tháng 4, vào lúc 5 giờ 30 sáng, quân Bắc Việt lại tiếp tục tấn công từ ba hướng với xe tăng T-54 và chiến xa lội nước PT-76 trợ chiến lù lù tiến vào cổng của Căn Cứ Chiến đoàn 9. Lực lượng trú phòng bên trong công sự phòng thủ chiến đấu kiên cường chống lại quân cộng sản Bắc Việt. Họ hướng dẫn phi cơ yểm trợ gồm cả máy bay C-130 Hòa Long trang bị đặc biệt, các phi tuần khu trục thả loại bom bi CBU để tiêu diệt lực lượng đông đảo cộng quân bao vây quanh thành phố. Sự yểm trợ hữu hiệu của máy bay giúp cho lực lượng dưới đất cầm cự được tới ngày thứ hai.

Buổi sáng ngày 7/4, trước khi lên Trực thăng bay lên Lộc Ninh, Tướng Hưng đã ra lệnh cho Trung tá Nguyễn Bá Thịnh, Chiến đoàn trưởng Chiến đoàn 52 đóng ở căn cứ Hùng Tâm phía bắc cầu Cần Lê điều động hai Tiểu đoàn ra Ngã ba QL-13 để lập thêm một tuyến phòng thủ phía trước của tuyến cầu Cần Lê nhằm ngăn chặn hướng tiến của chiến xa địch trên trục lộ chính vào An Lộc chừng 8 dặm (8 miles) ở về hướng bắc. Ở căn cứ cầu Cần Lê có hai Đại đội của SĐ5BB, một của TĐ 2/9, một của TĐ 1/7 và hai Đại đội ĐPQ của Tiểu khu Bình Long với 6 khẩu pháo do Trung tá Nguyễn văn Hòa chỉ huy, trấn đóng.

Nhưng diễn tiến trên trận địa không được như mong muốn vì khi Tiểu đoàn 2, Trung đoàn 52 vừa xuất quân ra chưa đến QL-13 thì đã chạm địch rất nặng với Sư đoàn Công trường 5 CS và Trung đoàn 95B tăng phái là hai đơn vị đã phục kích và đánh tan Thiết đoàn 1 Thiết Kỳ trong ngày hôm trước. Tiểu đoàn này bị Bắc quân phục kích tại khu vực giao lộ giữa Quốc Lộ 13 và Liên tỉnh lộ 17. Pháo binh và phi cơ bạn không thể yểm trợ được vì sợ đánh nhầm vào quân bạn đang giao tranh cận chiến với địch quân.

Sau đó, cộng quân bắt đầu pháo vào căn cứ hỏa lực Hùng Tâm bằng các loại đạn 82, 105ly, hỏa tiễn 122ly từ đội 82 ở hướng Tây Bắc, trong khi tăng cường tấn công ác liệt các lực lượng phòng thủ Lộc Ninh nên cứ điểm này không thể cầm cự lâu hơn. Tướng Hưng ra lệnh cho Chiến đoàn 52 cố gắng rút về An Lộc, không cần tiến ra QL-13 phía bắc cầu Cần Lê nữa.

Trong ngày 7 tháng 4, cộng sản dùng chiến thuật biển người xung phong nhiều đợt tấn công vào quân trú phòng Lộc Ninh với súng không giật 75ly, hỏa tiễn 107, 122ly và đại pháo, xe tăng BTR-50 và T-54, đã chiếm được khu vực phòng thủ phía Nam vào lúc 8 giờ sáng. Những vị trí còn lại phía Bắc thất thủ khoảng 16 giờ 30 chiều. Sau 3 ngày bị pháo, bị đánh, không được tiếp viện, quân trú phòng còn lại khoảng 100 người vượt thoát về phía An Lộc. Toàn bộ 40 chiến xa của Việt Nam Cộng Hòa, một số bị phá hủy, một số đành bỏ lại, Trung tá Nguyễn Công Vĩnh, Chiến đoàn Trường bị bắt làm tù binh cùng với 2400 binh sĩ. Số còn lại khoảng 600 quân nhân bị tử trận. Vào khoảng chiều tối, các khu trục cơ VNCH đã trở lại Lộc Ninh oanh tạc hủy diệt các khu quân sự và chi khu Lộc Ninh. Khi Trục thăng chỉ huy của Tướng Hưng vòng lên vùng phía bắc cầu Cần Lê trên trục Sông Bé chảy song song với QL-13, trước khi rời vùng, Ông quan sát thấy tại một vị trí trên bờ sông có mấy cần antennes truyền tin vô tuyến mà cấp bộ chỉ huy cấp Sư đoàn CSBV mới có, khi hành quân cấp tốc, Tướng Hưng gọi khu trục của KQVN đánh vào tọa độ đó. Phi vụ rất chính xác. Khi trở lại vùng trời cầu Cần Lê thì được báo cáo là phần lớn các đơn vị của Chiến đoàn 52 đã vượt qua phía Nam cầu Cần Lê, dù thiệt hại nặng.



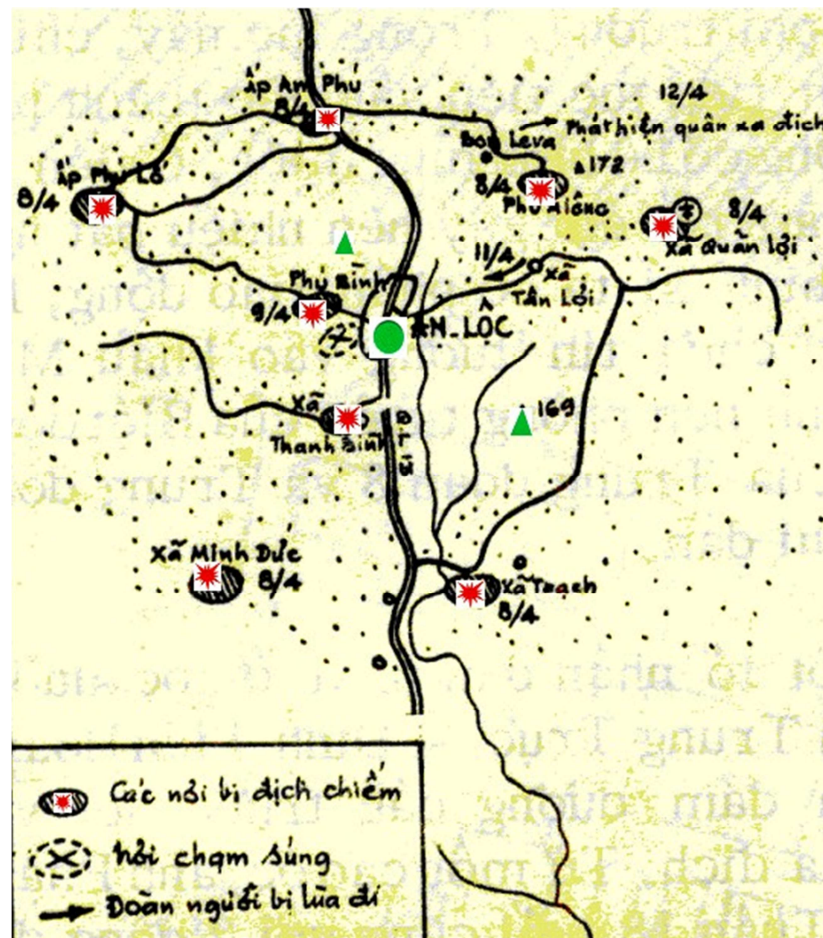
Căn Cứ Hỏa Lực Hùng Tâm lui binh:

Sau khi chiếm được Thị trấn Lộc Ninh ngày 7/4, Sư đoàn CT5 CS và các lực lượng tăng phái tiếp tục điều quân xuống phía Nam để tiếp sức cho Sư đoàn Công trường 9. Trước áp lực của địch quân mỗi ngày một mạnh từ mặt Bắc, Bộ Tư Lệnh QĐIII đã quyết định triệt thoái các căn cứ biên phòng để tập trung lực lượng

đủ khả năng đối phó với tình thế. Chiến đoàn 52 tại CCHL Hùng Tâm cách An Lộc 12km. Chiến đoàn gồm có Tiểu đoàn 1/48 và TĐ2/52, với 6 khẩu 105ly của TĐ182PB và 2 khẩu 155ly của TĐ50PB cùng ĐĐ52 Trinh Sát. Căn cứ Hỏa Lực Hùng Tâm bị uy hiếp từ khi chưa mất Lộc Ninh bởi những trận pháo kích nặng nề và bạo vậ của Trung đoàn 209/CT9 CSBV. Chiến đoàn 52 cũng được lệnh phá hủy các khẩu đại bác và rút lui về An Lộc. Trên đường lui binh Chiến đoàn này đã bị địch quân bám sát và xé ra từng mảnh khi lọt vào ổ phục kích của 2 Trung đoàn cộng sản Bắc Việt (1 Trung đoàn của CT9 và 1 Trung đoàn của CT Bình Long) trên một tuyến dài 3km vào ngày 7 tháng 4/1972. Nhờ sự không yếm của các phi cơ Hoa Kỳ, Tiểu Đoàn 1/48 do Tiểu đoàn trưởng là Thiếu tá Nguyễn Yêm đã đánh phản phục kích và chiến đấu quyết liệt, đánh tan một cánh quân CS trên Tỉnh lộ 17 và phá tan một cánh quân khác trên QL-13, mở đường máu chạy về An Lộc. Buổi trưa ngày 8/4 Chiến đoàn 52 về tới An Lộc chỉ còn khoảng trên 300 người được giao nhiệm vụ phòng thủ mặt phía Đông của Thị xã. Đoạn đường Quốc Lộ 13 dài 25km từ Chơn Thành đến An Lộc trong ngày này cũng bị gián đoạn giao thông.

Cộng sản Bao vây An Lộc:

Ngay trong khi chiến trường Lộc Ninh còn đang bốc khói, vào ngày 5/4/1972 cộng quân cũng đã tấn công vào mặt phía Đông An Lộc. Công trường Bình Long, gồm một số lớn quân Khmer Đỏ, tấn công nhiều đợt vào phi trường Quân Lợi bằng phi đạn có hơi cay và làm ói mửa. Phi trường Quân lợi được phòng thủ bởi 2 Đại đội của Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 7/SĐ5BB, một đơn vị Địa Phương Quân và một Toán Lôi Hồ. Đến nửa đêm, một Đại đội của Tiểu đoàn 1/7 trấn giữ bên trong căn cứ bị mất liên lạc. Các đơn vị này không thể chống cự lại quân VC tấn công đông đảo, sáng hôm sau ngày 6/4 họ được lệnh hủy bỏ dụng cụ và rút về thành phố An Lộc, đơn vị Lôi Hồ được phi cơ đến bốc đi an toàn.



Chiếm giữ phi trường Quản Lợi địch quân nhằm mục đích cắt đứt đường tiếp tế cho Lộc Ninh và cầm chân lực lượng tiếp viện. Khi tấn chiếm phi trường này cộng quân đã lấy được một số hỏa tiễn 2.75" dành trang bị cho Trục thăng của SĐ1KBKV của Hoa Kỳ để lại. Các hỏa tiễn này đã gây nhiều tổn thất cho quân ta tại đồi Gió.

Trước áp lực nặng nề của địch, ngày 6/4/1972 Chuẩn tướng Lê Văn Hưng, Tư Lệnh SĐ5BB cùng Đại tá William Miller, cố vấn Hoa Kỳ bay vào An Lộc để tổ chức việc phòng thủ và bảo vệ An Lộc. BTL/QĐ3 cũng đã yêu cầu Lữ đoàn I/SĐ1KBKV Hoa Kỳ Trục thăng vận khẩn cấp Trung đoàn 8/5BB và Liên Đoàn 3 BĐQ do Trung tá Nguyễn Văn Biệt chỉ huy gồm 3 Tiểu đoàn 31, 36 và 52 vào An Lộc và đặt dưới quyền điều động của BTL/SĐ5BB. Hai Tiểu Đoàn 1&2 thuộc Trung đoàn 8/SĐ5BB đổ vào tuyến phòng thủ phía Bắc An Lộc dọc theo QL-13. Mặt phía Tây An Lộc do Trung đoàn 7BB trấn giữ với các TĐ1/7, 2/7, 3/7 và ĐĐ7TS và mặt phía Đông do LĐ3BĐQ trấn giữ. Các đơn vị được lệnh tử thủ.

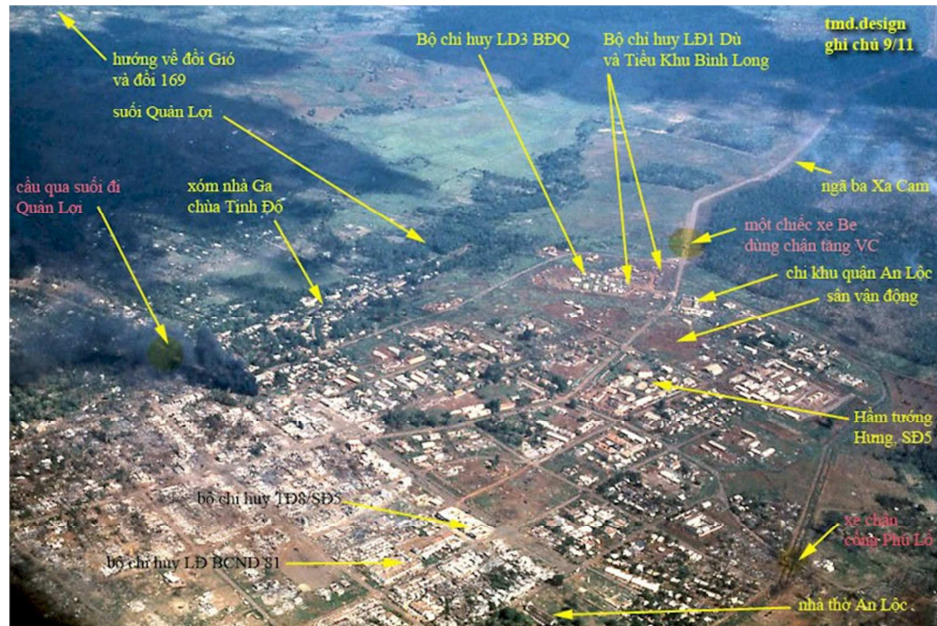
Đồng thời, Trung đoàn 43/SĐ18BB do Trung đoàn trưởng là Trung tá Trần Bá Thành chỉ huy được lệnh mở cuộc hành quân giải tỏa QL-13 từ Lai Khê đến Chơn Thành. Trung đoàn 43 được tăng cường Thiết đoàn 5 Chiến Xa do Đại tá Trương Hữu Đức làm Thiết đoàn Trưởng.

Đến 15.00 giờ chiều ngày 6/4/1972, 2 Công trường 7 và 9 CSBV cùng xuất phát từ vùng Lưỡi Câu Cam Bốt tấn công vào phía Tây An Lộc. Công trường 9 đánh thẳng vào An Lộc với trên 25 chiến xa T-54 và PT-76 yểm trợ, Công trường 7 thì giữ chặt Quốc Lộ 13 ở về phía Nam An Lộc, tức là con đường bộ duy nhất tiếp tế cho thị trấn này. Trong khi đó, Hai Trung đoàn địa phương Đồng Nai và Phước Long của CT Bình Long tiến từ mạn Đông Bắc xuống tấn công vào mặt phía Đông với chiến xa, pháo binh, đại bác phòng không yểm trợ. Tất cả cùng chĩa mũi dùi vào một thị trấn không quá 4km². Lần đầu tiên chiến xa cộng sản xuất hiện tại vùng này và CSBV định dùng chiến thuật biển người để bao vây và tấn chiếm An Lộc.

Kể từ ngày 8/4 pháo binh CS cũng đã pháo liên tục vào An Lộc, chế ngự tất cả những trống trống trong thị xã như phi trường, sân banh, sân cò trước Tiểu Khu... nên không thể thực hiện được các việc di tản thương binh, thường dân ty nạn và tiếp tế. Các đơn vị Công trường 9 và Công trường 5 CSBV cũng đã tấn chiếm các vị trí chung quanh như An Phú, Phú Lễ, Phú Miêng, Quản Lợi, Xa Cam, Xa Trạch và Minh Đức để bao vây Thị xã An Lộc.

Đứng trên các cao ốc tại An Lộc người ta có thể thấy Việt Cộng công khai di chuyển đông nghẹt trong các làng mạc xa xa, khi phi cơ tới oanh kích thì chúng ẩn nấp. Ngày 9/4/1972, Tiểu đoàn 2/7 chạm súng với VC tại 500m phía Tây Nam Thị xã bắt được một tù binh là Thiếu úy VC Hoàng Đình Chuyên thuộc Đại đội Trinh Sát Trung đoàn 271/CT9. Đương sự khai CT9 là nỗ lực chính tấn công vào An Lộc; Trung đoàn 271 tấn công mặt phía Tây Thị xã; Trung đoàn 272 phụ trách phía Bắc Thị xã; CT5 án ngữ mặt phía Đông và Đông Bắc và làm thành phần trừ bị; CT7 thì chặn viện ở phía Nam dọc QL-13.

Tính đến ngày 10/4/1972 Quân Đoàn III đã hoàn tất việc không vận các đơn vị tác chiến vào bảo vệ thành phố An Lộc. Các cuộc giao tranh quanh thị xã vẫn tiếp diễn ác liệt. Nhưng dần dần, lực lượng phòng ngự bên trong đã có thể khởi lại thể công nhờ có thêm lực lượng tăng viện, dù phải hết sức chật vật. Mấy hôm trước đó, vòng bán kính bao vây thị trấn chỉ chừng 500m. Nhưng đến ngày 11 tháng 4/1972, vòng đai kiểm soát được nói rộng thêm đến hơn 3km đường bán kính. Tính đến ngày này lực lượng VNCH xung quanh An Lộc đã tăng lên tổng cộng 9 Tiểu đoàn với quân số khoảng 6300 người.



Sơ đồ phòng thủ An Lộc trong ngày 12/4/1972

Lữ Đoàn I Nhảy Dù tham chiến giải tỏa QL-13:

Vị trí An Lộc nằm trong một thung lũng xung quanh có những ngọn đồi có địa thế cao hơn. Ngay trong những ngày đầu, cộng quân đã chiếm được những vị trí thuận lợi bao quanh An Lộc và bố trí các khẩu trọng pháo cũng như phòng không khống chế vùng trời An Lộc, nên mọi việc tiếp tế, tản thương bằng đường hàng không đều không thể hoạt động được. Trong khi các Sư đoàn CT9 và CT5 vây ép thị xã, cộng quân sử dụng Công trường 7 cộng thêm Trung đoàn 101 địa phương, các đơn vị đặc công và các đơn vị pháo binh, phòng không tổ chức những điểm phục kích trên con đường bộ duy nhất QL-13 dẫn vào An Lộc để chặn viện hoặc triệt thoái của QLVNCH tại các địa điểm Bàu Bàng (17km phía Nam Chơn Thành), Ngã ba Xóm Ruộng (7km Bắc Chơn Thành), Đức Vinh (6km Nam An Lộc) và Xa Cam (3km Nam An Lộc). Cộng quân đào hệ thống công sự hầm hố kiên cố cạnh bên Quốc Lộ 13 hình chữ W, chữ H, chữ V hay chữ U, có nhiều vị trí để bắn, nối kết với nhau bằng giao thông hào, tạo thành hình móng ngựa hay vòng cung có nắp đậy phía trên có thể chịu đựng được sức công phá của đạn pháo binh 105ly vừa có thể che mắt máy bay quan sát và quân bộ chiến. Mục đích để tấn công xe cộ hay bộ binh di chuyển trên đường hoặc đi qua khu vực này. Khi đối phương tiến lên đông đảo, họ gọi pháo từ xa và súng cối từ các chốt khác bắn tới để trợ chiến.

Hệ thống hầm này gọi là chốt chặn. Bên trong những hầm này có thể trú ẩn đến cả tiểu đội, chứa rất nhiều đạn B40, B41, súng phòng không, súng cối 61ly. Họ cũng bố trí súng cối 82ly, 122ly, hỏa tiễn AT3 chống xe tăng, quân xa và SA-7 chống phi cơ bay thấp. Các chốt kết hợp tạo thành hình tam giác cách nhau khoảng 100-300m để bảo vệ và yểm trợ lẫn nhau. Kiểu bố trí nhiều chốt bảo vệ nhau theo chiến thuật gọi là Chốt Kiềng.

Các chốt nối với nhau bằng giao thông hào bí mật được ngụy trang rất kỹ. Lính giữ chốt bị xiềng chân, được thay đổi hàng tuần. Giao thông hào đào dài sâu vào rừng có nhiều cây cối che phủ để họ tiếp tế, thay đổi quân và tải thương tránh máy bay quan sát. Liên lạc với nhau bằng điện thoại giây ngụy trang kỹ càng.

Các đơn vị tăng viện của Việt Nam Cộng Hòa cố tiến từng bước một để đến gần An Lộc, nhưng mỗi bước tiến, không biết bao chiến binh gục ngã. Tiến lên không nổi, phải quay trở lại, để rồi tìm cách tiến lên. Công trường 7 của CSBV đã dồn mọi nỗ lực chính vào tuyến phục kích dài 26km từ Chơn Thành đến An

Lộ. Suốt quãng đường này, nơi nào cũng có thể là mục tiêu của pháo binh cộng sản. Họ rải quân đóng chốt dài dọc theo quốc lộ để sẵn sàng chỉ điểm tọa độ cho pháo binh bắn từ xa tới.



Các đơn vị Nhảy Dù di chuyển đến Lai Khê

Ngày 6/4/1972, LĐIND do Đại tá Lê Quang Lương chỉ huy gồm Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù, TĐT là Trung tá Nguyễn Chí Hiếu; TĐ6ND, TĐT là Trung tá Nguyễn Văn Đình; TĐ8ND, TĐT là Trung tá Văn Bá Ninh cùng TĐ3 Pháo Binh ND, TĐT là Thiếu tá Nguyễn Văn Nghi được Bộ TTM QLVNVH điều động vận chuyển bằng đường bộ đến Lai Khê với nhiệm vụ tăng cường giải tỏa QL-13. Lai Khê là bản doanh của BTL/SĐ5BB.

Ngày 7/4/1972 Lữ Đoàn I Nhảy Dù vừa tăng phái cho QĐ3 được lệnh mở cuộc hành quân thay thế Trung đoàn 43BB giải tỏa QL-13 từ Lai Khê đến Chơn Thành. Các đơn vị Nhảy Dù được Thiết đoàn 5 Kỳ Binh và phi pháo yểm trợ, xuất phát từ Lai Khê lấy QL-13 làm trục tiến quân, ba cánh quân Dù tiến hai bên vệ đường theo thế chân vịt, đội hình mở rộng mỗi bên khoảng 300m. Khởi đầu Tiểu đoàn 6 do Trung tá Nguyễn Văn Đình chỉ huy, vượt tuyến xuất phát bên cánh trái Quốc Lộ 13 đến ấp Đồng Sổ dừng lại. Kế đó TĐ8ND do Trung tá Văn Bá Ninh chỉ huy, tiếp tục tiến lên phía Bắc chiếm lại Căn cứ Vân Đồn cách Lai Khê khoảng 6km. Sau đó TĐ5ND do Trung tá Nguyễn Chí Hiếu chỉ huy, vượt qua bên cánh phải tiến tới địa điểm cách Lai Khê khoảng 10km thì chạm địch. TĐ5ND tung 2 Đại đội 53 và 54 do Thiếu tá Lê Hồng TĐP chỉ huy dàn hàng ngang tràn qua mặt đường như sóng vỡ bờ để tiêu diệt đám du kích thuộc Trung đoàn 101 địa phương VC thường xuyên quấy rối tại Bầu Hốt... Sau một giờ giao tranh với TĐ5ND, đám du kích CS bỏ chạy tán loạn và bỏ lại chiến trường trên 40 xác chết và vô số vũ khí.

Ngày 8/4 thấy các Tiểu đoàn Dù di chuyển như thế là quá chậm chạp vì các chốt địch cầm chân, Đại tá Lương bèn cho Trục thăng vận thả TĐ6ND lên Chơn Thành rồi đánh ngược trở lại, địch quân bị dồn ép hai đầu chịu không nổi nên phải bỏ chạy, đến 2.00 giờ chiều TĐ5 và TĐ6ND đã bắt tay được với nhau.

Tính đến ngày giờ này quân Dù đã chế ngự đoạn đường QL-13 từ Lai Khê đến Chơn Thành rồi giao lại cho Trung đoàn 43BB trấn đóng. Quãng đường Chơn Thành đi An Lộc vẫn còn bị tắc nghẽn vì bị quân của CT7 cộng sản kháng cự mạnh mẽ dọc theo quốc lộ. Ý định của cộng sản là ngăn chặn bất cứ tiếp tế hay tăng cường cho An Lộc bằng đường bộ. Mất phi trường Quản Lợi và Quốc Lộ 13 bị cắt đứt có nghĩa là thành phố này bị bao vây và mọi tiếp tế thực phẩm đạn dược bằng đường bộ từ bên ngoài không còn nữa.

Ngày 9/4/1972 Sau khi Lữ Đoàn I Nhảy Dù giải tỏa đường bộ đến được Chơn Thành, QĐ3 điều động LĐTĐND tiếp tục lên tuyến đầu tới suối Tàu-Ô cùng Thiết đoàn 5 Kỵ Binh, điều nghiên chiến thuật phá chốt kiềng và Trung đoàn 43BB sẽ trách nhiệm bảo vệ an ninh trục lộ 13 từ Lai Khê đến Chơn Thành.

Trong ngày 10/4, Cánh quân TĐ5ND được Chi đoàn 1/5 KB yểm trợ, chia thành 2 mũi dù, dọc theo QL-13 tiến về An Lộc. Sau một cuộc giao tranh với Công trường 7 CSBV tại vị trí cách phía Bắc Chơn Thành 3Km, TĐ5ND đã làm chủ trận địa và thiết lập một CCHL tại đây để yểm trợ cho đoàn quân tiến về phía Bắc. Trong trận này Thiếu tá Lê Hồng TDP đã bị thương. Sau đó Lữ đoàn I Nhảy Dù tiếp tục tiến về hướng Bắc, TĐ8ND cũng chia thành 2 cánh quân vượt qua TĐ5ND tiến đến suối Tàu-Ô thì chạm súng mạnh với lực lượng cộng quân cấp Trung đoàn. Trung đoàn 141 Công trường 7 CSBV đã chuẩn bị sẵn sàng phục kích viện quân với những công sự chiến đấu kiên cố của hệ thống chốt kiềng, bắn trả dữ dội vào cánh quân Dù. Thiết đoàn 5 Kỵ Binh, lực lượng tăng phái cho cánh quân TĐ5 và 8ND không thể tiến lên được vì địa thế và hỏa lực của địch quá mạnh. Đại tá Trương Hữu Đức, Thiết đoàn Trưởng Thiết đoàn 5 Kỵ Binh đã bay lên quan sát trận địa tìm cách giải quyết chiến trường thì bị phòng không địch bắn tử thương.



Đại Tá Lê Quang Lương LĐTĐND

Những ngày sau đó, lực lượng Nhảy Dù thay đổi chiến thuật, phân tán mỏng 3 Tiểu đoàn 5, 6 & 8 Nhảy Dù để chia cắt và bao vây vùng chốt địch. Ban ngày dùng trọng pháo, chiến xa M41 và phi pháo oanh kích công phá vào các chốt địch đã nhận rõ vị trí. Ban đêm thả các toán khinh binh dùng lựu đạn, bò sát vào các chốt kiềng tấn công chớp nhoáng rồi rút nhanh ra khỏi tầm pháo địch. Chiến thuật của Nhảy Dù đã tiêu diệt và khóa im nhiều dãy chốt kiềng trên trục tuyến QL-13.

Ngày 12/4/1972 cánh quân Nhảy Dù giải tỏa Quốc Lộ 13 tại khu vực suối Tàu-Ô, đang quần thảo với quân CS thì được lệnh bàn giao trận địa lại cho Sư đoàn 21BB, rút về Chơn Thành cấp tốc tái bổ sung và trang bị để nhảy vào tăng viện giải cứu An Lộc. (tính đến ngày này ít nhất 15 dãy chốt kiềng đã bị tiêu diệt, khoảng 500 cán binh CS bị chết hay bị chôn vùi dưới các công sự hay địa đạo).

Trong khi đó, kể từ ngày 9/4/1972 SĐ21BB với 3 Trung đoàn 31, 32, 33BB và Trung đoàn 15/SĐ9BB được Bộ TTM/QLVNCH điều động di chuyển từ vùng 4 đến Lai Khê tăng phái cho Quân Đoàn III với nhiệm vụ giải tỏa QL-13 thay thế để các đơn vị Nhảy Dù rảnh tay nhảy vào tiếp viện An Lộc.

Cộng sản Tấn công An Lộc lần thứ nhất 13/4/1972:

Bắt đầu từ tối ngày 12 rạng ngày 13/4/1972, Lực lượng CSBV gồm Sư đoàn CT9 với các đơn vị chiến xa 202 và 203 được SĐ69 pháo binh yểm trợ đã đồng loạt tấn công vào thị xã An Lộc. Khởi đầu địch quân mở trận địa pháo khủng khiếp trên 10 giờ liền. Khoảng trên 7,000 trái hỏa tiễn, đại bác và các loại súng lớn liên tục rót vào thành phố.



Chiến xa CSBV bị bắn hạ tại thị xã An Lộc

Rạng sáng, lực lượng cộng sản gồm xe tăng dẫn đầu và bộ binh theo sau tấn công khu vực phía Bắc An Lộc bằng 3 mũi dùi: nỗ lực chính gồm Trung đoàn 174 và Trung đoàn E6 thuộc CT5 tấn công vào phía Bắc Thị xã, mũi phụ thứ hai do Trung đoàn 275/CT5 CSBV tấn công vào Đồi Đồng Long phía Tây Bắc do Đại đội 8 Trinh Sát và một Đại đội ĐPQ trấn thủ và mũi phụ thứ 3 do Trung đoàn Thép của CT Bình Long tấn công vào phi trường L19 Quân Lợi ở về phía Đông Bắc Thị xã khoảng 1km do một Tiểu đoàn ĐPQ của Tiểu Khu Bình Long trấn giữ. Xe tăng T-54 và PT-76 của 2 Tiểu đoàn 20, 21 xe tăng và Trung đoàn 26 Thiết giáp cộng sản di chuyển xuống đường Ngô Quyền, con đường chính hướng Bắc-Nam của phố An Lộc tiến về phía Bộ Chỉ Huy Sư đoàn 5BB trong khu phía Nam của thành phố. Quân nhân tại đây đa số chưa hề đụng trận với xe tăng của địch nên hoảng hốt ít phút đầu khi xe tăng địch tấn công. Phòng tuyến phía Bắc bị chọc thủng, nhiều chiến xa địch từ phía Lộc Ninh theo con đường Ngô Quyền xông lốt vào thành phố.

Khi đoàn xe tăng T-54 di chuyển về phía trung tâm thành phố, một Tổ Nhân Dân Tự Vệ Bình Long đã bắn cháy chiếc xe tăng dẫn đầu bằng khẩu súng diệt tăng M72. Từ một cao ốc góc đường Nguyễn Trung Trực & Đinh Tiên Hoàng, Anh Phạm Cường Tuấn 18 tuổi, cùng 2 đồng đội là Trần Văn Bình và Nguyễn Văn Giang 16 tuổi, đã lấy được một khẩu M72 nhắm vào chiếc T-54 trước mặt kích hỏa. Sau tiếng nổ, chiếc T-54 bị trúng đạn và bốc cháy. Chiến công đầu tiên này chứng tỏ rằng quân phòng thủ có thể chặn đứng xe tăng bằng vũ khí M72 của mình khiến lực lượng phòng thủ lên tinh thần và lấy lại bình tĩnh để chiến đấu với xe tăng. Họ truyền tai nhau về chiến thắng này nhanh chóng và ra khỏi hố để đánh trả xe tăng, sau đó 15 chiếc xe tăng bị bắn cháy, có chiếc chỉ cách BCH Trung đoàn 8BB không đầy 100m.

Trong ngày nhiều cuộc chạm súng cấp Trung đội và Đại đội xảy ra ở khắp nơi quanh thị xã, các phi cơ Việt-Mỹ kể cả B-52 đã liên tiếp oanh kích ở mạn Bắc Thành Phố để ngăn chặn bộ binh địch xâm nhập. Hai kho đạn của CS bị trúng bom phát nổ nhiều giờ liền ở mạn Bắc và Tây Bắc An Lộc. Các phi cơ cũng ghi nhận từ 7 đến 9 chiến xa bị trúng bom ở phía Tây và Bắc thành phố.

Vào lúc 11.50 giờ, Tiểu đoàn 3/7 đã tiếp nhận một Hồi chánh viên, đương sự cho biết hiện có 3 Trung đoàn cộng sản vây đánh An Lộc.

Trong ngày này (13/4) theo tường trình của BTL/SĐ5BB tổn thất đôi bên được ghi nhận như sau:

Bạn có 28 tử thương, 53 bị thương, 6 mất tích, mất 3 súng cộng đồng 42 súng cá nhân. Địch quân có 169 xác bỏ tại trận, 2 bị bắt làm tù binh, từ 14 đến 16 chiến xa bị phá hủy. Một số ít cộng quân lọt được vào thành phố, tại khu bệnh viện trên 800 bệnh nhân và nhân viên bệnh viện An Lộc đều bị Việt Cộng tàn sát.

Trong ngày 14/4 cộng quân tiếp tục nã trọng pháo và hỏa tiễn vào thành phố An Lộc nhất là khu vực Tiểu Khu. Để trả đũa lại VC, Không quân Việt-Mỹ kể cả pháo đài B-52 đã liên tiếp oanh tạc dữ dội vào các mục tiêu nghi ngờ có quân CS trú ẩn quanh thành phố.

Sáng sớm ngày 15/4 từ 4.30 giờ, cộng quân đã tập trung hỏa lực pháo dữ dội vào An Lộc trên 1 giờ đồng hồ với trên 500 quả đạn đại bác đã cày nát thành phố. Sau đó khoảng 15 phút, vào lúc 6 giờ SĐ/CT9 CSBV chia thành 2 mũi: Mũi thứ nhất do Trung đoàn 272 được tăng cường 5 chiến xa và các toán phòng không ào ạt tấn công vào phía Bắc thị xã An Lộc. Mũi thứ nhì do Trung đoàn 271 cùng với 5 chiến xa tấn công vào mặt phía Tây Bắc An Lộc. Mũi dùi thứ nhất chia thành 2 cánh quân tràn vào phía Bắc Thị Xã, khai hỏa bằng đủ loại hỏa lực đại bác 100ly trên chiến xa, 75ly không giật, cối 82ly... Các toán phòng không xâm nhập được vào thành phố liền chiếm cứ các cao ốc để bắn máy bay. Cánh quân phòng ngự mặt này là 2 Tiểu đoàn 1/8 và 3/8 bị chọc thủng nhưng nhờ hỏa lực phi pháo của Không Quân yểm trợ nên cản được bước tiến của địch quân.

Mũi dùi thứ hai của địch quân là Trung đoàn 271 trên đường tiến quân tấn công vào mặt phía Tây cách An Lộc 4km thì bị pháo đài B-52 trải thảm, trọn bộ chỉ huy Trung đoàn 271 và một Tiểu đoàn bộ binh bị tiêu diệt nên cánh quân này hoàn toàn bị tê liệt. Tuy nhiên tình hình rất khẩn trương, thành phố An Lộc hằng ngày phải hứng cơn mưa pháo của Việt Cộng từ Lộc Ninh, Quán Lợi và các cao điểm chung quanh rút về. Từng đám bụi đỏ cùng tôn ván tung lên không hòa lẫn những cột khói đen đang bốc cháy. Lực lượng cộng quân ngày càng áp lực trở nên trầm trọng. Nếu không có quân tăng viện chắc chắn sẽ lọt vào tay CSBV.

Kế hoạch giải vây An Lộc của Đại tá Lê Quang Lương LĐT/LĐIND:

Để đối phó với tình hình nghiêm trọng tại An Lộc, trong một phiên họp tại Trung Tâm Hành Quân căn cứ Lai Khê, Trung tướng Nguyễn Văn Minh, Tư Lệnh QĐIII/QKIII quyết định rút Lữ Đoàn I Nhảy Dù ra khỏi lực lượng hành quân giải tỏa QL-13 và Trực thăng vận thả LĐIND vào để giải vây An Lộc. Quân Nhảy Dù sẽ được thả xuống khu vực sân bay Đồng Long, rồi chia thành hai mũi giáp công để chiếm lại phía Bắc Thị Xã An Lộc đã bị địch quân chiếm lĩnh từ hôm trước. Đây là một quyết định táo bạo và liều lĩnh vì chung quanh vị trí bãi đáp dày đặc phòng không của địch quân và là mục tiêu tác xạ tiên liệu rất tốt của các ổ pháo binh của cộng sản.

Mở đầu cho cuộc hành quân, sáng sớm ngày 13/4 Đại tá Lê Quang Lương, Lữ Đoàn Trưởng LĐIND và bộ tham mưu của ông đã bay thám sát địa thế chiến trường tỉ mỉ. Bãi đáp được ông chọn là một đoạn đường nhựa của TL-245 chạy qua Sóc Ton Cui. Đây là địa điểm tương đối an toàn nhờ các ngọn đồi cao ở phía Tây Bắc che khuất giúp cho Trực thăng lên xuống đổ quân tránh được tầm quan sát của địch. Sau đó Đại tá Lương đã đáp Trực thăng vào An Lộc và trình bày cho Tướng Hưng về ý niệm điều quân của ông để giải vây An Lộc. Đại tá Lương quan niệm rằng tăng viện quân LĐIND vào An Lộc không chỉ là tăng quân để phòng thủ vị trí chiến lược then chốt này mà để đáp ứng nhu cầu tạo niềm tin trong binh sĩ trú phòng là An Lộc được tiếp viện chẳng những đủ sức phòng chống mọi cuộc tấn công của địch quân mà còn có thể phản công khi tình hình khả dụng.

Cả khu vực vùng Đồi Gió gồm có 3 chỏm núi, cao nhất là chỏm 169m nằm về phía Nam, chỏm cao 150m gọi là Đồi Gió và một ngọn đồi thấp hơn nằm về phía Đông Nam là Sóc Ton Cui, nơi định cư đông đảo người thiểu số, họ đã bỏ đi trước khi chiến trận xảy ra.

Kế hoạch của Đại tá Lương là đổ quân Dù bằng Trực thăng của KQVN hay HK ở một bãi đáp bí mật (a secret landing zone) phía Đông Nam thị xã. Toàn bộ quân Dù sẽ an toàn khi đổ quân vì đạt được yếu tố bất

ngờ, pháo binh địch sẽ không đủ thì giờ điều chỉnh tác xạ vào LZ mật đó. Từ bãi đáp an toàn này, Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù, đơn vị đổ quân đầu tiên sẽ cấp tốc di chuyển tấn chiếm lại Đồi Gió và Đồi 169 chừng 3 hay 4km phía Đông Nam thị xã bị địch chiếm trong trận đánh ngày hôm trước, là hai cao điểm chế ngự toàn thành phố. Tiểu đoàn 3 Pháo binh Dù sẽ đổ quân sau và vào vị trí khi Tiểu đoàn 6 Dù chiếm xong hai ngọn đồi nói trên. Hai Tiểu đoàn này sẽ do Trung tá Lê Văn Ngọc, Lữ đoàn phó, chỉ huy. Bộ Chỉ huy Lữ đoàn, Đại đội Trinh sát, Tiểu đoàn 5 và Tiểu đoàn 8 sẽ đổ quân tiếp theo trong ngày kế tiếp.

Tiểu đoàn 5 sẽ yểm trợ cho Tiểu đoàn 8 tiến vào đầu xa lộ (hay QL-13) từ phía Nam thị xã, chạy về hướng đôn điền cao su Xa Cam cách thị xã chừng 3, 4km, về hướng Nam. Khúc xa lộ này mặt đường rộng trên dưới 20m, hai bên đường trước đó các đơn vị Hoa Kỳ đã phát hoang sâu vào bì rừng, mỗi bên rộng chừng 800m đến 1,000m nên rất trống trải có thể mở làm “một sân bay Trực thăng tạm”. Sau đó, Tiểu đoàn 8 Dù của Trung tá Văn Bá Ninh sẽ trấn đóng ở khu vực này phụ trách giữ an ninh và điều hành sân bay Trực thăng tạm để các đơn vị phòng thủ có thể tản thương các thương binh binh và tiếp nhận quân bổ sung thay thế.

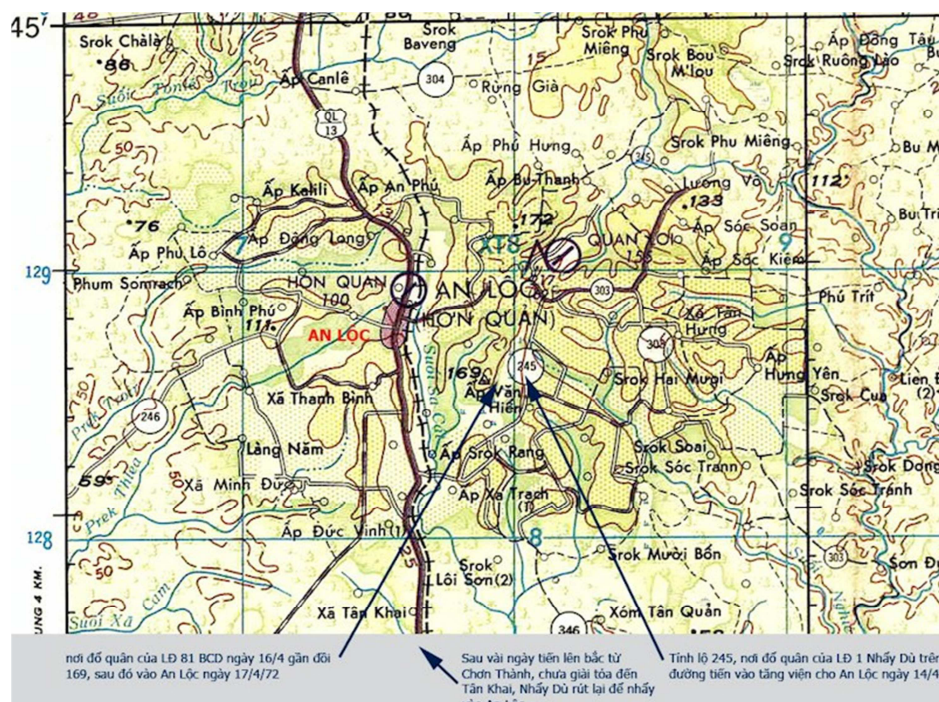
Tiểu đoàn 5 Dù của Trung tá Nguyễn Chí Hiếu, sau đó sẽ tiến về khu vực vòng đai Tây Nam tỉnh lỵ và trấn đóng ở đó làm lực lượng trừ bị cho Lữ Đoàn và cho Tướng Hưng. Bộ Chỉ huy Lữ Đoàn được Đại đội Trinh sát bảo vệ, sẽ đóng chung với Bộ Chỉ huy Tiểu khu, nằm gần hai Tiểu đoàn nói trên. Đại tá Lương cho rằng, “nếu Lữ Đoàn Dù mở được sân bay Trực thăng tạm và bung rộng ra giữ được an ninh ở khu vực đầu xa lộ nói trên, thì lực lượng phòng thủ có thể tản thương và thay quân, hay tiếp tế được, các đơn vị sẽ có quân mới, khỏe. Lực lượng sẽ mạnh dần. Sau khi đánh không quân cắt đứt đường tiếp vận của quân CSBV vào thành phố và “cô lập” được cánh quân này của chúng với các đơn vị hậu cần ở bên ngoài thì lực lượng địch sẽ mòn dần. Lực lượng phòng thủ An Lộc của Tướng Hưng chờ khi bắt tay được với các cánh quân của SĐ21BB từ Chơn Thành tiến lên sau khi giải tỏa được các chốt chặn của địch quân ở khu vực suối Tàu-Ô, lúc đó sẽ mở các cuộc hành quân chiếm lại các khu phố ở phía bắc thành phố và sân bay Đồng Long. Đó là kế sách an toàn cho An Lộc chống giữ lâu dài và quân CSBV sẽ mòn mỏi dần khi họ bị tấn công dồn dập bởi KQVN và HK, nhất là không lực chiến lược với loại bom sát thương rộng lớn và dữ dội B-52. Đó cũng là ưu sách để chiến thắng. Vì chúng ta giữ được thành và đánh được địch.”

LĐIND và Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù nhảy vào An Lộc:

Sau hơn một giờ bàn luận với Tướng Lê Văn Hưng và được vị tư lệnh chiến trường này hết lòng tán trợ, Đại tá Lương lên Trực thăng về Lai Khê trình bày lại với Tướng Nguyễn Văn Minh. Kế hoạch tức khắc được chấp thuận cho áp dụng. Để dọn bãi đáp, BTL hành quân đã sử dụng ba phi vụ B-52 và 13 phi tuần khu trục liên tục oanh tạc đã biến nơi này thành một biển lửa. Buổi trưa trước khi Tiểu đoàn 6 Dù đổ quân vào LZ ở Đông Nam thị xã và nhằm mục đích làm giảm áp lực tăng viện quân của địch, cũng để đánh lạc hướng chú tâm của địch trong khi lực lượng Dù đổ quân, KQ Chiến lược Hoa Kỳ cũng đã đánh hai boxes B-52 vào các ấp Phú Lễ và Phú Bình ở Tây thị xã, đã tiêu diệt trọn Bộ chỉ huy Trung đoàn 271, hai Tiểu đoàn bộ binh của Trung đoàn này và các đơn vị phòng không tháp tùng, là mũi tấn công chính của Sư đoàn Công trường 9 vào mặt Tây và Tây Bắc An Lộc. Tám boxes khác đánh xa hơn trên trục chuyển quân của chúng.

Lúc 14.30 giờ ngày 14/4/1972, Đại đội 62 của Đại úy Ngô Xuân Vinh được Trực thăng thả xuống tại một trảng trống giữa đồi 169 và TL-245, đây là những chiến binh đầu tiên từ bên ngoài đã dũng cảm nhảy vào An Lộc kể từ gần nửa tháng qua đã bị một lực lượng hùng hậu của địch quân bao vây và tấn công, để tăng cường chiến đấu bảo vệ một cứ điểm chiến lược quan trọng. Sau đó, BCH Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù với Trung tá Nguyễn Văn Đình, Tiểu đoàn trưởng và Đại đội 61 do Trung úy Đỗ Hữu Lộc làm ĐĐT, nhảy xuống tiếp. Hai Đại đội 63 của Trung úy Phan Đức Tường và ĐĐ64 của Trung úy Cao Hoàng Tuấn liên tiếp cũng được thả xuống, bung rộng để bảo vệ an ninh cho bãi đáp. Vừa chạm đất, Trung tá Đình xua quân tấn chiếm đỉnh đồi 169. Trong vòng 30 phút giao tranh Đại đội 62 đã làm cỏ toàn cộng quân trấn giữ tiền đồn này, 9 tên bị hạ sát tại chỗ còn một tên bị thương bị bắt sống. Đại đội 61 cũng chiếm đóng ngọn đồi Gió 150m phía

trước mặt. Ngay sau khi chiếm được vị trí hai ngọn đồi này, các chiến binh Nhảy Dù lập tức bố trí phòng thủ và đào các công sự chiến đấu (đặc tính của chiến binh Nhảy Dù).



Vị trí đổ quân vào An Lộc của LDIND & LD81BCD

16.30 giờ chiều, cộng quân phát hiện được kế hoạch đổ quân tiếp viện bằng Trực thăng này của quân ta nên lập tức, chúng sử dụng pháo binh từ Tân Lợi và vùng phụ cận nhiều hướng pháo tập dữ dội vào nơi đây. Bất chấp đạn pháo địch tung tóe, hai Đại đội 61, 62 và BCH/TĐ6ND vẫn gan lì bám trụ vào điểm đứng này với những công sự phòng thủ dã chiến, vì đây là điểm tựa tốt nhất cho những cuộc đổ quân kế tiếp. 5 Binh Sĩ bị hy sinh và 58 bị thương, trong số đó có cả Trung tá Tiểu đoàn trưởng, Sĩ quan Cố Vấn Thiếu tá Morgan, Thiếu tá Nghiêm sĩ quan ban 3 và một vài Sĩ quan tham mưu khác. Ngày 15/4/1972 hai TĐ5ND và TĐ8ND được thả xuống bãi đáp cũ hoàn toàn vô sự. Sau hết BCH/LĐI và các thành phần yểm trợ được Không đoàn 43 Chiến Thuật gồm 30 chiếc Trực thăng chuyên quân và 3 phi tuần Trực thăng võ trang bao vùng yểm trợ, do Thiếu tá Nguyễn Văn Úc chỉ huy tiếp tục thả vào khu đồi Gió. Đúng 16.00 giờ chiều chiếc Trực thăng cuối cùng là chiếc Trực thăng chỉ huy (CNC) do chính Thiếu tá Nguyễn Văn Úc lái chở Đại tá Lữ Đoàn Trưởng đã đáp xuống Đồi Gió. Ngay sau đó Đại tá Lương đã vẽ ngay kế hoạch điều quân để các đơn vị Nhảy Dù thi hành.

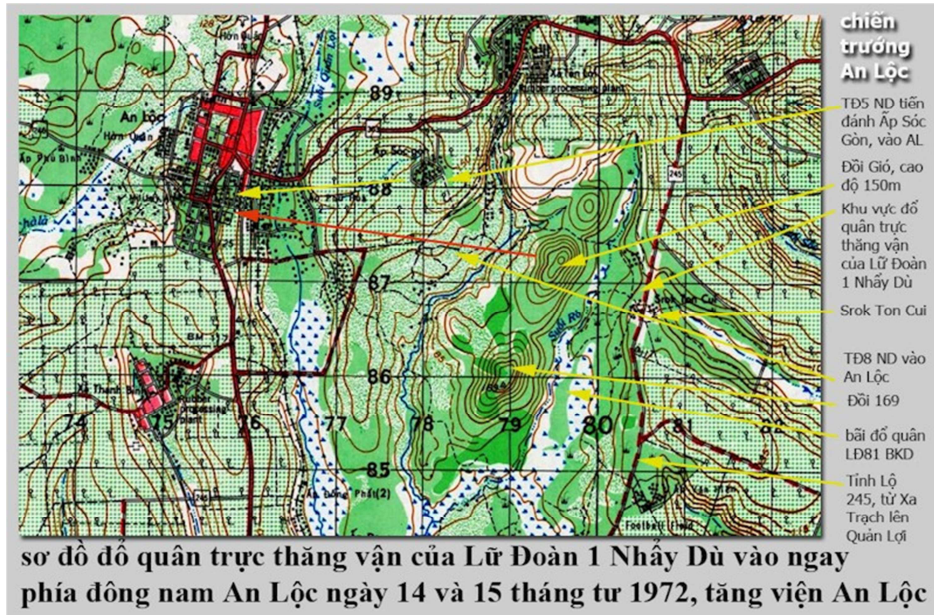
Lực lượng nhảy Dù sẽ tiến vào An Lộc theo thế gọng kìm của hai cánh quân TĐ5 bên phải và TĐ8 bên trái. BCH nhẹ Lữ Đoàn, Trinh Sát, Công Binh Dù, Pháo Binh Dù cùng TĐ6ND, vẫn trấn ngự tại khu vực bãi đáp Đồi Gió để pháo yểm cho hai cánh quân di chuyển.



**13 April 1972, từng đoàn Trục thẳng của SB First Air Cavalry Hoa Kỳ đầu tiên đáp tại Lai Khê để đón lực lượng Nhảy Dù Việt Nam và đưa vào An Lộc.
Image by © Bettmann/CORBIS**

BCH nhẹ LĐIND do Trung tá Lê Văn Ngọc, LDP chỉ huy cùng các đơn vị Đại đội 3 Trinh Sát, Đại đội 3 Công Binh Dù, đóng trên đồi 169. Đồi Gió với cao độ 150m sẽ là một điểm địa hình dễ dàng “chỉ định mục tiêu” cho pháo binh địch “ngắm.” Trung tá Đình liền cho phân tán các đơn vị để tránh pháo địch: BCH/TĐ6ND cùng với Pháo Đội B3 và các Đại đội 60, 61, 62 đóng tại Đồi Gió (đồi 150); Đại đội 63 đóng tại ngã ba TL-245 phía Bắc Sóc Tôn Cui; Đại đội 64 đóng ngay tại Sóc Tôn Cui cách xa ĐĐ63 khoảng 700m.

Ngày hôm sau 16/4 Quân Dù chia làm hai cánh tiến vào thành phố: Cánh thứ nhất, gồm có Bộ Chỉ huy Lữ đoàn, các Đại đội Trinh sát và Công binh cùng với Tiểu đoàn 5 của Trung tá Nguyễn Chí Hiếu tiến vào vòng đai phòng thủ của Tiểu khu theo ngã ấp Sóc Gòn. Cánh quân thứ hai, TĐ8ND do Trung tá Văn Bá Ninh làm TĐT tiến theo cánh bên trái, qua suối Quán Lợi, vượt đường xe lửa, băng qua ngã phía Nam Ấp Phú Hòa vào trong vòng đai phòng thủ An Lộc vào lúc 4 giờ sáng ngày hôm sau không gặp một trở ngại nào. Trong khi đó cánh quân bên phải, Đại tá Lữ Đoàn Trưởng đi theo TĐ5ND do Trung tá Nguyễn Chí Hiếu chỉ huy xuyên qua rừng cao su dày đặc Sóc Gòn. Lúc 9.30 giờ sáng, Tiểu đoàn 5 chia làm hai mũi tấn công vào ấp Sóc Gòn. Khi quân Dù vừa đặt chân lên ngọn đồi thấp giữa Sóc Gòn và phía Bắc Ấp Phú Hòa thì chạm địch mạnh với một Trung đoàn của Công trường 5. Cộng quân xua quân tấn công biển người nhưng các chiến binh Nhảy Dù không hề nao núng hiên ngang chống trả bắn gục từng làn sóng xung phong đông như kiến của địch quân. TĐ5ND đã gọi phi pháo trợ chiến. Phản lực và Cobra Mỹ luân phiên từng pass một đánh bom và rocket theo hướng thẳng góc với nhau dọc hai mặt vị trí của đơn vị Nhảy Dù. Cộng quân bỏ chạy tán loạn xuống một dòng suối cạn gần đó, Cobra lại truy nã tiếp, xác cộng quân bị đốn ngã như rạ dọc theo bờ rừng. Đến 10.30 giờ thì địch quân rút lui.



Lúc 12.00 giờ, cộng quân lại xua quân tấn công lần nữa với 4 chiến xa T-54 yểm trợ. Các chiến xa này liền bị các chiến sĩ Nhảy Dù bắn cháy ngay tức khắc. Sau đó hai mươi phi tuần khu trục Việt Nam, chiến đấu cơ của Mỹ cũng phụ lực tham chiến, bom đánh suốt ngày. Đến chiều, Tiểu đoàn “dứt” được mục tiêu, địch quân rút chạy bỏ lại tại trận 85 xác chết, 7 súng cộng đồng, 20 súng AK-47. Các chiến sĩ Nhảy Dù có 3 binh sĩ hy sinh và 13 bị thương.

Sau trận đụng độ, TĐ5ND dừng quân nghỉ ngơi qua đêm bên sườn đồi phía Bắc cách nơi đụng độ chừng 1km để nhận tiếp tế và tản thương. Đến nửa đêm một tổ trình sát địch đột nhập dọ dẫm tình hình, bị hạ sát ngay tại chỗ.

Điểm đặc biệt được ghi nhận là trong các đêm này lần đầu tiên Không Quân Chiến Thuật Hoa kỳ đã đưa một loại vũ khí mới diệt chiến xa địch ban đêm vô cùng hữu hiệu gọi là “Spectre” tức là loại máy bay C-130 cải biến thành chiến đấu cơ, trang bị hồng ngoại tuyến, với các loại sensors dò tiếng động của động cơ và tự động điều khiển dàn súng đại bác 105ly không giật, cộng thêm 18 khẩu đại liên 50ly, đặt ở ba vị trí khác nhau mỗi nơi 6 khẩu, và hai dàn hỏa tiễn gồm 12 ống, tùy theo loại mục tiêu di động hay gây tiếng nổ trên mặt đất nhiều ít hay nặng nhẹ, các loại vũ khí đó sẽ tác xạ thẳng tiêu diệt mục tiêu, chính xác trăm lần như một. Đây là loại vũ khí vô cùng lợi hại, bao vùng và diệt chiến xa và các loại xe chuyên chở pháo, hay các khẩu pháo di động của CSBV nhiều nhất trong trận chiến An Lộc. Các chiến đấu cơ Spectres, thường gọi là Hỏa Long xuất phát từ căn cứ Không quân Hoa Kỳ Utapao ở Thái Lan.

Cũng trong ngày 16/4 này, sau khi LĐIND đã nhảy xuống An Lộc lập đầu cầu tại khu vực Đội Gió xong, Trung tướng Minh quyết định tăng cường thêm lực lượng Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù cũng để giải vây An Lộc. Vào lúc 10.00 giờ sáng, Liên đoàn 81 Biệt Cách Dù do Trung tá Phan Văn Huân làm Chỉ huy Trưởng, với 550 chiến binh gồm 4 Đại đội trang bị đầy đủ trong thế sẵn sàng được không vận bằng Chinook đến Lai Khê. Từ 12 giờ trưa, tại phi trường Lai Khê BCD lại chia thành từng toán 10 người để được phi đoàn Trực thăng Việt Nam bốc vào An Lộc. Bãi đáp là một thửa ruộng khô hướng Đông của Đội Gió và Đội 169 cạnh suối Rô, gần chỗ đổ quân Dù ba ngày trước đó. 17.30 giờ chiều công tác chuyển quân hoàn tất không gặp trở ngại nào đáng kể. Sau đó Trung tá Phan Văn Huân đã đến gặp Trung tá Lê Văn Ngọc LDP/LĐIND và liên lạc được với Chuẩn tướng Lê Văn Hưng, Tư Lệnh SĐ5BB. Liên Đoàn 81 BCD đã được yêu cầu trên đường tiến quân tìm cách tiếp cứu một Đại đội BĐQ đang bị cô lập bên ngoài thị xã đang cạn kiệt lương thực, đạn dược và thuốc men. Kế đó Liên Đoàn đã bố trí đóng quân đêm tại đội 169.



Đại tá LĐT/LĐIND & Trung tá TĐT/TĐ6ND bay thám sát địa thế

Sáng ngày 17/4/1972, Liên đoàn 81 Biệt Cách Dù (BCD) phân tán đội hình thành từng toán nhỏ để tiến về An Lộc. Đến trưa, một quả bom của Không Quân đã oanh kích vào địch quân nhưng quá gần vào đội hình di chuyển của Biệt Cách Dù làm 2 chiến binh bị thương, Thiếu úy Lê Đình Chiếu Thiện bị một mảnh bom xuyên qua bàn tay trái. Sau đó Liên Đoàn 81 BCD cũng đã gặp được đơn vị BĐQ thuộc Liên Đoàn 3 BĐQ bị cô lập, họ đã chạm địch khoảng 5 ngày trước đó. Lương thực của họ đã cạn. Một số thương binh được bác sĩ của BCD chích thuốc và thay băng cho họ. BCD cũng chia phần lương khô của mình cho đơn vị bạn. Họ đã không được tiếp tế thuốc men và lương thực trong nhiều ngày qua vì áp lực của địch quá mạnh. Đại đội trưởng xin lệnh về Liên Đoàn 3 Biệt Động Quân để cùng tháp tùng với Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù trở vào An Lộc, các Thương binh được tản thương về Lai Khê cùng với Thiếu úy Thiện.

Buổi chiều, các toán quân BCD đã lục soát một bản Thượng cạnh Sóc Gòn, trong bản hoàn toàn vắng lặng chỉ còn lại một vài người già cả đang về nhà để lừa trâu bò, người dân Thượng hiền hòa sống xa thành thị cũng đã chạy trốn quân đội tàn ác của Bắc & Đảng, sau đó Liên đoàn đã đóng quân qua đêm tại đây. Sáng ngày hôm sau BCD tiếp tục tiến vào An Lộc và đến bốn giờ chiều ngày 17/4/72 Liên Đoàn 81 BCD đã bắt tay được với Trung đoàn 8 (thuộc Sư đoàn 5) của Đại tá Mạch Văn Trường và đã chia quân thành từng toán nhỏ thiện chiến tấn công và chiếm lại một vài khu vực quân CSBV chiếm mấy ngày trước gần khu Chợ An Lộc. Riêng cánh quân của TĐ5ND, từ lúc 5.30 giờ sáng sớm ngày 17/4 thêm một lần nữa, cộng quân pháo dập vào vị trí đóng quân của Tiểu đoàn, rồi từ 3 mặt Bắc, Đông và Nam ồ ạt tấn công vào. Quân Dù nhờ nghỉ ngơi được qua đêm, vị trí phòng thủ tương đối chu đáo và tổ chức chặt chẽ nên đã phản công quyết liệt, đẩy lui nhiều đợt tấn công của địch quân từ chân đồi kéo lên. Sau cùng địch quân tháo lui bỏ lại trên 30 xác chết, 6 súng cộng đồng, trong đó có một đại liên phòng không 12.7ly và 5 súng cá nhân. TĐ5ND có 5 binh sĩ hy sinh và 17 bị thương. Sau đó cánh quân lại tiếp tục lộ trình đã ấn định. Đến 10.00 giờ sáng, khi cánh quân này vừa tới cạnh đường rầy xe lửa thì bị cộng quân phục kích chặn đánh. Quân CS từ trong những địa đạo rất sâu nhảy ra đánh rồi nhảy xuống lẩn trốn. TĐ5ND dàn trận hàng ngang phân tán thành từng toán nhỏ, cho khinh binh dùng lựu đạn len lỏi đến gần hầm hố, địa đạo của CS ném xuống. Khi lựu đạn nổ trong hầm sâu trong địa đạo, cộng quân chịu không nổi chui ra, thì quân ta nhào tới xung phong đánh “xáp lá cà” tiêu diệt từng tổ, hết tổ này đến tổ khác.



Đơn vị Biệt Cách Dù chờ Trực thăng vận đở vào An Lộc

Đến trưa, khoảng 13.00 giờ, đại quân của Lữ Đoàn I Nhảy Dù đã hoàn toàn vào các vị trí đã dự trù đúng theo kế hoạch, Đại tá Lương đã bắt tay được với Tướng Hưng, người Anh Cả của lực lượng tử thủ An Lộc. Cứu tinh đã đến, một luồng sinh khí mới được khơi nguồn tại An Lộc. Bộ Chỉ huy Lữ Đoàn I và Đại đội Trinh sát đóng chung với Bộ Chỉ huy Tiểu khu, Tiểu đoàn 5 Dù làm trù bị đóng gần đó. Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù, do Trung tá Văn Bá Ninh chỉ huy, chiếm khu vực đầu xa lộ phía Nam thành phố xuống đến gần đồn điền Xa Cam. Trước khi lực lượng Nhảy Dù vào đến nơi, tình trạng bên trong An Lộc rất bi đát: phi trường nhỏ bị địch chiếm, khu phố phía Bắc thị xã cũng bị chiếm. Một vài toán đặc công VC đã xâm nhập được vào thị xã đang trà trộn trong dân chúng. Áp lực của địch đè nặng, kể từ ngày 16/4 An Lộc coi như bị cô lập hoàn toàn, mọi việc tiếp tế thực phẩm thuốc men phải thả dù. Không lực Hoa Kỳ đảm trách việc này, trước hỏa lực phòng không mãnh liệt của địch quân ở phía Bắc thành phố. Một vận tải cơ C-130 bị trúng đạn, một nhân viên phi hành bị tử thương, phi cơ cố gắng lết về tới được phi trường Tân Sơn Nhất.

Nhờ có viện binh, ngay từ sáng ngày 17/4, lực lượng trú phòng bắt đầu tung quân để nới rộng vòng đai. Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù mở cuộc hành quân lục soát tiến về khu phố phía Bắc, khởi từ đường Trần Hưng Đạo qua công Phú Lỗ, vượt qua phía Tây dọc theo cánh rừng cao su. Khi quân Nhảy Dù vừa vượt qua khỏi vòng đai chừng 700m thì bắt đầu chạm nặng với một đơn vị của SD Công trường 7 của CSBV. Cộng quân đã dùng đại bác 75ly trực xạ và cối 82ly pháo xối xả vào cánh quân Nhảy Dù. Sau nhiều giờ giao tranh Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù đã đẩy lui địch quân và mở rộng vòng đai phòng thủ, địch bỏ lại hơn 40 xác chết, nhiều súng cộng đồng và cá nhân. Sau đó TĐ8ND và Đại đội Công binh Dù đã tu bổ dọn trống thêm quãng xa lộ sát liền với phía Nam BCH Tiểu khu, làm thành bãi đáp tạm cho các loại Trực thăng và Chinooks. Tiểu đoàn này đã giữ sân bay Trực thăng tạm này an toàn suốt những trận tấn công sau đó của lực lượng CSBV vào thành phố. Đúng 9 giờ tối, LĐ81BCD chia thành 2 cánh tiến quân theo lối sở trường của Biệt Cách Dù bắt đầu di chuyển tiến lên hướng Bắc để tiêu diệt các tổ đặc công của địch lọt được vào thị xã sau hai lần tấn công. Đến khoảng 5 giờ sáng LĐ81BCD bắt đầu chạm địch, những loạt đạn M-60, M16, súng phóng lựu hòa lẫn tiếng AK nổ ran trong khu vực cộng quân đang ẩn nấp quanh những cao ốc. Địch quân đã không ngờ rằng đêm ấy BCD đã nằm ngay sát nách chúng. Những tiếng hô “Xung Phong” của các chiến sĩ Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù cùng những tiếng nổ từ súng cá nhân tuôn vào vị trí địch. Các toán quân ban tiến quân như vũ bão.



An Lộc (LZ Sóc Ton Cui) ngày 16/4/1972

Từ trong dãy phố trước mặt Việt Cộng lỗ nhỏ chạy thực mạng lên phía Bắc đang làm bia bắn cho các chiếc Trực thăng Cobra. Trên không đạn khói, đạn rocket được bắn ra từ chiếc OV-2 đang nhào lượn. Tiếng đại bác 105mm, 40mm, 20mm minigun từ AC-130 Spectre bắn xối xả vào phòng tuyến địch. Tại khu đồn Cảnh Sát Dã Chiến với công sự phòng thủ quân sự rất kiên cố đã bị Bắc quân chiếm đóng từ những ngày đầu. Những thùng phi 200 lít được đổ đầy cát, xếp hai lớp chồng lên nhau, nóc hầm được che bởi hàng vỉ sắt quân sự và 3 lớp bao cát xếp dày lên trên. Trục tiến quân của Đại đội 2 BCD đã khựng lại vì trước sự kháng cự mạnh của địch. Những trái đạn M-79, M-72 phóng vào phòng tuyến Cảnh Sát Dã Chiến không mấy may có kết quả. Sau đó, đại bác trực xạ từ chiếc AC-130 bắn vào khu cảnh sát dã chiến đang đầy Việt Cộng trong ấy. Từng chiếc hầm bị đạn 105mm được bắn rất chính xác từ trên trời xuống, nắp hầm bung lên và không một địch quân nào sống sót chạy ra, những lỗ châu mai đã im lìm tiếng AK. Sau khoảng hơn 30 phút giao tranh, BCD đã hoàn toàn đẩy lui Việt Cộng trong khu Tây Bắc thành phố. Chiến trường đã ngưng tiếng súng. Sau đó LĐ81BCD đến thay thế lực lượng Nhảy Dù để liên thủ cùng cánh quân của Trung đoàn 8BB và toán quân của Liên Đoàn 3 Biệt Động Quân phòng thủ mặt Bắc và Tây Bắc thị xã An Lộc.

Tại ngã ba TL-245 trong khu Đồi Gió lúc 13.00 giờ, cộng quân tập trung quân cỡ một Tiểu đoàn bộ binh Bắc Việt bắt đầu tấn công vào Đại đội 63 Nhảy Dù. Càng về chiều mức độ giao tranh càng trở nên dữ dội khi Bắc quân từ phía Bắc con đường ùn ùn tiếp viện. Trời sắp tối, Trung tá Đinh điều động Đại đội 64 của Cao Hoàng Tuấn trấn đóng tại Sóc Ton Cui đến trợ chiến. Sóc Ton Cui cách ĐĐ63 chỉ có 700m nhưng Tuấn phải mất đến 5 giờ đồng hồ vượt qua được trong bóng đêm là một nỗ lực quá lớn. Mười giờ đêm, Tuấn bắt tay được với 63, hai Đại đội quấn lấy nhau thành một vòng tròn tiếp tục ứng chiến. Trận đánh kéo dài suốt đêm cho tới sáng ngày 18/4 mới tạm lắng dịu sau khi một phi tuần Daisy Cutter được TĐ6ND yêu cầu oanh tạc xuống phía Bắc của vị trí của ĐĐ63ND, cộng quân bị chết nằm la liệt. Sau đó hai ĐĐ63 và 64 được rút về Đồi Gió và Đại đội 61 được điều động đến thay thế.

Sự hiện diện của hai đơn vị Nhảy Dù và Biệt Cách Dù thiện chiến vào An Lộc làm cho tinh thần binh sĩ trú phòng của SD5BB, LĐ3BDQ và quân dân thuộc Tiểu Khu Bình Long lên tinh thần thấy rõ. Lực lượng phòng thủ đã lên đến hơn bảy nghìn chiến sĩ. Các đơn vị phòng thủ lo củng cố thêm vị trí của mình, đào sâu thêm và rộng hơn hố chiến đấu cá nhân để dễ bề xoay trở [trong] trường hợp bị pháo kích và tấn công. Chính kỹ thuật chiến đấu cá nhân, sự trông cậy vào loại M-72, vũ khí chống chiến xa rất hữu hiệu mới được Hoa Kỳ đưa vào chiến trường miền Nam làm cho binh sĩ tin tưởng cũng như niềm tin tưởng vào sự quyết tâm của các cấp chỉ huy, nhất là lệnh tử chiến của Tướng Tư Lệnh mặt trận Lê Văn Hưng, nên họ quyết tâm và dũng cảm chiến đấu. Kế hoạch đổ quân tiếp viện Nhảy Dù ở một bãi đổ quân an toàn và thiết lập một phi trường Trực thăng tạm ở khu xa lộ phía Nam thành phố An Lộc của Đại tá Lê Quang Lương quả thật là ưu việt, nó đã làm thay đổi cả bộ mặt chiến trường. Tái được thương binh về các bệnh viện ở hậu cứ, nhận được thêm quân, dù ít dù nhiều. Các đơn vị tham chiến cảm thấy tự tin hơn, mạnh hơn, nhẹ nhàng hơn và cơ động hơn trong chiến đấu.

Sáng ngày 18/4 hai chiến xa T-54 bỗng xuất hiện tiến gần BTL/SĐ5BB, một chiếc bị bắn hạ ngay tức khắc, còn chiếc kia bỏ chạy. TĐ8ND sau khi bàn giao khu vực cho LĐ81BCD được lệnh tuần thám về phía Nam đóng quân án ngữ tại công Xa Cam. Buổi chiều TĐ8ND mở cuộc hành quân lục soát quanh vị trí đóng quân đã đụng mạnh với một lực lượng cộng quân cấp Tiểu đoàn. BCH/TĐ8ND bị pháo nặng, Đại úy Rong ĐĐ80 và Thiếu úy Vương SQTT/TĐ8 cùng 8 binh sĩ ĐĐ82ND bị tử thương. Lực lượng hai bên rất gần nhau. Phi pháo vẫn tấn công các vị trí tình nghi tập trung quân cộng sản phía trước các tuyến phòng thủ của quân VNCH. Phía CS bỏ lại 42 xác chết tại trận, 4 súng cộng đồng và 2 súng cá nhân.

Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù cũng được lệnh hành quân xuống tới khu vực Xa Cam phía Nam thành phố An Lộc. Đơn vị nhảy Dù này chưa kịp đào hầm hố thì VC đã dàn chào bằng pháo kích và tấn công. Quân ta, hai Đại đội 53, 54 bám gốc cao su chống trả, nhưng rất may cối 82 của địch pháo trật ra ngoài, quân ta lần ra và tung quân phản xung phong truy kích. Đại úy Dũng 54, “Dũng Sĩ” hy sinh trong trận này. Trong vòng nửa tháng tại rừng cao su Xa Cam, Xa Cát. TĐ5ND đã bị tổn thất nhiều nhưng không thể bổ sung quân số và thay thế trang bị được. Năm Đại đội trưởng, thì Dũng Sĩ 54 hy sinh, Từ Khánh Sinh 50, “Sỹ biên” 51 và Hồ Tường 52 bị thương, ĐĐT53 Hải Thần cũng cùng số phận.

Quân cộng sản tấn công An Lộc lần 2:

Ngày 18/4/1972, Việt Cộng mở cuộc tấn công thứ hai vào An Lộc. Chính trong ngày này các đơn vị CSBV tấn công thành phố bị thiệt hại nhiều nhất. Tại Thị xã, mở màn trận đánh, CSBV đã dội trọng pháo mỗi ngày hơn một nghìn quả pháo vào các đơn vị phòng thủ An Lộc và đạn nổ tập trung nhiều nhất là các khu đóng quân của các đơn vị thuộc TĐ6ND, nhất là hai ngọn Đồi Gió, Đồi 169 và ấp Sóc Ton Cui. TĐ5ND đóng ở Đông Nam, cách BCH/Tiểu khu 1km, cũng bị pháo kích và tấn công dữ dội. Nỗ lực của hai cánh quân Dù và BCD trong ngày 18/4 rất khả quan và đạt được một bước tiến quan trọng, trong khi tình hình tại Đồi Gió quân ta chưa nắm được thế chủ động. Buổi sáng khu vực này được yên tĩnh, nhưng đến 13.30 giờ chiều, có lẽ cộng quân khám phá ra được vị trí đóng quân trên đồi của TĐ6ND nên chúng đã mở một trận pháo tập kinh hồn khốc liệt vào đây. Trên một cứ điểm đóng quân có chiều dài 300m chiều ngang 70m, CS đã pháo dập liên tục suốt đêm liền trên 2000 quả đạn đại bác và hỏa tiễn. Cứ điểm hứng chịu trận địa pháo như thế mà không một đơn vị nào dưới đất tiếp trợ được ngoài trừ phi pháo.

Ngày 19/4/1972 trước các thất bại liên tiếp hai ngày qua, quân CS thay đổi chiến thuật, địch áp dụng chiến thuật cổ điển tiên pháo hậu xung. Sáng sớm, tiếp theo sau một trận pháo dữ dội, 1600 quả đạn đủ loại rơi vào thị trấn, ba Trung đoàn 271, 272 và 95 của Sư đoàn 9 CS Bắc Việt và lực lượng xe tăng tấn công vào An Lộc nhưng đã bị lực lượng trú phòng đẩy lui. Cùng lúc cộng quân tung hai Trung đoàn 141 và Trung đoàn 165/CT7 với một đơn vị thiết giáp T-54 của Trung đoàn 203 chiến xa yểm trợ tấn công vào BCH như LĐIND và TĐ6ND cùng Pháo Đội B3ND tại đồi Gió. Kho đạn 105ly trên đồi cũng bị trúng pháo và phát nổ, tất cả 6 khẩu pháo đều bị hư hỏng không sử dụng được.

Trước áp lực quá mạnh của địch, mặc dù đã diệt hết 6 chiến xa địch, BCH/LĐIND đã xin yểm trợ 3 pass B-52 trải qua các vị trí pháo địch. Nương theo đó, Trung tá Đinh TĐT/TĐ6ND đã điều động 2 ĐĐ60 và 62 rút lui về Sóc Ton Cui nơi đóng quân của ĐĐ61. Cánh quân này bị VC chặn đánh toi bời. Ngày hôm sau, sau khi được 3 lines B-52 đánh xuống ở ba hướng Bắc, Đông và Nam, đôi khi bom rơi chỉ cách quân bạn chỉ có 500m, Trung tá Đinh điều động 3 Đại đội 60, 61 và 62 rút theo hướng Đông Nam, ngày hôm sau đến được bờ sông Bé và được Trục thăng bốc về Lai Khê (80 người).

Cánh quân còn lại do Thiếu tá TĐP Phạm Kim Bằng chỉ huy hai Đại đội 63 của Trung úy Phan Đức Tường và Đại đội 64 của Trung úy Cao Hoàng Tuấn vẫn án ngữ cao điểm 150. Đúng 3 giờ sáng ngày 20/4/1972, sau tiếng kèn thúc quân xoay trong đêm, vang dọc theo đường 245, cộng quân bố trí quân cả 3km đường dài, đồng thời phía Bắc con đường 245 có tiếng chiến xa VC nổ máy chiếu ánh đèn pha thẳng vào đỉnh đồi, cộng quân quyết định dứt điểm TĐ6ND. Các Đại đội 63 & 64/TĐ6ND không sòn lòng, hùng tráng như những pho tượng cổ sừng sững dọc theo các hố chiến đấu quyết liệt phản công.

4.00 giờ sáng, 4 chiếc T-54 từ 2 hướng Đông và Đông Bắc bắt đầu leo lên đồi, bộ binh từng thiết của 2 Trung đoàn 141 và 165/CT7 CSBV lộ nhỏ theo sau. Lính Dù bình tĩnh chờ cho các chiếc xe tăng đến gần, gần hơn nữa. Ầm! Ầm! Ầm! từng khẩu M72 được dịp lấy cò. Bốn chiếc T-54 bị lật nhào, công quân tháo lui xuống chân đồi để rồi rưới thêm các trận mưa pháo. Đủ loại Pháo, từ hỏa tiễn 107ly đến đại bác 130ly, hột lạc dài khoảng 300m mà hứng chịu trên 2000 quả đạn. Thiếu tá Bằng bị móc hết một mắt, Trung úy Cao Hoàng Tuấn lãnh nguyên một quả 57ly vào ngay thân thể người Sĩ quan trẻ mới 23 tuổi đời.

Đến 12.00 giờ trưa ngày 20/4/1972, Thiếu tá Bằng kiệt sức vì mất máu quá nhiều ra lệnh lui binh cùng với BCH/LĐ rút vào An Lộc. 6 khẩu Pháo Binh 105ly được lệnh phá hủy trước khi di chuyển. Trên đường rút quân, BCH LĐIND đã yêu cầu không quân yểm trợ 3 phi tuần khu trục dội xuống các đơn vị CS dọc theo lộ trình rút quân. Cánh quân Dù này được hợp chung với quân của Tiểu đoàn 5 và 8 Dù bảo vệ phía Nam của thành phố. Sự hiện diện của Nhảy Dù và Biệt Kích 81 có tác dụng làm cho quân phòng thủ lên tinh thần và tạo uy tín cho chính phủ vì lời hứa bảo vệ An Lộc bằng mọi giá của Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu.

Sáng ngày 22/4/1972 công quân đã bắt đầu cuộc tấn công mới đổ ập vào An Lộc, một chiến trường khốc liệt gấp bội lần Điện Biên Phủ 18 năm trước. Nhưng “Gió đã đổi chiều cho Giáp.” Quả thật, gió đã đổi chiều tại đây. Quân trú phòng không vương một mặc cảm chủ bại. Toàn quân cùng một lòng chiến đấu, hy sinh cuộc sống của riêng mình cho lẽ sống của hơn 25 triệu dân Miền Nam, đang lo âu từng giờ hướng về họ. Chuẩn tướng Lê Văn Hưng, Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh, chỉ huy toàn bộ lực lượng trú phòng, đã cam kết: “Ngày nào tôi còn, An Lộc còn.”

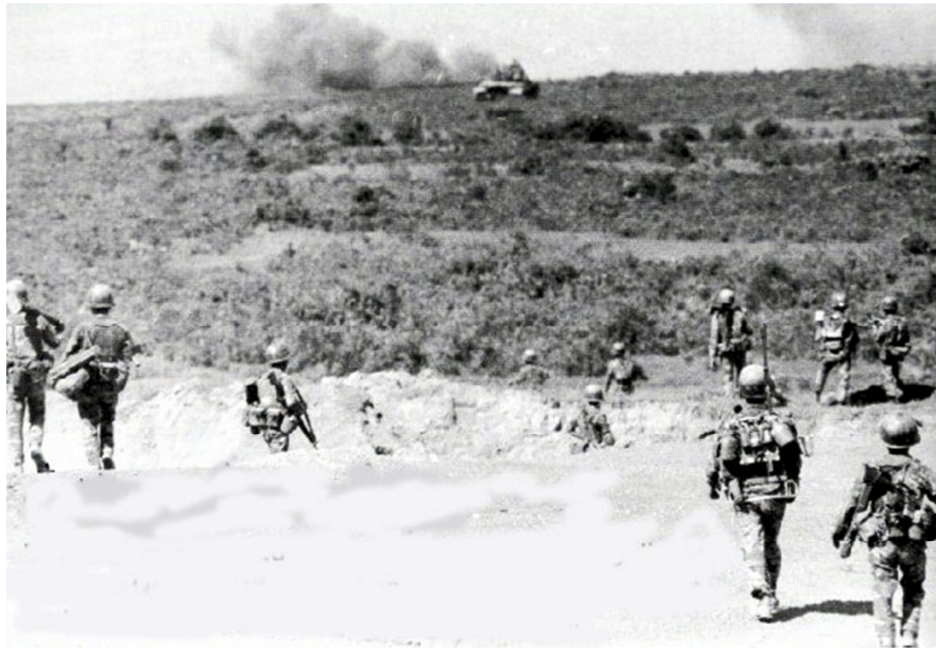
Ở mặt trận phía Nam An Lộc, Đại tá Lữ Đoàn Trưởng LĐIND đã điều quân cho các đơn vị trực thuộc mở rộng vòng đai An Lộc. Từ vị trí đóng quân Tiểu đoàn 8ND (TĐT/TĐ8ND là Trung tá Văn Bá Ninh, TĐP là Thiếu tá Đào Thiện Tuyền, ĐĐT/81 Đại úy Trương Ngọc Ni, ĐĐT/82 là Trung úy Trần Cao Khoang, ĐĐT/83 là Trung úy Lê Hoàng Vân, ĐĐT/84 là Đại úy Đồng Văn Minh) ngày 21 tháng 4, Thiếu tá Tuyền gom 3 Đại đội tấn công về phương Nam mở vòng đai phòng thủ. Lấy con lộ làm chuẩn Đại đội 83 của Trung úy Lê Hoàng Vân đi bên trái, Đại đội 81 và 84 đi bên phải. Mục tiêu là ngã ba Xa Cam một nghìn hai trăm (1200) thước từ An Lộc đến Ngã Ba Xa Cam, 3 Đại đội đi trên một giây tử thần. Đóng quân, rồi tung quân lục soát, rồi “đụng”... mỗi lần đụng là một lần thiệt hại, sự nguy hiểm đang bao trùm. Mỗi cuộc tấn công, địch dùng hai Trung đoàn được yểm trợ tối đa pháo binh, pháo với 107ly, 122ly, 130ly bắn tối thiểu cũng từ 6 vị trí trở lên mà chụp xuống. Vừa rồi nơi đóng quân 500m là bắt đầu đụng trận liền, trái, phải, trên, dưới đều kẹt cứng. Hình như Việt Cộng không dùng súng cá nhân, tối thiểu cũng là trung liên “nồi” (RBD) đệm vào với B-40, B-41 và cả 75ly bắn thẳng.

- Bắc Bình lên ngay dùm tôi, bên phải tôi trống quá. Vân gọi máy về nói với Thiếu tá Tuyền như van xin.

- Tôi biết, bên này cũng kẹt cứng, bây giờ tôi chỉ bắn che cho anh thôi...

- Vâng, Bắc bình cứ bắn như thế...

Đó là những lời nói cuối cùng của Trung úy Vân, thành phần “chọc” của Tiểu Đoàn 8, Vân bị một trái 75ly chém đứt cánh tay, máu chảy từng đường lớn, sức lực nào để chống đỡ nổi với cái chết đang ào xuống, máu chảy đến giọt cuối cùng và Vân đã lịm đi. Đêm 22 rạng 23 tháng 4, công quân dùng hai Công trường 7 và 9 phối hợp với Trung đoàn 203 chiến xa từ xã Thanh Bình (Xa Cam) kéo ra quốc lộ chia làm hai nhánh để tấn công phe ta: Nhánh thứ nhất gồm Đại đội 5/Tiểu đoàn 107 và một đoàn 5 chiếc chiến xa queo hướng bên phải theo con lộ về phương Nam tiến đánh Trung đoàn 15BB của Sư đoàn 9. Thành phần thứ hai gồm Trung đoàn 272 thuộc Công trường 9 có hai xe tăng T-54, 2 chiếc BTR, PK50 dẫn đầu queo về hướng Bắc tấn công vào tuyến phòng thủ TĐ8ND.



Chiến sĩ Lữ Đoàn I Nhảy Dù vào vùng hành quân

Tiểu đoàn 8 đã sẵn sàng, lính Nhảy Dù hơn ai hết lúc này biết rõ thiết giáp Việt Cộng chỉ là đồ chơi, lính thiết kỵ của họ chưa có kinh nghiệm và khả năng để điều khiển chiếc xe. Nói rõ hơn, họ chỉ biết lái đến một vị trí đã được chỉ định... và bộ binh từng thiết chạy theo sau thì quá khờ khạo không biết phối hợp và điều quân theo chiến trường. Những người lính của Đại đội 81 cùng đứng dậy một loạt khi thấy mấy chiếc xe tăng của địch ùn ùn đi tới, bóng đen của khối sắt lấp lánh dưới trăng non. Chờ cho chiến xa địch tới gần, hai súng M-72 biến cải, hai súng XM202 cùng phun lửa ra một lượt, mỗi quả 202 cháy nóng đến 3,600 độ F. Chiếc T-54 khựng lại nằm im bốc cháy không một bóng người nhảy ra. Trò chơi máu được các anh lính chiến dành giật mê mải, lính đánh giặc như đùa, như giỡn. Xe tăng CS bị bắn cháy, trong nháy mắt Năm “con cua” bị rang muối chỉ trong 11 phút đầu tiên cách phòng tuyến Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù không quá 50m. Không những diệt gọn những chiếc tăng xâm nhập đánh phần đất của mình, Thiếu tá Tuyển còn liên lạc với máy bay C-130 Spector (phi cơ C-130 có gắn súng đại bác 105ly, bắn và nhận mục tiêu bằng Radar) hạ luôn 5 chiếc chạy về hướng Nam trước khi tấn công vào Trung đoàn 15. Cộng quân cũng đã tấn công vào tuyến của TĐ5ND phía Đông Nam thị xã. TĐ5ND sau khi vào An Lộc di chuyển qua ty cảnh sát và nhiều dãy phố đổ nát còn dính đầy máu vì pháo kích, vượt qua Bộ Tư Lệnh chiến trường, hướng tới nhà thương và ty công chánh dân quân phòng thủ hướng Tây Nam, làm tấm khiên thép cho Bộ Tư Lệnh của Tướng Lê Văn Hưng. Đại đội 51 của Trung úy Nguyễn Tiến Việt, “Đại Cò Việt” (thay Đại úy Trương Đăng Sỹ bị thương), phòng thủ chính diện hướng Tây và Đại đội 54 của Trung úy Nguyễn Vũ Dương thủ vị trí trừ bị bên trái ĐĐ51. Các Đại đội của TĐ5ND chỉ còn khoảng từ 40 đến 60 quân khiên dụng, dựa nhau đội pháo đập mình đánh giặc, giải tỏa và giữ vững phòng tuyến, bề gãy nhiều đợt tấn công của địch. Một đêm 700 trái 105mm và 155mm toàn đạn delay từ hướng Cần Lê phóng về, ỳ sèo sát mái tôn bệnh viện và rớt qua nỏ tung bên ĐĐ54, Trung úy Dương bị đè vẹo xương sống, không chịu knock out vẫn lồm cồm bò dậy chỉ huy, giữ vững vị trí và tải thương anh em ra phía sau. Nhiều đêm, cộng quân mở đợt tấn công đêm bằng chiến thuật đặc công. Lính Nhảy Dù chỉ trả đũa bằng những quả lựu đạn, bò ra sát đường ném qua phía địch, thế mà sát hại vô số địch quân - chỉ tức là không thể bò qua lấy súng được. Có đêm được lệnh chờ đánh xe tăng địch. Đại đội phân tán mỏng đóng chốt rộng và sâu, theo binh thư Sư đoàn Dù vừa huấn luyện. Ba toán chống tăng phục kích chân chim từ ngã tư trở vô. XM-202 bắn được 4 hỏa tiễn liên nhau, cho lên tháp nước, nằm im chờ nổ liền 4 phút mà không bắn cháy được nó là phải đu dây phóng xuống. Sáu tổ hỏa lực sẵn sàng bọc lưng cho kinh binh vắc M72 đuổi bắn vào đuôi xe tăng. Nhưng chưa tới 11 giờ đêm, C-130 lên vùng, đập tốc tốc bùng bùng tung bùng trong rừng cao su phía tây, minigun réo như bò rống tới gần sáng. Các bạn bộ binh nói có thấy lửa bùng như xe tăng cháy trong rừng. Sáng rõ, SA-7 từ mặt

phía bắc phóng lên. Làn khói leo cao leo cao mãi. Quân ta ngóng cổ nhìn theo hồi hộp sợ máy bay rớt, thấy cục lửa bám vào hông chiếc C-130. Nó bay vòng lại, xả minigun “bò rồng” xuống điểm phát pháo, rồi mang cả đóm lửa bay về. Hên quá! Hai bên đối diện cầm cự suốt gần hai tháng qua con đường nhựa rộng chừng 5m. Địch tuy có trừ bị mạnh, có ưu thế về hỏa lực và địa thế. Bên ta không có yểm trợ hỏa lực pháo binh. Cả mặt trận An Lộc lúc đó chỉ có được đứng hai cây súng cối 81ly, đạn được hạn chế tối đa, nhưng hỏa lực không yểm rất mạnh, giúp đỡ rất lớn cho việc phòng thủ. Tất cả các căn cứ hỏa lực pháo binh từ An Lộc sang hướng tây đều lọt vào tay địch, chúng sử dụng để pháo bên ta suốt ngày đêm. Vậy mà mọi cuộc tấn công của địch đều bị quân Nhảy Dù bẻ gãy. Trung đoàn địch đóng bộ chỉ huy trong trại cải huấn, điều động bổ sung quân số cho tuyến trước mặt TĐ5ND, nhưng mon men đánh vô bao nhiêu là bị anh em mũ đỏ hốt gọn bấy nhiêu. Nhưng bên ND bung ra cũng không được vì tòa nhà trại cải huấn kiên cố với tường cao, hỏa lực yểm trợ trực tiếp cho quân địch bằng súng không giật và B-41 trực xạ từ trên cao xuống khu vực nhà đồ trống trải của ty công chánh, có lúc quân ta đã nhào qua chiếm được nhưng không thể giữ được tới một ngày, phải rút về để tránh tổn thất vô ích. Skyraider đánh bom nhà cải huấn bị trúng SA-7, phi công VN thiệt giới, còn xả bom và ngóc đầu máy bay lên, nhảy dù ra, rớt qua phía bộ binh ta ở hướng Nam. Kể từ ngày này trở đi, cộng quân không còn tấn công bằng Bộ Binh vào An Lộc nữa mà chỉ dùng trận địa pháo, pháo từ xa vào thị xã mỗi ngày từ 1000 đến 2000 quả đạn đại bác đủ loại. Những ngày tiếp theo, Pháo Đài bay B-52 tham chiến kịp thời và hữu hiệu, 15 phi tuần rải dọc theo vị trí địch quân và sau đó thêm 8 phi tuần nữa, mũi tấn công này đã bị bẻ gãy hoàn toàn.

Giải tỏa QL-13 từ Chơn Thành tới Tân Khai:

Nhiệm vụ của Sư đoàn 21 trong trận chiến An Lộc là tăng viện cho Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn III giải tỏa áp lực nặng nề của 3 Sư đoàn cộng sản đang tấn công An Lộc đồng thời phải bảo vệ con đường tiếp tế huyết mạch từ An Lộc về tới Bến Cát khoảng hơn 60km mà hai bên đường là rừng rậm và vườn cao su. Ngoài ra SĐ21BB còn giữ thêm nhiệm vụ trừ bị cho QĐ3 và trách nhiệm an ninh lãnh thổ cho Lai Khê và Tiểu Khu Bình Dương khi nhu cầu đòi hỏi.



Hỏa Long C-130 Spectre diệt tăng

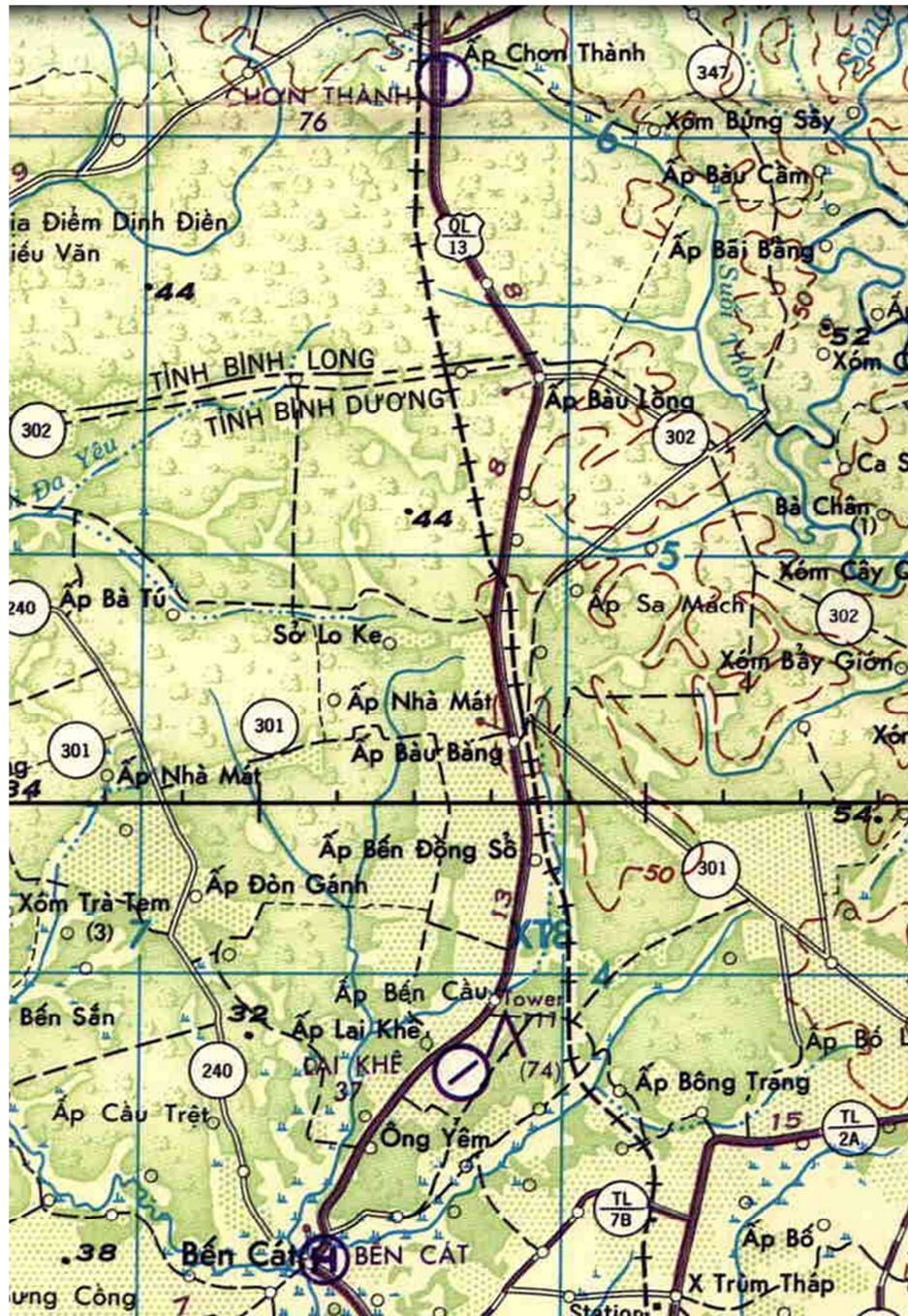
Sau khi LĐIND rút đi để nhảy vào An Lộc, SĐ21BB của Thiếu tướng Nguyễn Vĩnh Nghi được điều động từ miền Tây lên tăng viện với ba Trung đoàn 31, 32, 33 và Thiết đoàn 9 Kỵ binh, thay thế Lữ Đoàn I Nhảy Dù để tiếp tục giải tỏa chốt chặn của Sư đoàn 7/CSBV trên trục QL-13, từ phía bắc quận lỵ Chơn Thành lên An Lộc. Toàn bộ SĐ21BB di chuyển vào lãnh thổ V3CT từ ngày 10/4/1972 và hoàn tất vào ngày 12/4/1972. Tướng Nguyễn Vĩnh Nghi đóng Bộ Tư lệnh Hành quân nhẹ SĐ21BB ở căn cứ Lai Khê chung với Bộ Tư lệnh Hành quân nhẹ của QĐIII & V3CT. Ông cho điều động Trung đoàn 31 lên vùng Suối Tre,

chừng 6km Tây Bắc Lai Khê và giữ Trung đoàn 33 làm trừ bị tại Lai Khê. Trước tiên ông đưa Trung đoàn 32 di chuyển bằng đường bộ dọc theo hai bên QL-13 tiến về phía Chơn Thành ngày 11/4. Quốc Lộ 13 từ Lai Khê lên Quận Chơn Thành từ ngày các đơn vị của Tướng Nghi vào vùng hành quân lưu thông tốt sau khi Lữ Đoàn I Nhảy Dù búng các chốt của hai Trung đoàn 141, 209 của SĐ-7/CSBV. Sau đó Ông nhận được lệnh kiện toàn hệ thống phòng thủ dọc Quốc lộ từ tỉnh lỵ Bình Dương lên quận Bến Cát và căn cứ Lai Khê lên đến căn cứ Vân Đồn, ở hướng bắc Lai Khê chừng 6km, trong vòng mười ngày (từ 14/4 đến 24/4/1972) nhưng bỏ trống quãng đường dài chừng 20km từ căn cứ Vân Đồn đến phía Nam quận lỵ Chơn Thành. Tướng Minh cho rằng trong vòng mười ngày TWC/MN sẽ cho đóng chốt lần nữa trên đoạn đường này.

Ngày 11/4 Trung đoàn 32 xuất phát từ Lai Khê di chuyển đến khu vực làng Hòa Vinh. Khu vực này là vùng xứ đạo Công giáo đa số dân di cư từ tỉnh Nghệ An miền Bắc định cư tại đây lâu đời. Dân chúng đã di tản gần hết, chỉ còn một số thanh niên trong làng là Nghĩa quân và Thanh Niên Chiến Đấu còn nấn ná lại giữ khu nhà thờ.

Các Tiểu đoàn Bộ Binh trực thuộc rải quân dài hai bên quốc lộ để mở đường và tiến rộng sang hai bên đường bám sát mé rừng. Pháo binh lập đài tác xạ cao cho Sĩ quan tác xạ Pháo Binh cầm cò điều khiển 12 khẩu đại bác bắn đồng loạt kiểu TOT trên mục tiêu để trả lễ quân Bắc Việt.

Khi đặt ống nhòm quan sát, một Sĩ quan nhìn thấy một đoàn quân đang tiến cặp theo bờ suối về phía nam, họ đi vội vàng. Sau khi phối kiểm vị trí các cánh quân bạn phía trước, bộ chỉ huy Trung đoàn 32 cho máy bay lên vùng, đồng thời bắn đạn khói vào cánh quân này để xem họ là ai cũng vừa để chỉnh tọa độ cho đại bác. Vì không liên lạc được với họ và sau đó nhìn thấy một số cờ đỏ sao vàng và cờ mặt trận giải phóng miền nam trong đám quân này nên Ban ba Trung đoàn 32 cho rằng đây là đơn vị cộng sản.



Khi đạn nổ bay hàng loạt đến cánh quân này mới thấy có đơn vị VNCH lên tiếng trong hệ thống máy truyền tin vì họ ít người đang ém quân trong im lặng vì chạm với đơn vị lớn cộng sản và báo rằng luồng đại bác đã rất chính xác. Từ quốc lộ 13 có thể nhìn thấy cánh quân cộng sản này chạy ngồn ngàng vào các bụi rậm khi đại bác nổ trên vị trí. Bộ chỉ huy Trung đoàn 32 nhìn rất rõ toán quân đang di chuyển này nên đã theo dõi kỹ càng và lập tuyến phòng thủ vững chắc phòng ngừa địch tấn công.

Khoảng 4 tiếng đồng hồ sau đó, quân CS đã len lỏi theo những vườn khoai mì tiến về phía sau làng Hòa Vinh và bắt đầu pháo súng cối vào bộ chỉ huy Trung đoàn 32BB. Trận đánh phía sau làng Hòa Vinh diễn ra nhanh chóng vì trước khi quân cộng sản kéo về gần làng đã đụng độ với Nghĩa quân Hòa Vinh là những thanh niên gốc Nghệ An này, tuy cùng quê với già Hồ nhưng họ chống cộng đến cùng. Những thanh niên này dùng xe đạp vừa bán vừa rút gần về làng báo động cho quân Sư đoàn 21 ra nghênh chiến. Đoàn quân

cộng sản đang di chuyển này không thể đối đầu với 16 khẩu đại bác bắn TOT lên đầu họ trên khu rẫy không có sẵn hầm hố nên trận đánh kết thúc nhanh chóng.

Hôm sau, một đơn vị của Sư đoàn 21 tiến tới Bàu Lòng. Nơi đây có một khu đất tốt mà hãng thầu RMK lúc trước lấy đất làm lộ tạo thành một vùng trũng, nước mưa đọng lại thành một hồ nước lớn bên cạnh phía Tây Quốc Lộ 13. Khi đơn vị của SĐ21 đang di chuyển chậm trên quốc lộ tiến về quận Chơn Thành, chợt thấy trong cánh rừng phía Tây bên kia hồ nước có nhiều lính đổ xô ra tràn xuống hồ mức nước, có người nhảy cả xuống hồ để tắm. Sau khi quan sát và phối kiểm các đơn vị bạn. Vài phút sau đó, xuất hiện một xe vận tải dài trên đó chở một hỏa tiễn Sam khá dài nhô lên khỏi đám cây rừng chồi thấp. Theo sau xe hỏa tiễn là hai xe phòng không có cặp súng 57ly quấn giây leo nguy trang nhô hai nòng lên khỏi đám cây chồi có thể nhìn thấy từ Quốc Lộ 13, một Đại đội bộ binh 21 đã nhanh chóng tràn sang phía Tây săn đuổi ba chiếc xe này. Quân cộng sản vì đang di chuyển nên không có hầm hố bảo vệ đã chạy tán loạn khi bị quân Sư đoàn 21 khai hỏa. Máy bay đến can thiệp kịp thời đã hạ chiếc xe có hỏa tiễn Sam này dù cho xe đã cố mở đường chạy sang phía Đông tẩu thoát. Hai khẩu phòng không 12.7ly hạ nòng bắn xối xả vào lực lượng tấn công của Sư đoàn 21 mở đường cho xe hỏa tiễn Sam tẩu thoát, nhưng không thoát nổi. Đơn vị cộng quân bị thiệt hại nặng này là Trung đoàn 209/CT7, CSBV phải thay thế bằng Trung đoàn 165/CT7.

Đến ngày 24/4 quả thực quãng đường dài chừng 20km từ căn cứ Vân Đồn đến phía Nam quận lỵ Chơn Thành bị gián đoạn khi một xe đồ bị một đơn vị của SĐ-7/CSBV bắn cháy bằng B-40 làm cho nhiều người chết và bị thương và Sư đoàn 7 cộng sản đã trở lại rải quân đóng “chốt” dọc đoạn đường QL-13 này lần thứ hai ở khu vực Bàu Bàng, phía bắc Lai Khê chừng 10km, tức là cách căn cứ Vân Đồn, nơi đóng quân của một Tiểu đoàn thuộc Trung đoàn 32, chừng 6km, làm tắt nghẽn vận chuyển tiếp tế cho các đơn vị khác ở Chơn Thành. Chốt chặn lần này rất mạnh gồm Trung đoàn 101 bộ binh biệt lập của VC, được tăng cường các đơn vị phòng không, chống chiến xa, và đặc công... kể cả lực lượng tăng cường gồm hai Tiểu đoàn của các Trung đoàn 209 và 165 thuộc SĐ-7/CSBV như Tướng Minh đã tiên liệu... Ông cũng biết rằng dù “búng” chốt chặn ở khu vực Bàu Bàng này xong SĐ21BB, với ba Trung đoàn bộ binh cơ hữu và một Thiết đoàn kỵ binh sẽ khó giải tỏa QL-13 đoạn đường dài nối tiếp 30km từ phía bắc Chơn Thành lên An Lộc. Ông là vị tướng dùng quân rất thận trọng, nên đã xin BTTM/QLVNCH tăng cường thêm lực lượng, “Chốt chặn” gồm nhiều “chốt nhỏ” của các đơn vị trực thuộc đại đơn vị. Mỗi chốt nhỏ gồm có hệ thống hầm hố liên hoàn yểm trợ nhau –thường được binh sĩ gọi là “kiềng” như loại kiềng ba chân–Trên lý thuyết một “cứ điểm” của QLVNCH hay một “chốt chặn” của CSBV – nếu được phòng thủ với hệ thống kiên cố – lực lượng tấn công chiếm cứ điểm hay búng chốt cần một quân số gấp ba lần, là ít nhất, để có thể thành công. Tướng Minh đã làm điều ngược lại với dụng ý... như một đại kỳ thủ trong bàn cờ ở trận QL-13 và An Lộc này.

Bộ TTM tăng cường cho QĐIII & V3CT Lữ Đoàn III Nhảy Dù. Một kế hoạch mới được thiết lập để búng các chốt chặn trên vùng bắc Chơn Thành cho đơn vị Dù mới tăng viện. (Nếu tính về quân số thì lực lượng Dù tung vào giải chốt vùng bắc Chơn Thành chỉ bằng 1/3 quân số của đơn vị đóng chốt là SĐ-7/CSBV. Đó là điều “nghịch lý” như phân lý thuyết trên, nhưng lại nằm trong kế hoạch có dụng ý của Tướng Nguyễn văn Minh. Sau này, mọi người mới hiểu dụng ý của Tướng Minh trong kế hoạch này là dùng ít quân thiện chiến để kèm đại quân của địch nằm tại chỗ tiêu diệt bằng phi pháo, đồng thời đánh nhử để biết rõ thực lực của địch ở các chốt chặn đó, và kéo thêm những đơn vị lớn của chúng vào vùng chốt chặn mà nói áp lực ở mặt trận chính An Lộc...)



Tướng Hồ Trung Hậu

Kế hoạch hành quân mới gọi là “Toàn Thắng 72-D”, được tiến hành từ ngày 24/4 với ba Tiểu đoàn 1, 2 và 3 của Lữ Đoàn III Nhảy Dù do Trung tá Trương Vĩnh Phước chỉ huy có sự phối hợp của Trung đoàn 31 Bộ binh, Đại đội Trinh sát của SĐ21BB và Thiết đoàn 5 Kỵ binh. Đây là cuộc hành quân giải tỏa lần thứ hai vào Suối Tàu-Ô của lực lượng Dù, nhưng là lần thứ nhất vào ấp Tân Khai. Thực ra, cả hai lần: lần trước sử dụng Lữ đoàn I Dù của Đại tá Lê Quang Lương và lần này Lữ đoàn III Dù của Đại tá Trương Vĩnh Phước

đánh vào Suối Tàu-Ô không phải là để thực sự “búng” chốt mà chỉ “kèm” địch tại chỗ... Hay nói rõ ràng hơn chỉ là một cuộc “hành quân cường thám” vào hang hùm, cấp lữ đoàn mà thôi. Một cuộc hành quân cường thám với lực lượng khá lớn như vậy nếu búng được chốt thì búng, không búng được thì rút, dù có tổn thất cũng biết rõ được thực lực của địch trong “hang hùm” của chúng lên đến mức nào... (Cũng nên biết rằng Tướng Minh xuất thân là một Sĩ quan Nhảy Dù, từ khi ra trường Đà Lạt cho đến khi mang cấp bậc Đại úy mới ra khỏi Lữ đoàn Nhảy Dù và làm Trưởng phòng 3 Bộ Tham mưu Phân Khu Sài Gòn-Chợ Lớn của Đại tá Dương Văn Minh. Đối với các cấp chỉ huy Nhảy Dù như Đại tá Lê Quang Lương và Trương Vĩnh Phước thì Tướng Minh là bậc huynh trưởng, nên dù cho các ông có xả thân cho huynh trưởng trong chiến trận cũng không tiếc. Đó là truyền thống cao quý của các Sĩ quan Nhảy Dù).

Với hai Lữ Đoàn hành quân trong một mặt trận, Sư đoàn Nhảy Dù phải lập BTL/HQ nhẹ do Chuẩn tướng Hồ Trung Hậu chỉ huy – đóng chung với Bộ Chỉ huy của Trung đoàn 32 tại Chơn Thành – để theo dõi và yểm trợ cho hai lữ đoàn trực thuộc (Lữ đoàn I ở An Lộc và Lữ đoàn III đang hành quân trên QL-13). Trên nguyên tắc, Tướng Nguyễn Vĩnh Nghi là Tư lệnh các lực lượng giải tỏa QL-13. Tuy nhiên trong cuộc hành quân đặc biệt Toàn Thắng 72-D này, Bộ Tư lệnh nhẹ của Sư đoàn Nhảy Dù trực tiếp chỉ huy Lữ đoàn III Dù và Thiết đoàn 5 Kỵ binh. Đơn vị trưởng của đơn vị thiết kỵ này là Đại tá Trương Hữu Đức, hy sinh trong lần giải tỏa trước khi phối hợp với Lữ đoàn I Nhảy Dù (ngày 13/4, thắng cố Chuẩn tướng).

Đến đầu tháng 5/1972, Thiếu tướng Nguyễn Vĩnh Nghi bàn giao quyền chỉ huy cho Chuẩn tướng Hồ Trung Hậu để về Cần Thơ đảm nhiệm chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn IV thay thế Trung tướng Ngô Quang Trưởng được điều động ra miền Trung.

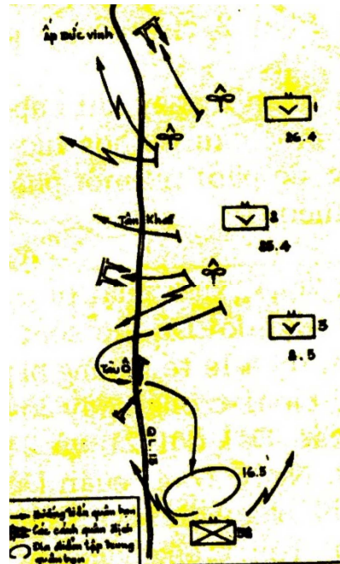
Trong ngày 24/4, Không đoàn 43 Trực thăng không vận một đơn vị thuộc Trung đoàn 31/SĐ21BB và Đại đội 21 Công Binh Chiến Đấu từ vùng Suối Tre đổ xuống Tân Khai khoảng giữa suối Tàu-Ô và An Lộc thiết lập một căn cứ hỏa lực để hỗ trợ cho Lữ Đoàn III Nhảy Dù được Trực thăng vận vào vùng hành quân. Lữ Đoàn này vừa rút từ mặt trận Tây nguyên về và được đưa ngay vào trận địa QL-13. Cũng trong ngày này, các Tiểu đoàn 1, 2 và 3ND cùng Bộ Chỉ Huy LĐIIIIND vừa rút về từ chiến trường Tây Nguyên Kontum đã được không vận về phi trường Biên Hòa, sau đó di chuyển bằng xe đến Lai Khê. LĐIIIIND do Trung tá Trương Vĩnh Phước chỉ huy gồm TĐ1ND do Trung tá La Trịnh Tường làm TĐT; Tiểu đoàn 2 Nhảy Dù do Trung tá Lê Văn Mạnh làm TĐT và TĐ3ND do Thiếu tá Trần Văn Sơn làm TĐT.

Ngày hôm sau, 25/4 Tiểu đoàn 2 Nhảy Dù chia làm 2 cánh quân được Trực thăng vận xuống bãi đáp đã dự trù phía đông QL-13, quãng giữa Suối Tàu-Ô và xã Tân Khai ở phía Bắc. Cánh thứ nhất gồm 3 Đại đội 20, 22 và 23 đáp xuống phía Đông Bắc suối Tàu-Ô cánh thứ hai gồm 2 Đại đội 21 và 24 được thả xuống cách phía Đông Tân Khai khoảng 1km. Ngay từ đợt đổ quân đầu tiên, cộng quân đã pháo dập dữ dội vào TĐ2ND từ những hầm hố đã thiết trí sẵn các khẩu pháo 61, 82 và 122ly. Có 2 chiếc Chinook bị bắn rơi, nhưng các chiến sĩ Nhảy Dù vẫn tiến đánh các mục tiêu đã ấn định.

Ngày 26/4/1972, Tiểu đoàn 1 Nhảy Dù của Trung tá La Trịnh Tường cũng chia làm hai cánh quân và cùng được thả xuống phía Đông QL-13 nhưng vượt sang phía Tây quốc lộ đánh thốc vào rừng cao su về hướng Tây Bắc lên đến xã Đức Vinh tiến chiếm mục tiêu này, chừng 5km phía bắc Tân Khai và khoảng 8km Nam An Lộc. Tiểu đoàn 1ND chỉ giao tranh lẻ tẻ với lực lượng địch trong vùng.

Quân CSBV đóng chốt ở vùng suối Tàu-Ô và ấp Tân Khai rất vững chắc và kiên cố, với hai Trung đoàn 209 và 165 tăng cường các đơn vị phòng không và chống chiến xa. Do đó Tiểu đoàn 2 Dù của Trung tá Lê Văn Mạnh chạm địch rất mạnh ở cả hai khu vực Suối Tàu-Ô và Tân Khai. Tiểu đoàn 2 Dù phải đóng một căn cứ tạm Anh Dũng trong khu vực hành quân, với một số khẩu 105 pháo binh dã chiến mang theo để yểm trợ. Trong nhiều ngày liền Tiểu đoàn 2 Dù đã mở nhiều đợt tấn công vào các chốt của địch nhưng không thể chiếm được các mục tiêu này của SĐ-7/CSBV, mặc dù được sự yểm trợ của KQVN và HK kịp thời và dữ dội, với hỏa lực của các phi xuất đội bom khùng khiếp vào khu vực đóng chốt của chúng, kể cả các phi vụ B-52. Hơn một tuần, từ ngày đổ quân cho đến ngày 2/5, sau nhiều đợt tấn công, rồi liên tục bị phản công

hay bị dập pháo vào căn cứ dã chiến, và mặc dù tổn thất của CSBV rất nặng, cánh quân của TĐ2ND không thể “búng” được các chốt trên QL-13 ở hai vùng chốt chặn nói trên. Vùng hành quân là khu rừng rậm có nhiều sông rạch và trảng trống lớn, nhất là gần QL-13 và đường rầy xe lửa dễ bị lộ mục tiêu. Cộng quân lại thường phối trí các lực lượng với những súng phòng không, súng cối, v.v. gần các khe suối và các trảng trống gây trở ngại nhiều cho việc tiếp tế và tàn thương của quân ta.



Thời tiết những ngày này rất tốt thuận tiện cho việc yểm trợ bằng phi pháo. Ở khu vực áp Đức Vinh, phía bắc Tân Khai, TĐ1ND khi mới đổ quân vào chỉ chạm súng nhẹ. Nhưng cho đến ngày 2/5/1972, thì căn cứ dã chiến của hai Đại đội 14 & 15 ở áp Đức Vinh bắt đầu bị tấn công mạnh “tiền pháo hậu xung”. Tin tức tình báo kỹ thuật ghi nhận là từ đầu tháng 5, Trung đoàn 271 của SĐ-9/CS được tái bổ sung sau trận tấn công An Lộc lần đầu 13/4 và bị tổn thất lớn, đã được TWC/MN đưa xuống vùng Tây Bắc áp Đức Vinh, đồng thời Trung đoàn 141 của SĐ7/CSBV, sau khi kết hợp với hai Trung đoàn F6 và 275 của SĐ-5/CS tấn công Tiểu đoàn 6 Dù tái chiếm vùng Đồi Gió, Đồi 169 và Sóc Ton Cui ở Đông Nam An Lộc từ 18 đến 21/4, cũng được trả lại cho SĐ-7/CSBV và rút về vùng áp Đức Vinh để kết hợp với Trung đoàn 271 của SĐ-9/CS nhằm ngăn chặn và tiêu diệt TĐ1ND không cho tiến lên An Lộc. Những gì Tướng Minh dự trù đều diễn ra đúng như vậy. Đánh như phía Nam để địch giảm bớt quân ở An Lộc phía bắc.

Tiểu đoàn 2 Nhảy Dù khi đáp xuống đã thiết lập căn cứ hỏa lực Anh Dũng cho một pháo đội 105ly Nhảy Dù bắn yểm trợ các cánh quân bạn hoạt động trong vùng. Từ ngày 26/4 các Đại đội bung ra lục soát quanh căn cứ, cũng chỉ chạm địch lẻ tẻ. Trong khi đó địch quân pháo vào căn cứ rất nhiều, nhất là các vị trí đóng quân của hai Đại đội 21 và 24 hàng trăm quả đạn mỗi ngày. Ngày 27/4 cộng quân dùng đại bác không giật 57ly bắn thẳng vào căn cứ Anh Dũng làm 3 khẩu pháo 105ly bị hư hỏng không thể điều chỉnh tác xạ được. Những ngày sau đó, địch quân vẫn dùng đủ loại pháo, liên tục tác xạ vào căn cứ nhất là khi có Trực thăng lên xuống tiếp tế và tàn thương.

Tuy đã tính trước là kéo các đơn vị lớn của TWC/MN về vùng chốt chặn, nhưng với tình hình nguy hiểm đó, trong ngày 2/5, Tướng Minh ra lệnh cho Tướng Nghi và Bộ Tư lệnh nhẹ của Sư đoàn Dù đưa Trung đoàn 31 (-) ở phía đông QL-13, Đông Bắc Chơn Thành, lên Đức Vinh và cũng cho Trực thăng vận Đại đội Trinh sát của SĐ21BB từ Lai Khê vào áp Đức Vinh để tăng cường cho Tiểu đoàn 1 Nhảy Dù. Ông cũng ra lệnh cho Lữ Đoàn III Nhảy Dù Trực thăng vận Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù vào vùng hành quân Suối Tàu-Ô và Tân Khai tăng cường cho Tiểu đoàn 2 Nhảy Dù.

Ngày 2/5 Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù được Trực thăng vận thả xuống vị trí giữa suối Tàu-Ô và Tân Khai từ đó triển khai thành 2 cánh quân cặp hai bên QL-13 càn quét về phía Nam. Ngày 5/5/1972, khi TĐ3ND tiến

đến một cây cầu cách Tàu-Ô khoảng 1km về phía Bắc thì chạm địch cấp Tiểu đoàn. Trận đánh diễn ra vô cùng ác liệt, địch quân cố thủ trong các công sự kiên cố. TĐ3ND được các phi tuần Cobra, các phi tuần phản lực của Hoa Kỳ và Trinh sát cơ yểm trợ đặc lực liên tiếp đánh vào các mục tiêu một cách chính xác. Trong khi đó quân Dù phân tán mỏng, bò vào tấn chiếm từng khu vực. Đến ngày 7/5, quân Dù đã kiểm soát được phía Đông đường rầy xe lửa. Trận chiến kéo dài đến chiều ngày 8/5/1972 thì địch quân rút lui bỏ chạy. Những ngày sau đó các đơn vị Nhảy Dù hành quân lục soát trong khu vực trách nhiệm, cộng quân vẫn cố tình tránh né đưng độ và triệt để áp dụng chiến thuật tiêu hao, bám sát các đơn vị của ta. Quân cộng sản Bắc Việt đã xây những hầm chiến đấu sâu đến 6m dưới lòng đất khiến phi cơ khó có thể phá nổi. Các chiến binh Dù phải đánh cận chiến, đánh bằng lựu đạn, và chiếm cứ từng hầm hố, từng địa đạo, từng căn nhà, từng thước đất một.

Để phá vỡ chiến thuật bám riết của địch, các chiến sĩ Dù sau khi di chuyển đã gài hệ thống mìn phục kích tự động. Trong những đêm 10, 11, 12/5/1972 hàng chục cộng quân bám theo sau đã vướng phải mìn và bỏ mạng. Hệ thống mìn tự động này là một thứ mìn do SĐND biến cải từ mìn Claymore có gắn một viên điện trì giăng mắc chung quanh khu vực đóng quân, hay những lối đi nghi ngờ cộng quân di chuyển qua, chỉ cần vướng nhẹ phải dây bẫy là mìn bị kích hỏa và phát nổ.

Ngày 12/5 Tiểu đoàn 3ND chuẩn bị vượt qua khoảng trống phía Nam suối Tàu-Ô chừng 500m, giữa đường xe lửa và QL-13 để di chuyển sang phía Đông thì chạm địch. Khởi đầu cộng quân dùng đủ loại pháo đã bố trí sẵn tác xạ vào cánh quân đang di chuyển. Một Trung đội trưởng dẫn đầu đoàn quân là Thiếu úy Lê Viết Phong (khóa 4/69 Trường Bộ Binh Thủ Đức) lãnh nguyên một quả đạn pháo của địch. Sau đó cộng quân tập trung quân xung phong. Các chiến binh Nhảy Dù nghinh chiến dùng lưới lê và lựu đạn đánh cận chiến với địch. Đại đội trưởng Đại đội 31 là Trung úy Lâm Tấn Quy cố gắng điều quân để vượt qua phía Đông QL-13, khi vừa qua khỏi trảng trảng tới bìa rừng phía Đông thì cộng quân thoi một quả 57ly vào nơi BCH/Đại đội, Ông và hai binh sĩ Truyền Tin bị hy sinh ngay tức khắc. Trận đánh kéo dài tới ngày 13/5. Đại đội 32 Nhảy Dù thay thế Đại đội 31 tiến chiếm mục tiêu. BCH Tiểu đoàn đã gọi phi pháo yểm trợ. Khoảng 10.00 giờ sáng, đôi bên dàn quân đánh cận chiến “xáp lá cà” cuối cùng cộng quân rút lui bỏ lại trận địa trên 10 xác đồng bọn, lực lượng Dù phá hủy 30 hầm hố chốt kiên quanh khu vực suối Tàu-Ô. Sau đó, để trả thù cộng quân pháo tới tấp vào BCH Tiểu đoàn, Thiếu úy Mai Việt Phát, (Khóa 2 Nguyễn Trãi, SQ Tâm Lý Chiến Tiểu đoàn) bị trúng pháo tử trận, các phi tuần khu trục được gọi tới yểm trợ tới đa. Vì quân đôi bên quá gần nên một phi cơ trinh sát L19 muốn xác nhận điểm dừng quân bạn, phóng một quả đạn khói xuống ngay BCH/TĐ3ND, chẳng may quả đạn này trúng phải vai trái Thiếu tá Trần Bá Ngôn, Tiểu đoàn Phó Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù trong khi Ông còn đang liên lạc với phi cơ. Ông đã tắt thở trên đường tản thương.

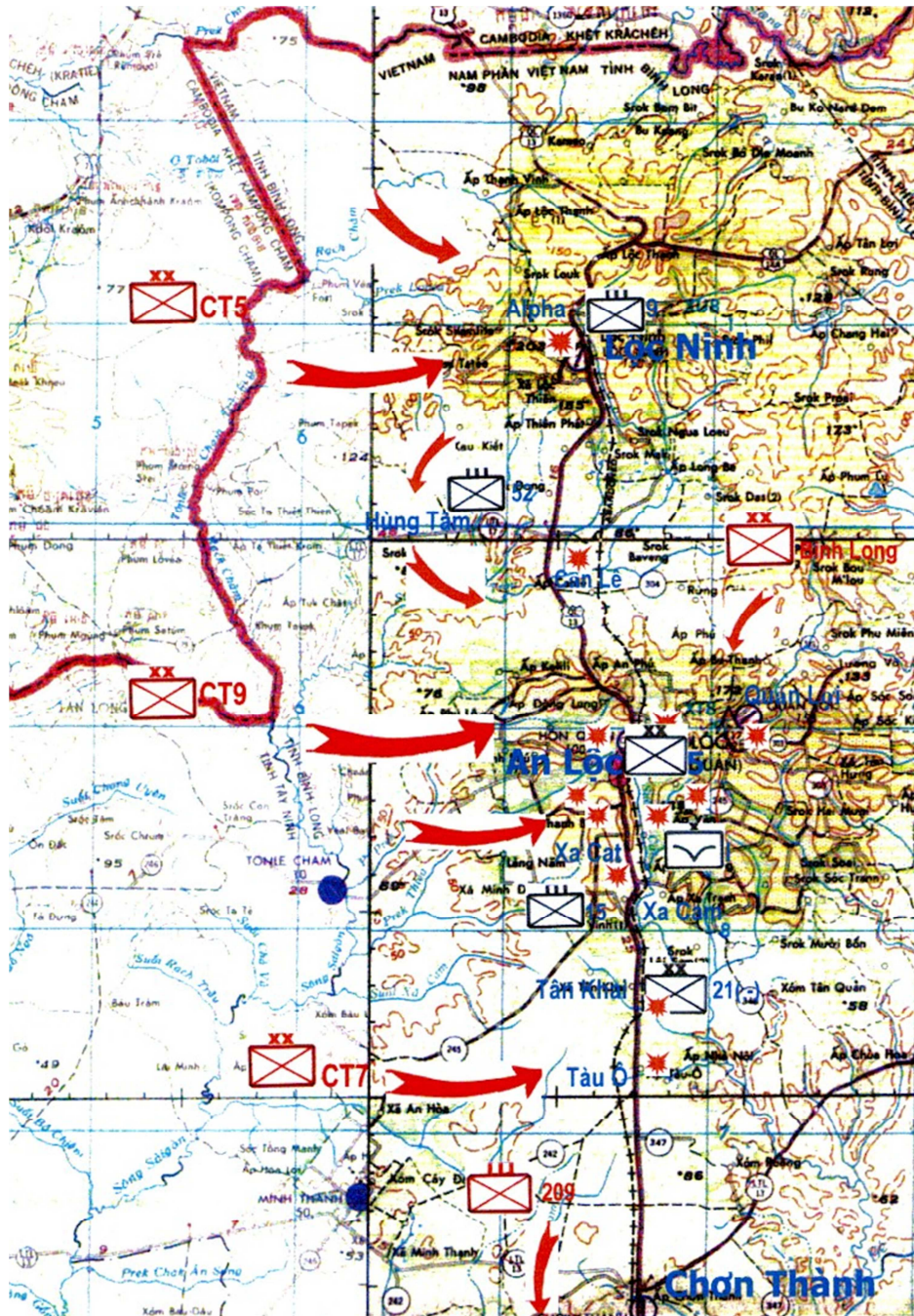
Sau đó ngày 15/5 các đơn vị của Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù được lệnh di chuyển tập trung về phía Nam suối Tàu-Ô khoảng 3km để Trục thăng di tản các thương, tử binh. Ngày 16/5 Các Tiểu đoàn thuộc LĐIII Nhảy Dù cũng được lệnh rút về hậu cứ bằng đường bộ để tái trang bị lên đường tham dự kế hoạch Lôi Phong tái chiếm Quảng Trị.

Cuộc chiến ở giai đoạn này dằng dai đã trên ba tuần lễ từ 22/4/1972 mà Tướng Minh vẫn chưa thực sự tung lực lượng trừ bị vào trận địa. Câu hỏi được đặt ra là: -Tại sao? Trả lời: Thứ nhất, Tướng Minh tin vào quyết tâm gan lì và khả năng cầm quân giữ An Lộc của Tướng Lê văn Hưng và của Đại tá Lê Quang Lương với sự yểm trợ hùng hậu của hỏa lực Không quân HK và KQVN. Thứ hai: Khi tung Lữ đoàn III Nhảy Dù cường thám vào “hang hùm” suối Tàu-Ô lên đến áp Tân Khai xong, hiểu rõ thực lực của địch quân ở đó, ông sẽ dùng SĐ21BB vào trận đánh quyết định giải tỏa An Lộc...

Trong thời gian này, tại thành phố An Lộc chỉ có những vụ chạm súng nhỏ vì các đơn vị phòng thủ, tuy bị hứng pháo mỗi ngày, nhưng vẫn bung dần ra từng căn phố, diệt mòn các đơn vị cộng sản đã chiếm khu vực phía Bắc và Đông Bắc từ các trận tấn công trước, không rút ra được, đang cố bám sát các đơn vị phòng thủ

để tránh bị oanh kích. Rõ ràng lần này TWC/MN đang củng cố lực lượng, bổ sung quân, vận chuyển đạn dược và... lập kế hoạch mới quyết tâm dứt điểm An Lộc.

Trong An Lộc, Tướng Hưng và Đại tá Ulmer đã đề nghị KLHK đánh những boxes B-52 vào các mật khu và các hành lang chuyên vận của CSBV trong vùng biên giới; đánh bom các chiếc cầu mà các xe be chuyên gỗ đã lập trước đây trong vùng rừng rậm giữa bắc Bình Long và Kratié. Hằng đêm vẫn xin “Hỏa Long” bao vùng và ban ngày xin KQVN tiếp tục các phi vụ không thám liên tục. Đồng thời sân bay Trục thẳng tạm ở đầu xa lộ phía Nam vẫn được TĐ8ND bảo vệ hữu hiệu với sự yểm trợ của TĐ5ND. Các loại Trục thẳng KQVN và KLHK vẫn tiếp tục di tản thương binh và tiếp tế nhu yếu phẩm cần thiết, với số lượng thay quân hạn chế. Thiệt hại của KQVN và KLHK tuy không đáng kể, nhưng vẫn có, mỗi khi bay vào ra An Lộc...



Mặt Trận An Lộc từ 5/4 đến 8/6/1972

Tấn công An Lộc lần thứ 3:

Ngày 6/5/1972, một Đại đội/Liên đoàn 3 BĐQ của Trung tá Nguyễn Văn Biếc phục kích đêm tại khu vực Quân Lợi đã bắt được một tên Việt Cộng Chuẩn úy Nguyễn Thế Hòa, một Sĩ quan trinh sát Tiểu đoàn Trinh Sát của SĐ-5/CS đến thám sát khu vực để điều nghiên cho trận đánh mới. Đương sự khai rằng: trong các ngày 20 và 21/4, TWC/MN có mấy buổi họp phê phán các đơn vị cộng sản trong các trận tổng công kích trước vào An Lộc và hội thảo về kế hoạch mới tấn công An Lộc. Trong các lần tổng công kích trước vì SĐ-9/CS đánh quá kém và thiếu sự phối hợp với các Trung đoàn Chiến xa 202 và 203, nên coi như TWC/MN đã bị thất bại. Do đó, TWC/MN sẽ chủ động một trận tổng công kích mới vào An Lộc với quyết tâm và nỗ lực tuyệt đối đánh chiếm cho được mục tiêu này và tiêu diệt SĐ5BB của Tướng Hưng bằng mọi giá.

Về ngày giờ tấn công đương sự không biết rõ ngoài sự phối trí lại lực lượng dưới sự chỉ đạo của TWC/MN. Chủ lực của trận tổng công kích này là SĐ Công trường 5/CSBV, phối hợp với các đơn vị chiến xa, Trung đoàn Đặc công 469 và các đơn vị pháo, phòng không, của SĐ-70 Pháo, tấn công vào mặt Bắc và Đông Bắc thành phố. SĐ-9/CS giữ vai trò thứ yếu, cũng sẽ có một số chiến xa phối hợp và phòng không yểm trợ, tấn công vào mặt Tây và Tây Nam. Lực lượng tấn kích An Lộc đợt này sẽ được phối trí như sau:

1. Thứ nhất, đơn vị nỗ lực chính tấn công:

- Trung đoàn 174/SĐ-CT5/CSBV phối hợp với một đơn vị chiến xa và một đơn vị của Trung đoàn Đặc công 429 tấn công mặt Bắc
- Trung đoàn E-6/SĐ-CT5/CSBV phối hợp với một đơn vị chiến xa và một đơn vị của Trung đoàn Đặc công 429 tấn công mặt Đông Bắc
- Trung đoàn 275/SĐ-CT5/CSBV làm trừ bị cho Sư đoàn này

2. Thứ hai, đơn vị tấn công phụ:

- Trung đoàn 271/SĐ-CT9/CSBV phối hợp với một đơn vị chiến xa tấn công mặt Nam, Cổng Xa Cam
- Trung đoàn 272/SĐ-CT9/CSBV phối hợp với một đơn vị chiến xa tấn công mặt tây, Cổng Phú Lễ
- Trung đoàn 95C/SĐ-CT9/CSBV làm trừ bị cho Sư đoàn này.

Theo kế hoạch này, cộng quân sẽ tập trung tất cả lực lượng pháo và tăng phối hợp với hai Sư đoàn Công trường 5 và 9 tấn chiếm An Lộc bằng mọi giá. Trong khi đó Công trường 7 sẽ tiếp tục ngăn chặn viện binh trên QL-13. Kể từ ngày này cộng quân gia tăng nỗ lực pháo kích và phòng không nhắm vào An Lộc. Ngày 9/5 một Trực thăng Chinook chuyên quân đã bị bắn rơi trên không phận thị xã nên việc không vận Tiểu đoàn 2/8 tăng cường cho mặt trận An Lộc đã không thực hiện được. Suốt ngày, sân bay này bị pháo kích liên tục, không một trực thăng nào đáp xuống được. Tình trạng khẩn trương tăng dần vì lượng đạn đại pháo dội vào thị xã cũng nhiều gấp bội các ngày trước. Và nhiều tin tức đồn dập từ nhiều nơi báo cáo nhiều chiến xa địch cũng xuất hiện di chuyển đến gần An Lộc.

Ngày 10/5, Đại tướng Cao Văn Viên, Tổng TMT/QLVNCH bay lên Lai Khê – căn cứ chính của SĐ5BB, lúc đó là nơi trú đóng của BTL/HQ/QĐIII & V3CT – họp với Tướng Nguyễn Văn Minh và cố vấn Hoa Kỳ của Vùng 3 Chiến Thuật là Tướng James F. Hollingsworth Tư lệnh Bộ Tư lệnh Viện Trợ 3 của Hoa Kỳ, (Third Regional Assistance Command hay TRAC) để duyệt xét tình hình. Các vị Tướng lãnh đều đồng ý là cộng quân sẽ mở trận đánh lớn trong những ngày sắp tới và thảo luận những biện pháp đối phó.

Trong buổi họp nói trên, mặc dù không biết rõ ngày N, giờ G của CSBV nhưng các vị tướng này biết rằng phải chạy đua với thời gian để tăng thêm quân vào An Lộc và đem quân vào đó bằng cách nào... Một kế hoạch không yếm hữu hiệu và chi tiết của KQVN và KLHK cho An Lộc được dự trù. Nhiều boxes B-52 đánh sát vòng đai phòng thủ được dự liệu cho... ngay khi thành phố này bị tấn công. Nhiều boxes khác... đánh vào các mật khu và trên hành lang vận chuyển quân của chúng từ các vùng ngoại vi vào vòng đai phòng thủ thị xã. Trung đoàn 15 thiện chiến – của SĐ9BB – lừng danh ở miền Tây hay đồng bằng sông Cửu Long (Mekong Delta) do Trung tá Hồ Ngọc Cận chỉ huy, với một chi đoàn chiến xa và một pháo đội 105ly, được lệnh đưa ngay vào An Lộc trong ngày hôm sau 11/5/1972 để tăng thêm quân cho An Lộc.

Nửa đêm 10/5/1972, cộng quân bắt đầu trận địa pháo khủng khiếp và liên tục từ 2.45 giờ sáng. Những tiếng “départ” của đạn đại pháo rời miệng súng, nổ ran xa xa ở các hướng, nhiều nhất là hướng Bắc và Tây bắc. Liên sau đó là tiếng đùng đùng như sấm động nổ khắp nơi trong thành phố, vô cùng kinh khủng; tiếng đạn pháo nổ rung chuyển trời đất suốt gần ba giờ liền cho đến gần sáng, ước lượng từ 8,000 đến 10,000 quả. Tiếng pháo vừa dứt, trời chưa sáng hẳn, khoảng 5 giờ ngày 11/5/1972, binh sĩ trú phòng biết ngay địch muốn làm gì. Sau khi chịu đợt “tiền pháo” tất cả đều ra khỏi hầm ghìm súng chờ đợi “hậu xung”. Ngay sau đó, từng đoàn chiến xa ì ầm kéo tới. Cộng quân từ nhiều hướng với quân số của mỗi cánh quân ở cấp Trung đoàn, được yểm trợ bởi các chiến xa dẫn đầu đánh ập vào thị xã. Các tuyến phòng thủ liền theo đó báo cáo tới tập chiến xa và bộ binh địch xung kích dữ dội, nhất là hướng Tây và Đông Bắc. Cộng quân chia thành nhiều mũi dùi cùng một lúc tấn công vào An Lộc. Mỗi cánh quân ngoài các đơn vị pháo binh và phòng không yểm trợ, đều có một đơn vị chiến xa từ 6 tới 8 chiếc trợ chiến. Cũng như hai lần tấn công trước, cộng quân lại phối hợp bộ binh với chiến xa. Nhưng khi đến tuyến phòng thủ của QLVNCH, chiến xa lại vọt lên trước và tiến nhanh. Khi chiến xa địch lọt vào thị xã đơn độc liền lập tức bị các binh sĩ VNCH dùng hỏa tiễn M-72, XM202 và cả súng B-40 (tích thu của cộng sản) bắn hạ.

Ở mặt Tây thị xã, Trung đoàn 272/CT9 với 5 chiến xa dẫn đầu, hai chiếc PT-76 vừa vượt qua cổng Phú Lễ bị binh sĩ Trung đoàn 7BB bắn hạ. Những chiếc khác qua được, cộng với bộ binh từng thiết trận tới chiếm khu nhà tù và Ty Công Chánh. Đơn vị phòng ngự là Tiểu đoàn 3/7 không chịu đựng nổi trước sự tấn công ào ạt của địch quân nên phải tháo lui.

Ở mặt Đông Bắc, Trung đoàn E6 Công trường 5 CSBV đột nhập vào khu Chợ Mới sát bên phòng tuyến của Tiểu đoàn 52 BĐQ, một chiến xa PT-76 vừa lọt vào cuối đường Nguyễn Du liền bị hạ ngay tức khắc. Tuy nhiên lực lượng bộ binh địch đã chọc thủng phòng tuyến và chia cắt TĐ52BĐQ làm hai và đẩy lùi đơn vị BĐQ này về phía Nam. Trận giao tranh tại đây càng lúc càng đẫm máu, kéo dài mãi đến 10 giờ sáng lực lượng CS chỉ còn cách BCH SĐ5BB có 200m.

Ở mặt Bắc thành phố là mặt bị uy hiếp nặng nhất ngay từ đầu cuộc chiến. Trung đoàn 174/CT5 trực diện tấn công đồn Cảnh Sát. Trước sự tấn công như vũ bão của địch quân, lực lượng Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù phân tán mỏng rút ra khỏi đồn Cảnh Sát sau khi đã bắn hạ 4 chiến xa của địch. Sau các đợt oanh kích của phi pháo yểm trợ để triệt giảm áp lực của địch, Liên Đoàn 81 đã phản công và tái chiếm những phần đất đã mất. Bên cạnh, Trung đoàn 8 Bộ Binh dưới áp lực đè nặng của địch, đã cố gắng cầm cự nhưng một phần phòng tuyến đã bị cộng quân dùng chiến thuật biến người để trần lên áp đảo chọc thủng. Vài chiến xa T-54 chạy sâu vào thành phố đến ngã tư Nguyễn Huệ-Hùng Vương chỉ cách BCH Trung đoàn khoảng 100m đã bị quân Trung đoàn 8 bắn cháy. Một chiếc PT-76 khác chạy đến đường Lê Lợi vướng concertina và cũng bị bắn hạ. Tổng cộng có 8 chiến xa CSBV bị hạ ở mặt trận này.

Ở mặt trận phía Nam và Đông Nam thị xã, Từ sáng sớm Trung đoàn 271/Công trường 9 CSBV chia thành hai mũi dùi tấn công vào hai nơi:

Mũi thứ nhất với chiến xa PT-76 dẫn đầu chọc thủng phòng tuyến của đơn vị ĐPQ tiến vào đường Huỳnh Thúc Kháng, khi lọt qua phòng tuyến của Đại đội chiến Tranh Chánh Trị Tiểu Khu chiếc PT-76 liền bị bắn hạ.

Mũi thứ hai tấn công vào mặt Đông Nam, khu vực trách nhiệm của LĐIND ngay công Xa Cam, do Tiểu đoàn 1/48BB (đơn vị tăng phái cho LĐIND) trấn đóng, Đại tá Lê Quang Lương đã ra lệnh cho TĐ8ND của Trung tá Văn Bá Ninh tăng cường Đại đội 82 phản công dập tắt ngay tức khắc và triệt hạ 6 chiến xa địch tại đây, chiếm lại những vị trí đã mất vào tay địch trước đó.

Một cánh quân khác với Trung đoàn 141/CT7 và Trung đoàn 165/CT7 bộ đội Bắc Việt sau khi tái trang bị vì thiệt hại nặng ở Đồi Gió khi chạm súng với TĐ6ND, được yểm trợ bởi 16 chiến xa dẫn đầu, đã theo ngã Tây Nam vào lúc 6 giờ 30 sáng tấn công vào tuyến phòng thủ của TĐ8ND. Các “Thiên Thần Sát Địch” chống trả mãnh liệt, hai chiến xa T-54 dẫn đầu bị bắn cháy ngay những giây phút đầu tiên. Những chiếc phía sau hốt hoảng tắt đèn bỏ chạy nhưng cũng không thoát khỏi “mắt thần” của những chiếc hỏa long spectre trang bị đặc biệt dò tìm bắn cháy thêm 14 chiếc còn lại. Lực lượng bộ chiến địch quân cũng đã bị các chiến sĩ TĐ8ND triệt hạ không sót một tên nên mũi dùi này không thể tiến thêm được, và các đơn vị Nhảy Dù được rảnh tay và trở thành đơn vị trừ bị được điều động cứu trợ cho các phòng tuyến bị yếu thế để kèm chế các mũi tấn công của địch quân. Tuy nhiên, ở cả hai mặt Bắc lẫn Nam, một số đơn vị đặc công CSBV đã xâm nhập lọt được vào thành phố và chia thành nhiều tổ chiến đấu.

Điểm đáng ghi nhận là tuyến Đông Nam của BCH Lữ Đoàn I Nhảy Dù, với ĐĐTS1ND và TĐ5ND của Trung tá Nguyễn Chí Hiếu đóng gần đó làm trừ bị không hề bị tấn công... khi mà Trung đoàn 209 trực thuộc SĐ-CT7/CS, với các đơn vị chuyên môn yểm trợ khác, nằm ở các vùng cao điểm Đông Nam, chỉ cách tuyến của BCH Lữ Đoàn Nhảy Dù chừng 3, 4km... Tại sao vậy? Có thể đoán là TWC/MN tránh không muốn tấn công mặt này vì sợ chạm phải các đơn vị Nhảy Dù thiện chiến, tránh thiệt hại quân vô ích, ngoại trừ tấn công đơn vị trấn giữ sân Trục thẳng ở đầu Nam xa lộ chạy đến gần cổng Xa Cam. Nếu tấn công xung kích, dứt điểm được Trung đoàn 7 và 8 của SĐ5BB và chiếm được BTL Sư đoàn này, mặt trận sẽ tan rã, thì các đơn vị Nhảy Dù ở tuyến phía Nam và Đông Nam cũng bị cô lập và sẽ bị tiêu diệt sau. Nhờ vậy Đại tá Lương mới rút TĐ5ND và ĐĐ1TSND phản công đánh bật các mũi dùi phía Tây và Đông Bắc BTL/HQ của SĐ5BB, từ đó bắc đũa cho các cánh quân phòng thủ ở mọi tuyến khác phản công chiếm lại các vị trí đã mất.

Từ sáng tinh sương đến khoảng 9 giờ 30 phút sáng, đã có trên 180 phi xuất khu trục phản lực của KQVN và KLHK yểm trợ cho tất cả các tuyến phòng thủ và hơn 10 boxes B-52 đã dội trên các khu vực tiếp cận ngoài vòng đai phòng thủ, nhưng tình hình mỗi phút mỗi thêm nguy ngập. Đại đội 5 Trinh Sát, ngoài hai tiểu đội bảo vệ Tướng Tư Lệnh, một đang ở cạnh ông và một trên tuyến phía Đông dọc theo đại lộ Nguyễn Huệ, còn đại bộ phận gần 90 chiến sĩ, đến giờ phút đó đã hy sinh hay bị trọng thương tại tuyến hơn phân nửa, chỉ còn lại 42 chiến sĩ chiến đấu được, trong số cũng có nhiều người bị thương nhẹ.

Đó là giờ phút nguy hiểm, khó khăn nhất cho Tướng Hưng. Cuối cùng vì thấy tuyến phía Nam và Đông Nam các đơn vị Nhảy Dù đã hoàn toàn làm chủ trận địa, Tướng Hưng hỏi ý kiến Đại tá Lương, cùng đồng ý quyết định tăng cường Đại đội 63 của TĐ6ND (đã rút từ Đồi 169 và Đồi Gió về tuyến phòng thủ Đông Nam thị xã) cho vị trí phòng thủ của Tiểu đoàn 8 Nhảy Dù, án ngữ mặt Nam từ đầu xa lộ khu sân bay Trục thẳng tạm, xuống đến cổng Xa Cam và Đại tá Lê Quang Lương LĐT/LĐIND cũng đã gọi ngay TĐ5ND lên phía Bắc giải tỏa áp lực địch quân quanh vị trí của BTL/SĐ5BB. Đến buổi chiều Đại đội 1 Trinh Sát Nhảy Dù được biệt phái tới để tăng cường phòng thủ cho BCH SĐ5BB. Đồng thời ông cũng xin QĐ3 yểm trợ 25 phi xuất B-52 đánh vào vùng tình nghi có địch tập trung. Đôi khi mục tiêu chỉ cách tuyến phòng thủ có 500m. Từ đó, áp lực địch cũng như mức độ pháo kích giảm đi rõ rệt. Từ 10 giờ sáng Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù chia làm hai cánh tiến vào thành phố: Cánh thứ nhất đánh phản công chiếm lại Trường Trung học Tỉnh lỵ và Ty Chiêu Hồi, nối lại hai cánh quân của TĐ52/BĐQ. Chiến đoàn 3 BĐQ lập lại tuyến phòng thủ ở Đông Bắc BTL/HQ nhanh chóng. Cánh thứ hai đánh phản công chiếm lại Ty Công Chánh ở phía Tây BTL/HQ trong khi ĐĐ1TS Dù cũng đã đến vòng đai phòng thủ của BTL/HQ. Đến khoảng 2 giờ chiều cục diện của trận chiến ngày hôm đó đã ngã ngũ. Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù, Đại đội Trinh Sát 1 Nhảy Dù là cứu tinh của BTL/SĐ5BB, và Đại đội 5 Trinh Sát (Trung úy Lê Văn Chánh, Đại đội trưởng) trước tiên là đơn vị đã bảo

vệ được vị chủ soái của mình. Chỉ với hơn bốn chục chiến sĩ còn lại mà đơn vị này đã đẩy lui được nhiều đợt của hai mũi tấn công của quân CSBV trong bốn tiếng từ 6 đến 10 giờ sáng trước khi quân Nhảy Dù đến cứu nguy cho BTL/HQ của Tướng Hưng.

Nhờ các đơn vị Nhảy Dù tiếp cứu ở trung tâm thành phố, và nhờ các Trực thăng Cobra HK đánh rất chính xác vào vị trí quân CSBV, mặc dù loại hỏa tiễn SA-7 Strela và các loại súng phòng không 23mm, 37mm và 57mm của chúng bắn lên dày đặc, làm cho các phi công VN & HK phải hết sức thận trọng và bị khó khăn, mà vẫn không tránh được thiệt hại, dù rất ít; nên ở tuyến phía Bắc, Trung đoàn 8 phản công nhích lên tuyến phòng thủ phía trước và LĐ81BCND cũng phản công tái chiếm lại trụ sở của Cảnh sát Dã chiến và khu Chợ Mới đã mất trong buổi sáng và trở lại tuyến phòng thủ đêm hôm trước. Suốt từ trưa đến chiều, Không Quân Chiến Lược HK cũng đã thực hiện thêm hơn 10 boxes B-52 chung quanh An Lộc nhất là ngoài tuyến phòng thủ mặt Bắc, Đông và Tây, yểm trợ cho LĐ81BCND, cho Chiến đoàn 3/BĐQ và cho Trung đoàn 7BB phản công chiếm lại tuyến phòng thủ; có mấy boxes đánh sát các đơn vị này chừng 800m. Mọi tuyến phòng thủ thành phố trở lại tình trạng ổn định hơn, trước khi nãng tàn, mặc dù ở tuyến của Tiểu đoàn 52/BĐQ còn khuyết một lõm ở quãng giữa mà quân CSBV cố bám vị trí rất sát với chiến sĩ BĐQ để tránh bị tiêu diệt bởi hỏa lực của KQVN và HK. Ở Tuyến hướng chính Tây chúng vẫn còn chiếm giữ Trại giam.

Quân trú phòng cố sức đánh cận chiến để đánh bật các toán cộng sản Bắc Việt ra ngoài. Mãi cho đến nửa đêm chiến trường mới tạm lắng dịu. Nhưng pháo binh cộng sản lại bắn liên hồi vào bên trong An Lộc. Đến giờ này, các đơn vị CSBV tấn công, bị tổn thất rất nặng, kể cả số chiến xa bị bắn cháy hay chết rụi nằm trong các tuyến. Số quân còn lại của các đơn vị này vẫn bám trụ bên ngoài của mỗi tuyến phòng thủ vì KQVN và KLHK oanh kích và dội bom dữ dội vào tuyến của chúng. Cả ngày hôm đó không yểm chiến thuật lên đến hơn 300 phi xuất và Không quân Chiến lược HK đánh gần 30 boxes B-52 trong các mặt khu và trên các tuyến đường vận chuyển của chúng, trong số đó có chừng 20 boxes đánh rất gần ngoại vi thị xã. Chính vì sự còn “bám sát” trận địa của các đơn vị bộ chiến nên đêm tối 11/5, pháo của chúng dội vào thành phố không nhiều lắm, chỉ chừng trên dưới một nghìn quả. Thêm nữa, các “Hỏa Long” của KLHK từ căn cứ Không quân Utapao Thái Lan đến bao vùng từ chập tối, suốt cả đêm, cũng đã triệt hạ từng cụm pháo hay từng chiến xa địch ở ngoại vi An Lộc.

Sang ngày kế tiếp, 12/5/1972, hình như để chấn chỉnh lại đội ngũ xung kích nên từ sáng sớm đến chiều chúng chỉ pháo kích chừng hai nghìn quả vào các tuyến phòng thủ. Khi trời vừa sụp tối cộng sản Bắc Việt lại lợi dụng thời tiết xấu với những cơn mưa như trút tấn công vào, từ cả ba mặt Đông Bắc, Tây và Nam phối hợp bộ binh chiến xa... đánh ban đêm. Ở hướng Tây Trung đoàn 272 SĐ-9/CS tăng cường chiến xa tấn kích vào tuyến của Trung đoàn 7. Ở hướng Đông Bắc, Trung đoàn 174 của SĐ-5/CS tấn công xung kích vào tuyến của TĐ52/BĐQ và Trung đoàn E-6 của SĐ-5/CS được tăng cường chiến xa tấn công vào TĐ36/BĐQ ở hướng chính Đông. Nhưng ở các tuyến, chiến xa của chúng bị hạ thêm và các đợt xung kích bộ binh dù dữ dội cũng bị đẩy lui với tổn thất lớn. Ngay trong thành phố, đếm được 28 chiến xa các loại của CSBV bị hạ và ở công Xa Cam 6 chiếc nữa do TĐ8ND hạ; tổng cộng là 34 chiếc gồm các loại T-54, PT-76, BTR-50 và ZSU.

Như vậy, cộng quân đã liên tục tấn công vào 6 mặt chung quanh An Lộc trong 2 ngày liên tiếp. Mặc dù phải liên tục chiến đấu trong 2 ngày ròng rã, trong sự thiếu thốn cả lương thực lẫn đạn dược, nhưng với sự yểm trợ của Không quân Việt Nam Cộng Hòa lẫn Hoa Kỳ, lực lượng trú phòng đã lần hồi bẻ gãy các mũi dùi tấn công và đánh bật cộng quân ra ngoài rìa thành phố. Trong 3 ngày giao tranh, có đến hàng ngàn xác cộng quân chết ngổn ngang trên đường phố, chưa kể số tổn thất của cộng sản Bắc Việt vì B-52. Mùi tử khí bắt đầu xông lên nồng nặc vì không ai có thời giờ kịp chôn cất ngoài các binh sĩ đồn trú, họ để dành thì giờ nghỉ ngơi để chôn cất các bạn đồng đội, đánh dấu để sau này thân nhân có thể tìm ra.

Đến ngày 13/5 quân CSBV không còn vụ xung kích nào nữa... vì bị thiệt hại lớn lao hay vì lâm vào thế phải thay đổi cả chiến lược, Tướng Trần văn Trà đã ra lệnh cho SĐ-5/CSBV rút ra khỏi chiến trường này trong tuần lễ kế tiếp, sau hai ngày thất bại ở đợt 3 tổng công kích An Lộc... để mở các mặt trận mới trong

lãnh thổ Vùng 3 Chiến Thuật, mà Tướng Nguyễn văn Minh đã nhìn thấy trước và đã giữ lực lượng trừ bị để đối phó. Chỉ còn SĐ-9/CS ở lại bám sát các tuyến phòng thủ và “bao vây thành phố.” Các đơn vị pháo của SĐ69 Pháo vẫn tiếp tục bắn phá các tuyến phòng thủ và các đơn vị phòng không của chúng vẫn còn bắn các phản lực oanh kích và dội bom hay Trục thẳng của KQVN và KLHK trong nhiều tuần nữa. Nhưng số đạn chúng pháo vào thành phố giảm từng ngày, từ một hai nghìn xuống vài ba trăm, rồi vài chục quả mỗi ngày. An Lộc coi như đã thoát hiểm, các đơn vị phòng thủ coi như đã chiến thắng cuộc chiến long trời lở đất đó. Đương nhiên TWC/MN đã không còn đủ lực lượng để tấn công một trận lớn nữa vào An Lộc sau ngày 13/5/1972 này cho đến khi lực lượng của Tướng Hưng phản công trong tháng 6/1972...

Trong đêm 11 tháng 5, một Trung đoàn của VC đã hứng chính đạn pháo của pháo binh họ. Một binh sĩ Đại đội 3 ở tuyến đầu kể: Tụi nó đông như kiến, tiến lên thì gặp hàng rào kẽm gai bị tụi mình bắn nên tụi nó rút lui để chuẩn bị bangalore phá rào. Chiến xa càn qua khỏi hàng rào bị M-72 rang ngay tại chỗ. Cùng lúc đó tụi nó lãnh trái pháo ngay toán quân. Không may cho tụi nó là thằng Sĩ quan đề lô và thằng mang máy truyền tin chết, một thằng Việt Cộng khác chạy lại chụp máy truyền tin chửi:

- Địt mẹ các anh pháo lộn rồi! Các anh pháo lộn rồi! Ngưng pháo ngay! Ngưng pháo ngay!

Nhưng khi toán pháo binh Việt Cộng hỏi mật mã để xác nhận thì tên Việt Cộng này không biết. Pháo binh VC, chúng tưởng phe mình vô được tần số của chúng để gọi ngưng pháo, chúng tưởng đã trúng mục tiêu nên lại càng pháo dữ dội hơn, khi không mà chúng ta “bắt chiến tự nhiên thành.”



Tướng Lê Văn Hưng và Trung tá Trương Vĩnh Phước

Một cán binh CS thuộc CT7CSBV bị thương nặng và được TĐ8ND cứu sống đã cung khai: “Lính CS khi tác chiến ở chiến trường sợ nhất là B-52, vì bom rơi ngay trên đầu bất ngờ và sức tàn phá khủng khiếp không một thứ gì chịu nổi; Thứ hai là đụng độ với lính Dù, lúc ban ngày sẽ không thoát được một mông, bắn như ‘đề’ và kể đến là lính Biệt Cách Dù, ẩn hiện như những bóng ma về đêm, lơ ngơ quên một chút, khi mở mắt ra là thấy Diêm Vương ngay trước mặt”. Bây giờ cả 3 thứ đó đều hiện diện trên chiến trường An Lộc, CS thua là phải.

Tiếp tục khai thông QL-13:

a. Mặt Trận Suối Tàu-Ô:

Tại suối Tàu-Ô, cộng quân bố trí Trung đoàn 209/CT7 tăng cường Trung đoàn 101 Địa phương, một Đại đội trinh sát của SĐ-7/CSVN, Đại đội C41 chống chiến xa, một Đại đội phòng không, tất cả ước chừng hơn 1,200 cán binh - đóng chốt trong hai căn cứ với những công sự kiên cố ở hai bên đường do các đơn vị HK để lại, kết hợp với các địa đạo sâu chằng chịt và hệ thống các chốt “kiềng” dày đặc dàn một trận tuyến dài khoảng 3km – đã bị dội hàng chục phi xuất B-52, và mỗi lần bị tấn kích chúng đã phải hứng hàng vài chục phi xuất không kích với bom, đạn, kinh hồn của KQVN và HK mà chắc chắn rằng tổn thất không nhỏ.

Khi nhận được báo cáo từ Tướng Hưng trong đêm 10/5 là địch đang pháo kích với cường độ vô cùng lớn lao và An Lộc sẽ bị tấn kích trong buổi sáng sớm hôm sau khi dứt tiếng pháo... nên Tướng Minh và Bộ Tham Mưu Hành quân của ông đã họp khẩn cấp lúc đó để hoạch định sử dụng các đơn vị chưa lâm chiến thi hành ngay kế hoạch cứu nguy cho An Lộc trong ngày hôm sau bằng cách tấn công mạnh để “búng chốt” ở suối Tàu-Ô nhưng thực ra là để kèm SĐ-7/CSVN không cho tăng cường quân lên phía Bắc áp lực mạnh lên Lữ Đoàn III Nhảy Dù hiện đang còn hành quân trong các vùng áp Đức Vinh và áp Tân Khai từ 6km đến 10km phía Nam An Lộc hay vừa có thể đánh thốc lên tiến thẳng vào An Lộc bắt tay với các cánh quân phòng thủ An Lộc của Tướng Hưng.

Vào sáng ngày 11/5/1972 Trung đoàn 32/SĐ21BB được lệnh khởi sự thi hành kế hoạch hành quân giải tỏa khu vực suối Tàu-Ô. Trung đoàn 32 được tăng cường Chi Đoàn 1/2 Thiết Kỵ, Chi Đoàn 1/5 Chiến Xa và một phân đội của Chi Đoàn 1/18 Chiến Xa cùng với sự tham chiến của 3 Tiểu đoàn 65, 73 và 84 BĐQ Biên Phòng. Ngoài ra còn được sự yểm trợ của Pháo Binh, Phi pháo và Pháo đài bay B-52.

Lực lượng hành quân chia làm hai mũi, xuất phát từ Chơn Thành cặp theo hai bên trục QL-13 tấn công mạnh vào chốt chặn ở đoạn đường dài hơn 3km khu vực suối Tàu-Ô. Cuộc chạm súng đã diễn ra vô cùng dữ dội. Trong suốt thời gian từ 11/5 đến 21/6 với lực lượng như thế nhưng trong 40 ngày đó, Trung đoàn 32 chỉ tiến được khoảng 2km. Trung đoàn 32 đã phải chịu trận trước sự kháng cự mãnh liệt của địch quân và tiêu hao rất nhiều vì không quen thế trận vùng khô. Đơn vị bạn không nắm vững tình hình địch và địa thế chiến trận, lọt vào thế trận địa pháo, các trinh sát viên của địch nằm dọc theo trận tuyến báo cáo và điều chỉnh tác xạ. Khi rơi vào vùng hỏa tập của địch, thiết giáp và bộ binh của ta bị rối loạn hàng ngũ bị buộc phải tháo lui. Địch quân tiếp tục dùng pháo truy kích gây cho quân bạn nhiều tổn hại. Đến ngày 21/6 Trung đoàn 46/SĐ25 hoán chuyển vùng trách nhiệm với Trung đoàn 32.

b. Căn Cứ Hỏa Lực Tân Khai: Long Phi

Từ ngày 11/5/1972 Trung đoàn 15 của Sư đoàn 9 Bộ Binh do Trung tá Hồ Ngọc Cẩn làm Trung đoàn trưởng đã được chuyển từ Quân Khu IV đến Lai Khê, tăng phái cho Cánh quân SĐ21BB thay thế lực lượng LĐIIIIND chuẩn bị xuất phát để tham gia chiến dịch giải tỏa Quảng Trị. Trong ngày 11/5 khi Trung đoàn 15 của SĐ9BB đến Lai Khê, Trung tướng Minh định đưa vào tăng cường cho Tướng Hưng, bằng Trực thăng vận vào thẳng An Lộc, nhưng trong đêm 10 rạng 11/5 CSVN pháo kích khủng khiếp vào An Lộc và biết rằng sáng sớm chúng sẽ tấn công vào các tuyến phòng thủ thành phố bằng bộ binh và chiến xa nên Trung tướng Minh đã thay đổi chiến thuật: hai cánh quân được chuẩn bị để đưa vào chiến trường.

Cánh quân thứ nhất là Chiến đoàn 15 với các Tiểu Đoàn 1, 2, 3 và Đại đội 15 Trinh Sát trực thuộc, tăng cường Thiết đoàn 9 Kỵ Binh và Pháo đội 93 Pháo Binh, do Trung tá Hồ Ngọc Cẩn chỉ huy, chia làm ba đợt:

- Đợt thứ nhất xuất phát buổi chiều ngày 14/5, gồm Thiết đoàn 9 Kỵ binh và Tiểu đoàn 1/15 từng thiết kéo theo Pháo Đội 93, xuất phát từ Chơn Thành, hành quân bộ tiến lên hướng Bắc, đến ngã ba Ngọc Lầu, 2km

Bắc Chơn Thành bọc vòng qua mạn sườn phía Đông QL-13, nội trong ngày 15/5 đã vào ấp Tân Khai và thiết lập CCHL Long Phi, sẽ dùng nơi này làm “bàn đạp” tiến lên An Lộc.

- Đợt thứ hai, ngày 16/5 Tiểu đoàn 2/15 được Trục thăng vận xuống bãi đáp phía Tây cách Tân Khai chừng 1km, rồi tiến vào ấp. Sau đó Bộ Chỉ huy Chiến đoàn được đổ xuống vào căn cứ hỏa lực trong ấp Tân Khai.

- Đợt thứ ba, Tiểu đoàn 3/15 và ĐĐ15TS cũng được Trục thăng vận đổ xuống phía Đông, rồi tiến vào Tân Khai. Các cuộc đổ quân đều an toàn.

Cánh quân thứ hai là Trung đoàn 33/SĐ21BB với các Tiểu đoàn Bộ Binh và Đại đội Trinh Sát trực thuộc, do Trung tá Nguyễn Việt Cẩn chỉ huy, cũng sẽ vào Tân Khai. Từ đó sẽ tiến lên An Lộc song song với cánh quân thứ nhất.

Ngày này 16/5, các đơn vị thuộc LĐIIND được di chuyển bằng đường bộ rút về hậu cứ, bổ sung quân số và tái trang bị để tham dự chiến dịch “Lôi Phong” tái chiếm Quảng Trị.

Ngày 17/5 Đại đội 15 Trinh Sát cũng được Trục thăng vận đáp xuống Tây Bắc Tân Khai để lục soát và một Tiểu đoàn của Trung đoàn 33 cũng được Trục thăng vận vào căn cứ Long Phi để bảo vệ đơn vị pháo binh, thay cho Tiểu đoàn 2/15 rút ra khỏi căn cứ và di chuyển ra bên ngoài tiếp nối với Tiểu đoàn 3/15 đang hoạt động tại Bàu Đông Lê 1km phía Tây Nam Tân Khai. Hai Tiểu đoàn luân phiên hoạt động mở rộng vòng đai an ninh cho Long Phi, một căn cứ quan trọng về yểm trợ hỏa lực cho các cánh quân và luôn cả tiếp liệu.

Ngày 18/5 các Pháo Đội 105ly, một Khẩu đội 155ly cùng BCH Chiến đoàn 15, Thiết đoàn 9 và đơn vị từng thiết tới được CCHL Long Phi an toàn. Ngay sau đó toàn bộ Chiến đoàn 15 mở ngay cuộc hành quân dọc theo mạn phía Tây của QL-13 tiến về phía Bắc. Song song với cuộc hành quân của Chiến đoàn 15, Trung đoàn 33/SĐ21BB (-) do Trung tá Nguyễn Việt Cẩn làm Trung đoàn trưởng cũng xuất phát từ Căn Cứ Cà Mau tại Ngọc Lâu tiến dọc theo mạn phía Đông QL-13 về phía Bắc theo đường tiến quân của Thiết đoàn 9 Kỵ Binh và Tiểu đoàn 1/15 trong mấy ngày trước.

Đêm 18/5 địch bắt đầu pháo kích vào căn cứ Long Phi. Trung tá Hồ Ngọc Cẩn quyết định để thêm Tiểu đoàn 1/15 ở lại phối hợp với Tiểu đoàn có sẵn của Trung đoàn 33, thay nhau bung ra để càn quét và hạn chế bớt việc địch pháo bắn súng cối vào căn cứ hỏa lực quan trọng này. Như vậy, đến ngày này coi như cả hai cánh quân giải tỏa An Lộc đã đến được địa điểm tập trung và xuất phát chỉ cách An Lộc về phía Nam chừng 10km.

Nhưng 10km này là đoạn đường sống chết vô cùng nguy hiểm cho cả hai cánh quân nói trên nếu không có một cánh quân bạn –tái nhập cuộc– làm đảo lộn cục diện ở đoạn đường này và cục diện chiến trường An Lộc, vì đã đánh một trận đê đờ làm cho... quân CSBV thực sự kiệt lực.

Với quân số 3 Trung đoàn chiến đấu 31, 32, 33 của Sư đoàn 21BB và Trung đoàn 15/Sư đoàn 9BB tăng cường, 5 Tiểu đoàn Pháo binh gồm 4 Tiểu đoàn thuộc Sư đoàn 21 và 1 Tiểu đoàn Pháo binh Sư đoàn 9 tổng cộng khoảng 90 khẩu đại bác, Thiết đoàn 9 Thiết Quân Vận M113 đã gây cho quân CS hao hụt nhân mạng và mất tinh thần vì ngày đêm phải ăn bom đạn pháo.

c. B-52 trải thảm tiêu diệt BCH chiến dịch của VC

Ngày 19/5/1972 là ngày mà cộng sản Bắc Việt thường năm vẫn gây đổ máu khắp nơi tại miền Nam để mừng sinh nhật lão Hồ. Theo tin tức của một tù binh cao cấp cộng sản Bắc Việt bị bắt tại An Lộc thì bộ tham mưu cộng sản Bắc Việt sẽ cử hành lễ này trước đó 3 ngày, để rồi cố gắng đánh một trận nữa vào An Lộc, may ra có thể khích động tinh thần cán binh lần chót quyết chiếm thị trấn này vào ngày 19 tháng 5/1972, gọi là để mừng sinh nhật “Già Hồ” dù ông ta đã chết toi từ năm 1969. Nhưng kế hoạch này đã bị

bại lộ, một toán Biệt Kích VNCH được tung vào vùng tình nghi, 16km về phía Tây Nam tỉnh Bình Long để thám sát. Nhận đúng tọa độ, toán Biệt Kích gọi về Bộ Chỉ Huy Hành Quân. Và chỉ mấy tiếng đồng hồ sau, sáu phi vụ B-52 liên tiếp dội bom xuống vùng này. Nguồn tin này cho hay, 80 phần trăm nhân mạng chung quanh bộ tham mưu này của cộng sản Bắc Việt đã bị chôn vùi trong hố bom. Nhờ cuộc không tập này, quân cộng sản Bắc Việt đã không thể mở nổi trận đánh vào ngày 19/5/1972 như đã dự định.

d. Trận Đức Vinh:

Cánh quân của Chiến đoàn 15 trên trục tiến quân, với sự yểm trợ của Thiết giáp, đã chia thành hai cánh quân luân chiến để phá vỡ phòng tuyến địch quân bố trí dọc theo mạn phía Tây QL-13 tiến về An Lộc và liên tục chạm địch nhiều trận lớn, nhất là bị địch bám sát bắn súng cối liên tục trong các ngày 19, 20 và 21/5. Ngày 19/5/1972 lực lượng hành quân đã chạm mạnh với Trung đoàn 141/CT7 tại ấp Đức Vinh. Mặc dù vậy, đến sáng ngày 22/5 cánh quân này đã tiến đến một địa điểm khoảng 1km hướng Nam xã Thanh Bình. Xã này nằm bên ngoài vòng đai phòng thủ hướng Tây Nam chỉ cách thị xã tỉnh lỵ An Lộc chừng 2km. Trung tá Hồ Ngọc Cẩn Trung đoàn trưởng Trung đoàn 15 điều động 2 Tiểu đoàn 2/15 và 3/15 cùng với Trung đoàn 33 của Trung tá Nguyễn Việt Cẩn đã quần thảo ngày đêm để lục soát bảo vệ mặt phía Nam bên ngoài thị xã An Lộc hai bên Quốc Lộ 13.

Đến ngày 23 tháng 5, từ rạng sớm cho đến xế chiều, quân Bắc Việt lại mở liên tiếp 4 đợt tấn công bằng chiến xa vào Trung đoàn 15 và Trung đoàn 33 tại khu vực Nam và Tây Nam An Lộc. Các Tiểu đoàn 2/15, 3/15, Đại đội 15 Trinh Sát và Bộ Chỉ huy Chiến đoàn bị pháo dữ dội, Trung đoàn 141 chặn đánh xung kích bằng bộ binh có chiến xa phối hợp, nhưng đã bị quân ta đẩy lui mọi cuộc tấn kích đó. Tuy vậy, tiến không được, thối cũng không xong; các Chiến đoàn đã bị bao vây. Chiến sĩ chết phải chôn tại chỗ, bị thương không tản thương được. Trong mấy ngày liền phải được tiếp tế thực phẩm và đạn dược bằng thả dù. Trực thăng cũng không đáp được. Hàng ngày chỉ có vài chục phi xuất không yểm, oanh kích và thả bom là có kết quả.

Sau khi trận đánh này kết thúc, có thêm 13 chiến xa CSBV bị hạ, gồm 5 chiếc T-54 và 8 chiếc PT-76. Chiều ngày 23/5 Trung tá Cẩn quyết định mở đường máu bằng Thiết quân vận tản thương cả trăm thương binh về Tân Khai thành công. Nhưng ngày hôm sau, 24/5 khi trở lên nơi đóng quân của Chiến đoàn, qua khỏi ấp Đức Vinh, Thiết đoàn bị một đơn vị cấp Tiểu đoàn và một đơn vị công tăng của Trung đoàn 141 phục kích, tổn thất nặng, hàng chục chiến sĩ hy sinh, hàng chục mất tích, gần 80 bị thương, 22 Thiết quân vận M-113 bị B-40, B-41 và hỏa tiễn AT-3 Sagger bắn hạ.

Chiến đoàn 15 phải đưa một đơn vị bộ binh yểm trợ và phối hợp từng thiết với Thiết đoàn 9 Kỳ Binh mở đường trở về căn cứ Long Phi, ở Tân Khai. Sau đó, thành phần bộ chiến của Chiến đoàn trụ lại tại địa điểm đóng quân bên ngoài xã Thanh Bình, tổ chức lại đơn vị. Toàn bộ chỉ còn gần 350 chiến sĩ chiến đấu được. Ngày 25/5 Chiến đoàn này lại đánh thốc lên An Lộc, nhưng không tiến lên nổi. Không yểm VNCH và KLHK đã yểm trợ hàng trăm phi xuất ngày đó và những ngày tiếp theo.

Cánh quân thứ hai, Trung đoàn 33 (-) của Trung tá Nguyễn Việt Cẩn lúc đó bắt tay được với Trung đoàn 31/SĐ21BB đã được đưa vào tăng cường cho Tiểu đoàn 1 Nhảy Dù trong vùng ấp Đức Vinh – khi quân Dù rút, vẫn bám trụ trong vùng này.

Ngày hôm sau, Trung đoàn 33 tiến lên hướng Bắc, Trung đoàn 31 vẫn tiếp tục được lệnh hoạt động trong địa bàn cũ vùng phía Đông Đức Vinh. Trung đoàn 33 vừa qua khỏi Đông Bắc ấp Đức Vinh bị Trung đoàn 165/SĐ-7/CSBV chặn đánh. nỗ lực đánh thốc lên phía Bắc của cánh quân này ngày 31/5/1972, cũng không thành công.

Tổn thất của địch lớn bởi hỏa lực không yểm của KQVN và KLHK nhất là là Trực thăng võ trang Cobra HK rất nhanh với các dàn đại liên bắn chính xác. Cánh quân này của Trung tá Nguyễn Việt Cẩn tránh

không khỏi tổn thất, nhất là bị pháo kích, nhiều nhất vẫn là các loại súng cối 61ly, 82ly và loại hỏa tiễn 122ly. Chiến sĩ bị thương đã lên đến hơn 200. Không ghi nhận rõ bao nhiêu chiến sĩ hy sinh và mất tích.

Trong bốn năm ngày kế tiếp cả hai cánh quân của Chiến đoàn 15 và Trung đoàn 33 còn tiếp tục chịu nhiều trận tấn công xung kích bộ và chiến xa của hai Trung đoàn 141 và 165 của SĐ-7/CSBV. Số binh sĩ thương vong của hai cánh quân bạn càng nhiều hơn, nhưng vẫn không thể tấn thương được vì Trục thăng không thể đáp xuống các vị trí đóng quân dã ngoại của các cánh quân này. Mạng lưới phòng không của chúng dày đặc, nguy hiểm nhất là loại hỏa tiễn SA-7. Trục thăng không thể đáp được. Chỉ có thể nhờ vào không yểm mà thôi, kể cả những boxes B-52...

Vào những giờ phút khó khăn, gay cấn nhất của hai cánh quân “giải tỏa An Lộc” nói trên thì đơn vị cứu tinh tái xuất hiện ở chiến trường Nam An Lộc này. Đó là Tiểu đoàn 6/Lữ Đoàn I Nhảy Dù, do Trung tá Nguyễn Văn Đỉnh chỉ huy. Trung tá Nguyễn Văn Đỉnh trong tháng 4/1972, đã chỉ huy Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù đổ quân vào An Lộc, chiếm hai cao điểm Đồi Gió và Đồi 169. Khi đang đóng quân tại Sóc Ton Cui gần đó thì đêm 20/4 rạng ngày 21/4, đơn vị TĐ6ND đã bị hai Trung đoàn 141, 165 của SĐ-7/CSBV và Trung đoàn 209 của SĐ-5/CS tràn ngập, ông phải chỉ huy hai Đại đội đánh mở đường máu rút xuống ven Sông Bé và được Trục thăng đón về Lai Khê với hơn một trăm chiến sĩ Dù. Ngày đó địch đã tấn công đơn vị của ông với lực lượng 6/1 (2,400/400). Phải đánh mở đường máu mà thôi.

Sau hơn một tháng, Tiểu đoàn của ông được bổ sung với quân số thặng dư của Sư đoàn Nhảy Dù gồm các chiến sĩ của tất cả các đơn vị Dù khác bị thương trong nhiều trận đánh, hồi phục sau thời gian dưỡng thương – trong đó có nhiều Sĩ quan các cấp dày dạn chiến trường – và một số tân binh tình nguyện, thường là những thanh niên can đảm, nên khi tái thành lập, Tiểu đoàn 6ND đã có khả năng tác chiến như các đơn vị Nhảy Dù khác. Hai Đại đội/Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù sau khi bị thiệt hại nặng ở Đồi Gió, được tái trang bị, bổ sung quân số và hoàn tất huấn luyện tại Chơn Thành, một tháng ở Lai Khê, Tiểu đoàn xây dựng lại từng người lính, từng Tiểu đội trưởng, Trung đội trưởng, một tháng giữ đường, giữ căn cứ, ở đâu đâu cũng huấn luyện, đâu đâu cũng tập “điều động dưới hỏa lực.”

Ngày 3 tháng 6, Trung tá Nguyễn Văn Đỉnh nhận lệnh giải tỏa An Lộc. Tướng Minh giao trách nhiệm cho Trung tá Đỉnh đánh giải vây cho hai cánh quân của hai ông Trung tá Cần và Trung tá Cần, trước khi Tiểu đoàn Dù này vào An Lộc. Trên đường tiến quân, TĐ6ND còn điều động mang theo 300 quân nhân bổ sung cho Trung đoàn 15 của Trung tá Hồ Ngọc Cần.

Ngày 4 tháng 6, 1972 TĐ6ND được Trục thăng vận đồ quân ở một bãi đáp cách căn cứ hỏa lực Long Phi ở Tân Khai chừng 2km, hướng Đông Bắc. Tiểu đoàn cập theo hướng Đông QL-13 tiến lên hướng Bắc, qua khỏi ấp Đức Vinh, bất thành lĩnh đánh thúc vào ngang hông của Trung đoàn 165/SĐ-7/CSBV lúc đó đang đối đầu với Trung đoàn 33 của Trung tá Nguyễn Viết Cần. Đơn vị địch tổn thất nặng phải bỏ chạy thực mạng khỏi trận địa rút lên hướng Bắc vùng Đồi Gió và Đồi 169. Áp lực địch không còn, các đơn vị của Trung tá Cần có thể dọn bãi đáp cho Trục thăng tấn thương hơn hai trăm thương binh ra khỏi trận địa và đơn vị tiếp tục vượt qua đèo diên cao su Xa Trạch vào ấp Đồng Phất 1, chừng 4km Nam An Lộc. Ngày 6/6, đơn vị Dù của Trung tá Đỉnh tiếp tục tiến qua hướng Tây trục lộ, một lần nữa đánh ngang hông Trung đoàn 141/SĐ-7/CSBV, giải vây, bắt tay với Chiến đoàn 15 và giao 300 quân bổ sung cho Trung tá Cần. Đơn vị của Trung tá Cần ngay sau đó cũng dọn bãi đáp cho Trục thăng tấn thương gần 150 thương binh. TĐ6ND là cứu tinh của hai cánh quân miền Tây này ở mặt trận Nam An Lộc. Người hùng Trung tá Nguyễn Văn Đỉnh, Tiểu đoàn trưởng TĐ6ND, đã lập kỳ tích lớn lao đánh những trận quyết định làm cho hai Trung đoàn 141 và 165 của SĐ-7/CSBV bị thiệt hại thật nặng –gần như tan rã– báo được mỗi hận tháng trước bị hai đơn vị cộng sản này đánh xé đôi đơn vị của mình ở vùng Sóc Ton Cui và Đồi Gió.

Hai Trung đoàn 33 Sư đoàn 21 và Trung đoàn 15 Sư đoàn 9BB với sự hỗ trợ của Thiết đoàn 9 Kỵ Binh đã cầm cự với lực lượng Công trường 7 và một phần của Công trường 5 cộng sản bố trí giáp phía Nam An Lộc cho Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù mới được bổ sung quân số mở cuộc tấn công phục thù trận Đồi Gió trước đó, dứt

điểm chốt suối Xa Cát của cộng sản để cùng các chiến sĩ Trung đoàn 15 và 33 bắt tay với quân TĐ8ND trong thành phố An Lộc đánh xuống. Ba ngày, 6km đường từ Xa Trạch đến Xa Cam. 6km “chốt chặn” kẹp chặt An Lộc hơn hai tháng, Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù đã tấn công ào ạt trong 3 ngày, vừa đi vừa bắn, không cho địch quân góc đầu lên được. Thanh toán hầm bằng lựu đạn, Tiểu đoàn trưởng, Đại đội trưởng, khinh binh đều dàn thành một hàng ngang quét một phát qua 6km đường rừng, bắn tung 300 công sự phòng thủ của hai Tiểu đoàn thuộc Trung đoàn 275/CT7 CSBV. Chín mươi phần trăm lính Bắc chốt tại hầm không có dịp nhìn thấy được mặt “lính Nhảy Dù” trước khi đi hết đoạn đường “Sinh Bắc từ Nam.”

Cuộc tiến quân giành nhau từng năm mươi thước đất, tấn lên đạt xuống. Ngày ta tiến công. Đêm xe tăng địch tràn vào. Địch chiếm, ta công phá tiến vào vòng đai An Lộc. Lúc này đây phi cơ oanh kích không cần hướng dẫn. Máy ra-đa được đặt theo chu vi phòng tuyến. Loại bom tinh khôn nhận biết từ những tia laser phát sóng chỉ điểm vị trí phòng thủ, đơn vị bạn được báo bom sẽ trút xuống tiếp cận 30m. Lần đầu tiên bom được ném gần hoàn toàn khác với qui định an toàn về khoảng cách.

Ngày 7/6/1972, trên QL-13, đêm đó một chuỗi dài tiếng nổ từ máy bay B-52 thả xuống. Ánh sáng lóe lên trước mắt như những khối chớp bật lên không ngừng, đất trời rung động, hầm hố rung chuyển. Từng đợt bom nổ sát phòng tuyến, trải ra từng lớp một. Sau đó, đại bác trực xạ từ máy bay AC-130 xả xuống sân đuổi xe tăng địch. Sau đợt oanh kích tiếp cận vừa dứt, lệnh xung phong đồng loạt tràn lên. Địch bị ép hai đầu, Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù tại phía Nam An Lộc từ bên trong đánh ra, Đại đội 62 của Vinh “con”, từ bên ngoài đã đánh một trận chốt thật dữ dội và đã triệt hạ hết 73 cán binh của hai Đại đội C7 và C8 của Việt Cộng, chỉ còn một tù binh sống sót tên là Nguyễn Văn Tiền.

Đúng 17 giờ 15 ngày 8 tháng 6, Đại úy Ngô Xuân Vinh, Đại đội trưởng ĐĐ62ND, đứng lên mặt đường nhựa, ngã ba vào xã Thanh Bình (đồn điền Xa Cam) bắt tay với Đại úy Trương Ngọc Ni Đại đội trưởng 81 Nhảy Dù, đơn vị cực Nam của An Lộc. Viên cổ vắn Mỹ nước mắt đầy trên má vì hạnh diện, run tay khi chụp tấm hình lịch sử của trận chiến An Lộc. Gương mặt những người lính rạng rỡ, sau bao ngày chịu đựng, họ đã hoàn thành nhiệm vụ nổi liền trong ngoài thành phố An lộc. QL-13 được giải tỏa. Và quân đội Việt Nam Cộng Hòa tại mặt trận An Lộc dần dần chuyển từ thế thủ ra thế công, từ thế hạ phong sang thượng phong, để rồi giải tỏa được vòng vây lửa của bốn Sư đoàn cộng sản Bắc Việt.

- Tôi chỉ xin báo một điều với quý vị: “Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù đã bắt tay với An Lộc”. Chuẩn tướng Hồ Trung Hậu, Tân Tư Lệnh Sư đoàn 21BB, kiêm Tư lệnh lực lượng giải tỏa An Lộc, đã nói câu trên để mở đầu và kết thúc buổi họp tại Lai Khê lúc 18 giờ cùng ngày.

Sau 54 ngày giao tranh, cộng quân đã thiệt hại ít nhất là 30,000 bộ đội trong tổng số 4 Sư đoàn. Mưu đồ của CSBV mong tiến đánh thủ đô Sài Gòn đã hoàn toàn bị chặn đứng tại An Lộc. Ngày 9/6/1972 lần đầu tiên kể từ hai tháng qua, một đoàn Trực thăng 23 chiếc hạ cánh an toàn xuống An Lộc, vừa tiếp tế, vừa đổ quân, để rồi bốc thương binh ra. Quân trú phòng phấn khởi, tiến lên chiếm lại những vị trí của cộng quân cố thủ tại phía Bắc An Lộc. Những tổ kháng cự bên trong thị trấn cũng lần lượt bị tiêu diệt. Cuộc di tản thương binh và thường dân vẫn được tiếp diễn đều đặn.

Ngày 12/6/1972 lực lượng 81 Biệt Cách Nhảy Dù với sự yểm trợ của Liên đoàn 3BDQ, tung quân tấn công vào khu phố Việt Cộng chiếm đóng. Chúng chém về vào các khu bìa rừng ở hướng Tây và Bắc. Liên Đoàn 81 Biệt Cách Nhảy Dù đã anh dũng cắm quốc kỳ thân yêu VNCH trên ngọn đồi Đồng Long. Ngọn đồi này cao 128m, và là nơi cộng sản Bắc Việt đặt pháo binh bắn vào An Lộc từ mấy tháng qua.

Tướng Lê Văn Hưng tuyên bố với phái viên Vô Tuyến Việt Nam, “Thành phố An Lộc được hoàn toàn giải tỏa” và Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu tuyên bố tất cả những quân nhân tử thủ ở An Lộc, mỗi người đều được thăng một cấp đã làm cho những người lính đang chiến đấu ở An Lộc ngạc nhiên và phấn khởi.

Riêng Trung đoàn 33 khi tiến qua khỏi áp Đòng Phát 1 và chạm khá nặng với một đơn vị địch quăng giữa đường khi tiến lên áp Đòng Phát 2. Tiếc thay, khi đã đẩy lui được mọi cuộc tấn công của địch quân và vào đóng quân tại áp này, đến ngày 29/6/72 Trung tá Trung đoàn trưởng Nguyễn Việt Cận bị hy sinh trong một đợt pháo kích của địch quân. Ông được truy thăng Đại tá. Nếu ở miền Đông gia đình “Đỗ Cao...” có hai người con hy sinh cho QLVNCH là Tướng Đỗ Cao Trí, Tư lệnh QĐ II & V3CT và em ruột là Thiếu tá Đỗ Cao Luận thì ở miền Tây gia đình “Nguyễn Việt...” cũng có hai Sĩ quan một cấp Tướng và một cấp Tá hy sinh trên chiến trường làm rạng rỡ dòng tộc là Tướng Nguyễn Việt Thanh, Tư lệnh QĐ IV & V4CT và em ruột là Đại tá Nguyễn Việt Cận. Còn bao nhiêu gia đình nữa có hai hoặc ba người con hy sinh ở chiến địa cho miền Nam tự do.

Trên thực tế, con đường bộ từ Chơn Thành lên đến Tân Khai đã không thể nối liền được. Trung đoàn 32/SĐ21BB bị thiệt hại nặng ở khu vực chốt chặn suối Tàu-Ô, phải đưa về SĐ25BB để bổ sung và Sư đoàn này đưa Trung đoàn 46 trực thuộc vào thay thế để tiếp tục “bưng” chốt ở đó. Ở đoạn trên, các Trung đoàn 141 và 165 của SĐ-7/CSBV sau mấy trận đánh với Chiến đoàn 15, Trung đoàn 33 và TĐ6ND trong tuần lễ trước, tuy bị tổn thất nặng nề về vũ khí và nhân mạng, nhưng ngày 17/6 đã tập trung trong vùng ngoại vi Tân Khai, tổ chức thành cả hàng chục địa điểm phòng không và pháo với ý định dứt điểm căn cứ hỏa lực Phi Long của Chiến đoàn 15 ở Tân Khai. Tướng Hồ Trung Hậu, Tân Tư lệnh SĐ21BB phải điều động Trung đoàn 31 từ ngoại vi áp Đức Vinh quay về, phối hợp với hai Tiểu đoàn bộ binh và Thiết đoàn 9 Ky binh (-) trong căn cứ để bảo vệ căn cứ hỏa lực này.

An Lộc an bình trở lại, ngày 18/6 Lữ Đoàn I Nhảy Dù với ba Tiểu đoàn 5, 6, 8 của Đại tá Lê Quang Lương được lệnh xuất phát ra khỏi SĐ5BB rời chiến trường An Lộc, trước khi về hậu cứ của các đơn vị để bổ sung quân số, LĐIND lại nhận thêm được lệnh khai thông QL-13 tại suối Tàu-Ô. Cả 3 Tiểu đoàn Nhảy Dù lại phải di chuyển hành quân dọc QL-13, thay phiên nhau bưng chốt dọc QL-13 tới căn cứ Tân Khai để về Sài Gòn...

Trong số ba Tiểu đoàn Mũ Đỏ hành quân này, chỉ có Tiểu đoàn 6 Nhảy Dù là gần đủ quân số, trong khi đó, hai Tiểu đoàn 5 và 8 chỉ còn chừng một phần tư quân số. Khi các Sĩ quan chỉ huy đứng sừng sững trên mặt đường nhựa trong làn mưa đạn địch, phát bản đồ thúc quân xung phong, đoàn quân Mũ Đỏ dàn hàng ngang tràn qua mặt đường như sóng vỡ bờ, diệt thế trận liên hoàn chốt kiềng của địch, trên 600 xác cộng quân của hai Trung đoàn thuộc SĐ-7/CSBV phơi thây trên chiến địa và vô số vũ khí đủ loại. Trực thăng võ trang UH-1B còn đuổi tàn quân VC tuốt trong rừng sâu, rocket, đại liên bắn xoẹt đùng tặc tặc như trồng mùa lân. Những chốt kiềng dọc đường đều bị nhổ sạch, hoặc địch buộc phải rút vào sâu để tránh quân Dù, chờ Dù đi qua lại ra chặn đường trở lại... Tướng Hollingsworth ra lệnh cho Trực thăng Mỹ phải bốc hết Lữ Đoàn trong ngày, ở cạnh phía Nam căn cứ Tân Khai. Đó là trận đánh lớn cuối cùng của mặt trận Bình Long mà Lữ Đoàn cứu tinh này đã thực hiện. Sau đó tất cả các đơn vị Dù của Đại tá Lương được Trực thăng vận về Chơn Thành rồi di chuyển bằng đường bộ trở về Sài Gòn bổ sung quân số, rồi tăng viện cho QĐI & VICT trong chiến dịch Lôi Phong.

Chiến thắng ở Bình Long là điều khẳng định của các Tướng Lãnh, các cấp chỉ huy đơn vị và toàn thể chiến sĩ phòng thủ và tiếp ứng An Lộc. Nhưng trên hết vẫn do tinh thần “quyết tử” của những người giữ thành từ ông Tướng đến một chiến sĩ vô danh như một nghĩa quân, một địa phương quân, một cảnh sát, hay ngay cả một cư dân, một cậu bé nhỏ tên Đoàn văn Bình từng xin Đại tá Trần văn Nhựt súng để “bắn xe tăng” địch, hoặc giả như một cô thơ ký hành chánh tinh chạy giặc ẩn trú trong khu vực của LĐ81/BCND đã viết hai câu đối ca ngợi chiến sĩ của đơn vị thiện chiến này:

“An Lộc địa sử ghi chiến tích. Biệt Kích Dù vị quốc vong thân.”

Như vậy cô thơ ký này cũng đã tham dự vào chiến công giữ vững An Lộc.



Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu tại mặt trận An Lộc



**'Xa lân lân, mã tiêu tiêu - Hành nhân cung tiền hê tại yêu...
(Chinh Phụ ngâm - Đặng Trần Côn)**



Tài liệu tham khảo:

Binh Chũng Nhảy Dù - 20 Năm Chiến Sự: Mùa Hè Đỏ Lửa 1972: Mặt Trận Bình Long

1. *Trận Bình Long, Chiến Sĩ do P5 Bộ TTM/QLVNCH ấn hành năm 1973*
2. *An Lộc Chiến Sĩ Với Lữ đoàn I Nhảy Dù VNCH năm 1972 của Phan Nhật Nam đã đăng trên báo “Điều Hâu” tại Sài Gòn năm 1972*
3. *Tiểu đoàn 5 Nhảy Dù, 1972 trấn thủ Bình Long-thượng kỳ Quảng Trị - Bút ký chiến tranh của Mũ Đỏ Nguyễn Tiến Việt*
4. *Lữ Đoàn I Nhảy Dù tại Bình Long năm 1972 của Vương Hồng Anh*
5. *Chiến tranh Việt Nam toàn tập của Nguyễn Đức Phương, Làng Văn xuất bản tại Canada 2001*
6. *Battle of An Loc trên trang web: vnafmamn.com/Valiant_Anloc.html*
7. *The Battle of An Loc by Lieutenant Colonel James H. Willbanks trên wikipedia.org/wiki/BattleofAnLoc*
8. *Trận chiến An Lộc 1972 của An Lộc Anh Dũng trên trang web: vietnam.ictglobal.net/webhtml-01/TranChienAnLoc-001.php*
9. *Hai tháng tử thủ An Lộc của Đổ Đức Thịnh trên trang web: vietnam.ictglobal.net/webhtml-01/AnLoc-DDT-001.php*
10. *Chiến thắng An Lộc 1972 do Nhóm Quân Nhân QLVNCH tại Texas thực hiện, Nguyễn Ngọc Ánh chủ biên xuất bản năm 2007*
11. *Tướng Lê Văn Hưng và những sự thật ở chiến trường An Lộc trong mùa Hè 1972 của Văn Nguyên Dưỡng trên diễn đàn Việt Thức*
12. *Hình ảnh hầu hết download từ internet*
13. *Phỏng vấn trực tiếp các chiến hữu trong SĐND.*



Trích và cập nhật từ quyển “20 Năm Chiến Sự” - Binh chủng Nhảy Dù
Tác giả:



Đại úy Võ Trung Tín Tiểu đoàn Truyền Tin SĐND – 714-856-9202
Đại úy Nguyễn Hữu Viên Tiểu đoàn 3 Nhảy Dù – 714-897-1435
1246 S. Huron Dr. Santa Ana CA 92704
Email: 20namchiensu@gmail.com



Tổng Phát Hành: **Mr. Hải Võ**
1246 S. Huron Dr. Santa Ana CA 92704
Tel: 714-856-9202. Email: 20namchiensu@gmail.com
Giá quyển sách: **\$40.00USD** (Ngoài Hoa Kỳ: **\$50.00USD**)

Nguồn: Internet E-mail by Võ Trung Tín chuyển

Đăng ngày Thứ Sáu, July 29, 2016
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH